

TIÊN-MIEN NGUYỄN-DU

# TRUYỆN KIỀU

(Thuyết song - Trích đoạn)

NÔNG-SƠN

NGUYỄN-CAN-MỘNG

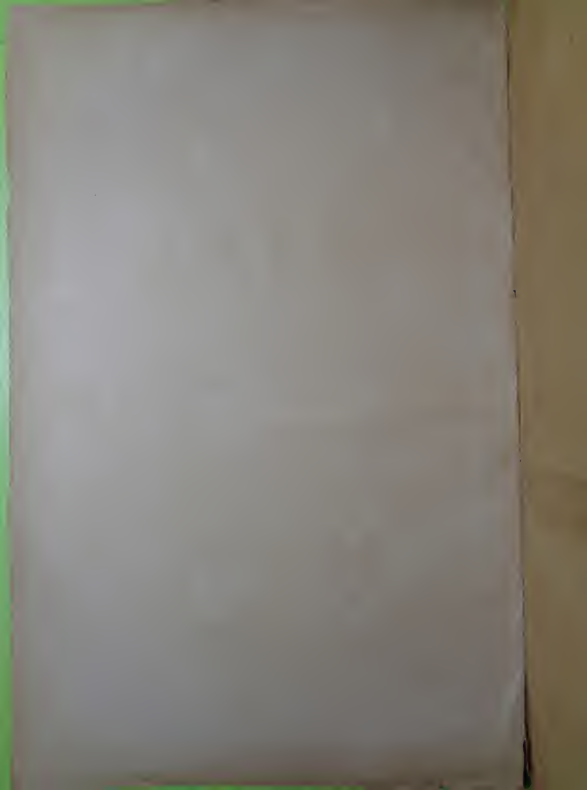
*Hiệu-dĩnh và chủ-thiên*



HANOI

IMPRIMERIE D'EXTREME-ORIENT

1936



1860 2/ 103

CET  
A PU  
AUX AU

PARISSEME

CETTE ÉDITION  
A PU ÊTRE RÉALISÉE  
GRÂCE AU CONCOURS BIENVILLENT  
DES  
ÉTABLISSEMENTS BOY-LANDRY.



TRUYỆN-KINH

TIÊN-

RU Y

(Đoạn-7)

NG

Hệ



LES CLASSIQUES ANNAMITES

Supplément à la revue "L'AN-NAM" de HANOI

PAR M. LÉON LÉVY

REDACTEUR EN CHEF: M. LÉON LÉVY

TIÊN-ĐIÊN NGUYÊN-DU



# TRUYỆN KIỀU

(Đoạn-Trường Tân-Thanh)

NONG-SON

NGUYEN GAN-MONG

Hàng đầu tiên, số 1, 1936



HANOI

IMPRIMERIE D'EXTREME-ORIENT

1936

...đến là ...  
...sắp ...  
...đều hết ...  
...đành ...  
...đòi ...  
...đây ...  
...nên ...  
...như ...  
...thế ...  
...văn ...  
...lại ...  
...thế ...  
...nhất ...  
...hình ...  
...trong ...  
...đầu ...  
...mặt ...  
...trông ...  
...đã ...  
...năm ...  
...thứ ...  
...loại ...  
...lúc ...  
...thứ ...  
...trên ...  
...phong ...  
...hiển ...  
...trên ...

# TỰA

Truyện Kiền là một truyện tình tuyệt ly-ly, gần truyện Kiều là một áng văn nằm tuyệt-lạc, ai cũng biết, không cần phải nói nữa. Ta đọc câu văn hay, ta còn phải biết hạnh-sự của tác-giả. Vì sao mà làm ra tình hình này? Chính là số người trong hồi đoạn-trường đời con do số thời.

«Đời một đời còn lại quá, đoạn-trường lại chọn một người vô duyên». Kìa nơi có Kiền sắc lại hiền cơ, hiền nghĩa đủ đường, mà kiếp số chịu những đoạn-trường thế này? Chỉ vì hiền từ vô phan, mà tình nghiệt vậy-đường, chủ-ghen ghen đem lối, gặt đưa đường, lại tìm những đoạn-trường mà đi». Thân thế có Kiền có thể vào ra làm sản tiết.

Tiết thứ nhất đời Kiền cơ, đời xanh môn môn, chưa tới tình gì mà xem trong số đoạn-trường có tên, đã thấy trong mộng, trời, Mưu bắt cô tình, chiến ngay dài như trong tập đoạn-trường. Cho nên đời cô chưa thấy gì may mắn. Khi gặp Kun-Trung nhau-nhau tái-lu; trong cũng dài dài là duyên. Thế mà chưa rúm họp đã chơi phôi. Đoạn-trường thay! lúc phân ly, trăm năm biết có duyên gì hay không.

Tiết thứ hai, đời thanh lâu, gặp cơn gia biến, nhờ bước lạc loài, hay chầy đứt duyên dần hầu đoạn-trường lúc ấy nghĩ mà buồn tình.

Tiết thứ ba, đời thanh y, khi gặp Thúc-Lang, trông đủ châu trời doi lứa. Biết đầu lại phải tay vợ cả phũ-phàng, làm cho đau-đớn, khi vẫn đàn, khúc đoạn-trường, khiến cho người khóc thầm, khi viết kinh, nỗi đoạn-trường, khiến cho người sùi-sụt, bao nhiêu đoạn khổ tình thương

Tốt thứ tư, dời tiền thuyền và thanh lâu, từ các Quán-Âm, tri chùa Cổ-lưu-an; làm chùa châu bêu (thị hạ Bạc; nhưng mừng được chốn yên thân, ngờ đâu lại thanh lâu lâu nữa. Đoạn-trường la sờ thẻ dáo, họ ra rồi lại bước vào như chơi, đầu-đón thay !

Tốt thứ năm, dời phụ nhân, khi ở châu Thai, cũng dần được gặp Từ-Hải, thiên tử quốc sắc gặp nhau, cũng hóa làm lúc phong-tran từ đây. Bấy giờ bề ngoài dường như vậy. Biết đâu vì mình mà lại có người thua cuộc. Đến khi gần cho Thổ-Trủ, thì không biết sự ra sao nữa. Tiên-đường dần dần, này, thân hết tiếp đoạn-trường là đây.

Tiếp theo sau : «*Đời bất định* » Đoạn-trường sờ rút tên ra,

«*Đoạn-trường thơ phải đơn ma dã nhân.*»

«*Còn nhiều hững hờ về sau,*»

«*Duyên xưa tròn trặn, phủi sau rồi rảo.*»

Nếu may có nạn hoai Kim-Trọng. Thế mà vẫn dơ đời buồn ruột, chưa sao dứt khỏi nỗi đoạn-trường.

Nói lại vì số đoạn-trường, mà mười lăm năm bấy nhiêu lan. Đang là người khờ dại, mà thốt-nhiên thị thanh-lâu, khi thanh-y, khi tiền-thuyền, lại có khu đông vai quạnh phụ biên đình. Tam thân chìm nổi, trăm nỗi đắng cay, đoạn-trường cho hết kiếp này mới thôi.

Tác giả là cụ Nguyễn-Du «*người Tiên-diễn, tỉnh Hà-tĩnh.*» Cụ tại hoa tuyết đình, mà sinh vào lúc triều đại đổi thay : (Lê mất, Tây-sơn và bâu triều) ức tác họ liên (tri huyện, tri phủ có nhiều điều bất đắc chí, (bị quan trên dè dặt), nên mới mượn truyện ở Thanh-tâm tài-nhân, đem thân thể có Kiều mà tả ra tâm sự mình, nhân là Đoạn-Trường Tân-

Thanh, sau có người đời gọi là Kim vân Kiều, có người gọi là truyện Kiều. Gọi là Kim vân Kiều, thì không phân chu khách, không phân vai chính vai phụ mà đem họ người no chắp vào tên người kia, không hợp văn thơ ; là dánh. Mà gọi là truyện Kiều cũng không đúng ý tác giả. Xem như câu khai mào nói rằng :

“ Trãi qua một cuộc bể dâu,

Nhưng điều trông thấy mà đau đớn lòng. »

Gọi ngay chữ đoạn trường ra đó, trong một tập hơn ba nghìn câu, vấp thế tân kỳ, không có trùng điệp. Mà lấy đi lấy lại bao nhiêu chữ đoạn trường. Vậy tập văn này cứ gọi là Đoạn-Trường Tân-Thanh mới đúng. Nay hãy xin tạm theo thói quen đề đầu là Truyện Kiều mà dưới chừa là Đoạn-Trường Tân-Thanh. Đọc rồi xem hẳn sau này thì tự hiểu.

Khúc tân thanh này cụ cũng có Thúy Kiều, cũng chả khác gì có Thúy Kiều cũng có Dạm Tiên khi trước. Biết đâu sau cụ, lại phải có người đọc văn cụ mà thở than biếng cụ. Cũng người một hội, sẵn mối thương tâm, đoạn trường ắt có qua cầu mới hay, đó là tâm sự của ông già.

Tự già,

NÔNG-SƠN, NGUYỄN-CAN-MỘNG

Đầu xuân năm Ất-hợi, Bao-dại thứ mười

(1935)

### Thơ đề từ

*Hoàng-giáp, Hoa-lương, Phạm-quy-Thích.*

黃  
甲  
花  
堂  
范  
貴  
題

新	一	薄	斷	冰	玉	半	佳
雪	片	命	腸	心	面	世	人
到	才	栗	夢	自	豈	烟	不
底	情	終	裏	可	應	花	是
爲	干	怨	根	對	埋	債	到
悲	古	恨	絲	金	水	木	錢
傷	累	枝	了	郎	國	償	塘

Vì chẳng đến kiếp song giới,  
Yên hoa còn nợ nửa đời chưa song.  
Nữ vui mà ngọc day sông,  
Long lương tuyệt chẳng thẹn cùng Kim lang.  
Cao duyên vì giấc đoạn trường,  
Cung đàn bạc-mạnh oan thương con dãi.  
Tâm tình là lụy muôn đời,  
Khúc tân-thanh ấy vì ai đau lòng.

NÔNG-SƠN *phụng dịch*

### Thơ tặng vịnh

*Của quynh Nghê Chu-mạnh-Trình.*

Giời sá ghen dẫu khách má hồng.  
Đoạn-trường nợ lam phải đến xong.  
Hiếu tình chất nặng dỗi vai gành.  
Thân thê xoay quanh một giấc mong.  
Giọt nước sông Tiền oan dễ trắng.  
Bóng giăng hiên Thủy về còn trong.  
Một thiên chép để làm gương lại.  
Giời sá ghen dẫu khách má hồng.

## L Ệ

1° Quyền truyện Kiền này tuân theo nguyên tác gọi là Đoạn-trường tân thanh đề cho hợp ý tác giả và hợp với bài đề từ của cụ Hồn-đương.

2° Toàn tập chia ra 4 phần.

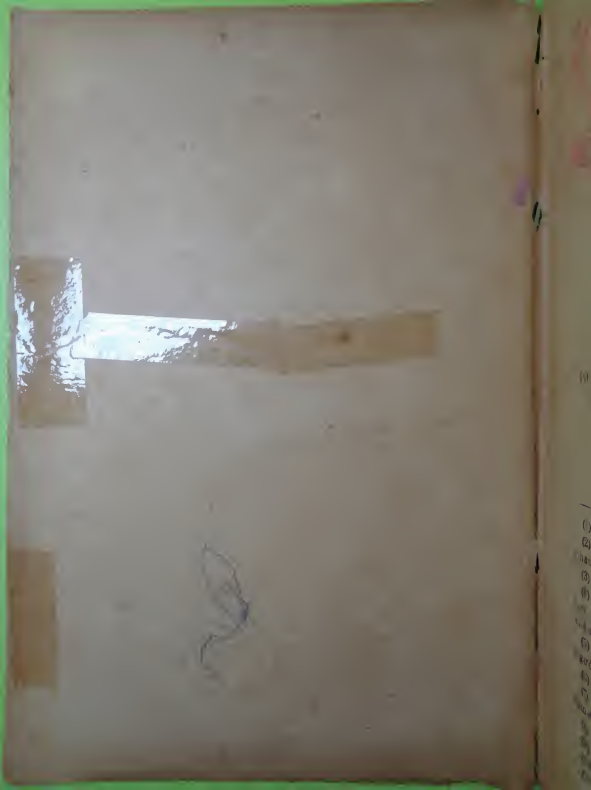
Phần A nói lung và thuyết lý.

Phần B nối vào bài truy nguyên, tự gia thế và tư cách cô Kiền.

Phần C chia làm sáu tiết gồm có 20 hồi, ở thanh-tâm tài-nhan đã chia sẵn những hồi ấy.

Phần D nói kết lại.







# TRUYỆN KIỀU

A

Trăm năm trong cõi người ta (1),  
Chữ tài chữ mệnh khéo là ghét nhau (2).  
Trải qua một cuộc bể dâu (3),  
Những điều trông thấy mà đau đớn lòng.  
Lạ gì bỉ sắc, tư phong (4),  
Giới xanh quen thói má hồng đánh ghen (5).  
Kiều thơm, lầu giở trước đèn (6),  
Phong-tinh-cổ-lục còn truyền sử xanh (7).

53

Rằng năm Gia-tĩnh Triệu Minh (8),  
10 Bốn phương phẳng lặng hai kinh vững vàng (9).  
Cỏ nhà viên-ngoại họ Vương (10),  
Gia tư nghĩ, cũng thường thường bậc trung (11).  
Một giai con thơ rất lòng,  
Vương-quan là chủ, nổi danh nho-gia.

(1) Trong khoảng trăm năm là một đời người.

(2) Tài là tài hoa, mệnh là số phận. Sự này tài mệnh không ưa nhau. Hễ có tài thì kém mệnh.

(3) Bể rộng hóa ra ruộng dâu, nói cuộc đời biến đổi.

(4) Bỉ: kia, sắc: kềm, tư: ay, phong: họ. Tào-hóa đã chê mình hơn cái họ, thì phải kềm cái kia, tài sắc hơn người thì không may ai được toàn.

(5) Tào hóa hay ghen với người đàn bà đẹp cũng như ghen ghét người có tài.

(6) Kiều-thơm là pho sách hay.

(7) Phong-tinh cổ-lục là sách phong-tinh đời xưa, tức là bộ Thanh-cam-lai-nhân. Đời thượng cổ chép sự vào mảnh tre xanh.

(8) Gia-tĩnh là niên hiệu đời nhà Minh ở bên Tàu.

(9) Khi ấy có hai kinh: Nam kinh, Bắc kinh, tức nay là Bắc-bình

(10) Viên-ngoại khi ấy là trường giả. Không phải là chức quan.

(11) Nghĩ là hằng đường trong tức là uó, hần, ông ay.

- \* Dâu lông hai vò tô-nga <sup>(1)</sup>,  
 Thuý-huyền là chị, em là Thuý-vân.  
 Mai cốt-cách, tuyết tinh-thân <sup>(2)</sup>,  
 Mỗi người một vẻ mười phân vẹn mười.  
 Vẻn vẹn trong tròng khạc với.  
 + 20 Khuôn gương đầy đặn, nét ngài nở nang <sup>(3)</sup>  
 Hoa cười, ngọc thốt đoan trang <sup>(4)</sup>,  
 Mây thua nước tóc, tuyết nhường màu da <sup>(5)</sup>,  
 Kêu rằng sắc sảo mặn-mà.  
 So bề tài sắc lại là phần hơn.  
 Làn thu-thủy nét xuân sơn <sup>(6)</sup>,  
 Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh.  
 Một hai nghiêng nước nghiêng thành <sup>(7)</sup>,  
 Sắc đành đòi một, tài đành họa hai.  
 Thông minh vốn sẵn tư trời,  
 30 Pha nghề thi-họa đủ mùi ca-ngâm.  
 Cung thương lau bụi ngũ-âm <sup>(8)</sup>,  
 Nghề riêng ăn đứt Hồ-cầm <sup>(9)</sup> một trương.  
 Khúc nhà tay lựa nên xoang <sup>(10)</sup>,  
 Một thiên Bạc mệnh lại càng não nhân

(1) Tô nga là con gà tơ.

(2) Cốt cách như mai là người trắng mà thanh, tinh thân như tuyết là người trắng mà đậm.

(3) Nét Thuý-Vân mặt tròn già đậm.

(4) Thốt là nói.

(5) Nói tóc đen mà da trắng.

(6) Mắt lóng lánh như làn sóng mùa thu. Lông mày đẹp như nét vẽ núi thu xuân.

(7) Một lần cười nghiêng thành, hai lần cười nghiêng nước. B. nói sắc đẹp của người con gái khiến cho người ta mê đắm đến nỗi thành hay nước cũng mất.

(8) Ngũ âm là năm âm cung, thương, đờ, trủy, vô, là nhạc của tiếng đàn tiếng hát.

(9) Hồ cầm là đàn của bà Chiêu-quân hay đánh đàn hay kẻ sang công Hồ.

(10) Xoang là một bản đàn.

Phong lưu rất một hồng quân (1)  
 Vua anh xếp xi tới tuần cấp-kê (2)  
 Em đến thăm ngả, và nhân che,  
 Thương-dùng (3) ông hương để về mặc (4)

# TIỆT THỪ NHẤT

Đời khuê các

GOM 33 HỌI

## Hồi 1 — Thanh-minh viếng Đạm-tiên tình cờ gặp Kim-trọng

Thật vầy còn em đưa thoi,  
 Thiên quang chói chói đã ngời sân mới (4)  
 Cỏ non xanh rợn chân trời,  
 Cánh bèo trắng đi nơi một vãi bèo hoa  
 Thanh minh, trong tiết tháng (5)  
 Là là Thanh-minh, tiết là Đạm-thanh (6)  
 Gấm xô nở một sen anh,  
 Chữ em sâu sủa hồ hành chơi xuân,  
 Đập đầu lái-lữ ghen-hận,  
 Ngựa xe như nước, áo quần như nêm,  
 Ngồi ngang gò đông kéo lên,  
 Thoi vàng-ho cắt, gươm tiên giây luyến (7)

(1) Từ từ, ngày xưa cho gái học một quần áo

(2) Ông vua xếp xi tới tuần cấp-kê (3) ra đã thành một thoi rồi.

(4) Từ từ, ngày xưa cho gái học một quần áo (5) Thanh minh, trong tiết tháng (6) là là Thanh-minh, tiết là Đạm-thanh (7) gươm tiên giây luyến (8)

(8) Từ từ, ngày xưa cho gái học một quần áo (9) Thanh minh, trong tiết tháng (10) là là Thanh-minh, tiết là Đạm-thanh (11) gươm tiên giây luyến (12)

(12) Từ từ, ngày xưa cho gái học một quần áo (13) Thanh minh, trong tiết tháng (14) là là Thanh-minh, tiết là Đạm-thanh (15) gươm tiên giây luyến (16)

- Ta là hồng ngũ về tay,  
 Chỉ em thơ thần đàn tay ra về.  
 Bước lèn theo ngọn tiêu-khê,  
 Nhìn xem phong cảnh có hề thanh thanh.  
 Nao nức dòng nước cuốn quanh,  
 Dịp cầu uho uho cười ghê nh bác ngang.  
 Sẻ sẻ nằm dạt bên đường,  
 Bao rào ngói cỏ nửa vàng nửa xanh.  
 Hàng sao trong tiết Thanh-minh,  
 Bật má đây hương khói vắng tanh thế mà ? »  
 Vương-Quan mới dẫn gần xa :  
 « Đạm-Tĩnh nàng ấy xưa là ca-nhi :  
 « Nổi danh tại sắc một thì,  
 « Xôn xoe ngoài cửa thiếu gì yến anh.  
 « Kíp hồng-nhan em mong-manh,  
 « Nền chung xuân, thoát gẫy cảnh thiên-lương,  
 « Có người khách ở viễn phương. (1)  
 « Xa nghe cũng nức tiếng nàng tìm chơi,  
 « Thuyền tình vừa ghé tới nơi,  
 70 « Thì đã trăm gãy binh rồi bao giờ (2),  
 « Buông không lạnh ngắt như tờ (3),  
 « Dầu xe ngựa đã rêu lờ mờ xanh,  
 « Khóc than khôn xiết sự tình :  
 « Khôn vô duyên may là mình với ta !  
 « Đa không duyên trước chàng mà,  
 « Thì chỉ chút định, gọi là duyên sau. »

(1) Thiêu-hương là hương gọi là nổi đời con gái như thanh hương thơm của giới.

(2) Trăm gãy binh đã rơi là nói người con đẹp đi chết.

(3) Có bao vật là như tờ nghĩa là vắng như đến tờ. Nàng đây theo thói thường vẫn nổi lộng như tờ giấy đỏ nghĩa

- « Sầm xanh nếp từ xe châu (1),  
 « Vui nông một năm mặc dầu cỏ hoa.  
 « Trải bao thô lặn ác tà (2),  
 80 Ay mờ vô chủ ai mà viếng thăm!  
 Lòng đau sấn mối thương tâm,  
 Thoắt nghe Kiều đã dầm dề châu sa (3):  
 « Đau đớn thay, phận đàn bà!  
 « Lời rằng bạc-mệnh cũng là lời chung!  
 « Phũ phàng chi mấy hêa-công!  
 « Ngày xanh mòn mỏi má hồng phôi pha (4).  
 « Sống làm vợ khắp người ta,  
 « Hại thay! thác xuống làm ma không chồng!  
 « Nào người phương chạ loan chung (5)  
 90 « Nao người tích lục tham hồng la ai (6)  
 « Đã không kê đoài người hoài,  
 « Sẵn đây ta thấp một vãi nen hương.  
 « Gọi là gặp gỡ giữa đường.  
 « Họa là người dưới suối vàng biết cho (7). »  
 Lầm rầm khăn vải nhỏ to,  
 Thụp ngồi, và gãi trườe mồ, bước ra.  
 Một vùng cỏ ay long tã,  
 Gió hiu-hiu thổi một và hoang lau.  
 Rút trâm sấn đất mại đầu,  
 100 Vạch da cây, vịnh bốn câu ba vắn.  
 Lại càng mê mẩn tâm thần,  
 Lại càng đứng lặng tàn ngần chẳng ra;

(1) Nếp từ là áo quần xe châu là lính xa nói là đưa ma Đạm-Tiên.

(2) Thô là bóng giăng, ác là mặt giời, nói trải qua ngày tháng.

(3) Châu sa là nước mắt chảy như ngọc châu rơi xuống.

(4) Xuân huy một giờ sắc đẹp ngày một kém.

(5) Vợ chồng xô hợp như phương loan có đời.

(6) Chơi hoa tiêu sắc lục tham sắc hồng.

(7) Suối vàng là dưới âm phủ có chín suối.

- Lại càng uớt nét hoa,  
 Sóng tuôn đứt nối, châu sa vãn dài.  
 Văn rằng: «Chỉ cũng nực cười!»  
 «Khéo dư nước mắt khóc người đời xưa»  
 Rằng: «Hồng nhan tự thừa xưa,  
 «Cái diều bạc-mệnh có chờ ai đâu!  
 «Nói vắn tương đến mà đau!  
 110 «Thầy người nôm đồ biết sau thế nào?  
 «Quan rằng chi nơi hay sao!  
 «Mặt trời ta một van vào khó nghe!  
 «Ở đây am-khi nằng nề.  
 «Bóng chiều đã ngả dặm về con xa!  
 Kiêu rằng: nhưng đáng tội-hoa,  
 Thắc là thế-phách, còn là tình-anh  
 Để hay tình lại gặp tình (1),  
 Chờ xem, at thấy hiện-linh bây giờ!  
 Một nhót nơi chưa kịp thừa,  
 120 Phút đầu trận gió cuốn cờ đến ngay (2).  
 Ao ao đồ lặc rung cây,  
 Ở trong đương có hương bay ít nhiều,  
 Dè chừng ngon gió lần theo,  
 Dẫn giầy từng bước in rêu rành rành.  
 Mặt nhìn ai nấy đều kinh,  
 Nang rằng: Đây thực tình thành chàng xa (3),  
 «Hữu-tình ta lại gặp ta,  
 «Chớ né u-hiện (4) mới là chi em»  
 Đã lòng hiện-hiện cho xem,  
 130 Tạ lòng, nàng lại nói thêm vài lời.

(1) Hay cũng như biết

(2) Cuốn cờ là gió lốc

(3) Tình thành là lòng thành có linh ứng.

(4) U là người dưới âm, hiện là người trên dương gian

- Long thoắt lại thấy bồi hồi,  
 Gốc cây lại vach một bãi cỏ-thu.  
 Dường dưng ngựa ở nửa về,  
 Như vang dấu ở từng nghe gần gần,  
 Trong chùng thấy một văn-nhan,  
 Long hương tay khải, bước lan dăm hàng (1),  
 De huy lưng tú gò giăng (2),  
 Sau chân theo một với thưng con con,  
 Tuyết in sắc ngựa cầu đơm (3),  
 140 Cỏ pha mùi ao nhuộm non đã giới (4),  
 Nêu xa mới to mắt người,  
 Khách đã xuống ngựa, lời nói từ tình;  
 Hai vãn lần bước dặm xanh,  
 Một vãng như thể đến Quanh cảnh Giao (5),  
 Chẳng Vương, quen một in chân,  
 Hai kiêu c-lệ nép vào thủa hoa,  
 Nguyên người vương quốc đạo xa,  
 Ho Kim tên Trọng, văn chầu trau anh (6),  
 Nền phò-huởng bậc tài-deu,  
 150 Văn-chương nổi đất, hồng-minh (lời) gìn (7),  
 Phong-tu tất nước tuyết rơi,  
 Vào trong phòng-sư ra ngoài hân-huân;  
 Chùng quanh văn đài nước pha (8),  
 Với Vương-Quan, trước vẫn là dòng-thần.

(1) Tay khải là tay cầm kiếm ngựa.

(2) Dưng tú là nửa tú, gò, tưng, tú chỉ chỉ-sĩ đi ngoài cảnh trường gió trắng.

(3) Ngựa trắng như sắc tuyết.

(4) Ao xanh nước ở bên một là giới.

(5) Đất một nước, đất thừa vào một đất trắng như hoa hân-huân.

(6) Trần anh là một con ngựa trắng già sẵn có trên đầu.

(7) Nhà dòng họ, do đất học.

(8) Kêu thị Kim-Trọng là người cùng làng.

Trộm nghe thơm nức hương-lân,  
 Một nén Đồng-lưộc, khoa xuân hai kiêu (1).  
 Nước non cách mấy buổi thêu,  
 Những là trộm dấu thăm yêu chốc mộng.  
 May thay giải cứu tương phùng!  
 160 Gặp tuần dò lá thêu lòng tim hoa (2).  
 Đồng hồng nhắc thầy uo xa.  
 Xuân-lan thu-cục uận-ma cả hai,  
 Người quốc-sự kẻ thiên-tai.  
 Tình trong như đã mặt ngoài còn e.  
 Chặt-chớn còn tình cơn mê,  
 Dồn ngòi chông tiễn, dặt về chầu khôn (3).  
 Bầy tã như game cơn buồn.  
 Khách đã lên ngựa, người còn ghé theo.  
 Dời cầu nước chảy trong veo,  
 170 Bèo chừ tợ liễu bông chiều thướt tha.

## Hồi 2. — Kiều mơ dắc mộng,

### Kim ngóng tường đông.

Kiều từ trở gót trường hoa,  
 Mặt giới gác nôi, chỉ ng dà thu không (4).  
 Gương Nga (5) chênh-chênh dóm song,  
 Vang gieo ngăn nước, cây lồng bóng sân.  
 Hải-lường (6) là ngọn dong-lân,  
 Giọt sương gieo nặng cảnh xuân là-dà.

(1) Hai Kiều ở Đồng Ngộ đời tam quốc ở trong lầu Đồng tửếu.  
 uối chị em cô Kiều ở trong khố các.

(2) Hội dò lá thêu ba.

(3) Chặt-khôn là hơi khó.

(4) Thu không = thu khi giờ ban ngày lại, vừa chập tối.

(5) Gương nga = bóng trăng như bức gương của Hằng-ngà.

(6) Hoa hải-lường tránh mặt giới, chiều thì là về đông.





- \* Au đành quả kiếp như duyên (1),  
 \* Cùng người một hội một thuyền đầu xa!  
 \* Nay mười hai mới, mới ra,  
 \* Cầu thân lại muốn bắt hơn về với \*  
 \* Kìa vãng tình y để lại.  
 Tay đưa một vẩy da quơ khư ngăm  
 Xem thơ nức nở khiên thẹn:  
 \* Giữa thanh to-không cạo-dam (2) khước thương!  
 \* Vì đem vào tập được trường,  
 210 \* Thì đem giết chết chỉ mong cho ai \*!  
 Thêm hoa khước đã trở hải,  
 Nặng lòng chìm lại, một bài tự tình  
 Gửi dân sieu bức mạnh-mạnh,  
 Tình ra mới biết rằng mình ghen-bao.  
 Trùng theo nào thấy đầu nân!  
 Hương thừa dưong bấy ra vào đầu dây  
 Một vấp lượm lấy canh chầy,  
 Đường xa, nghĩ nỗi sau này mà kinh  
 Hoa trôi bèo giạt đã đánh,  
 220 Biết duyên mình, biết phận mình thế thời!  
 Nỗi rưng rưng song giới,  
 Nghĩ đôi cơn lại xuyệt xuyệt đôi cơn \*  
 Giọng Kiều rên-rỉ trường loan,  
 Nhà-huyền chợt tỉnh hồi cơn cơ gi (3)?  
 Cớ sao giận giộc canh khuya?  
 Miu hay-lẽ đã dầm dĩa giọt mưa (4)!

1) Kinh Phật dạy con người thế kiếp này là một nhân duyên kiếp trước. Xem cách cư động Kiêu này thì biết quả báo kiếp sau.

(2) Vẩy hay phát ra từ thân, đây ra từ miệng, đây là một chuyện là thêu.

(3) Nhà huyền là mẹ.

(4) Người đẹp thướt như người là một lời khen ngợi.

- Thừa rằng Chợt phận ngày thơ,  
 Đường tình đối nữ tặc tử chưa đèn  
 Buổi ngày chơi mà Dạm Tiên,  
 240 Nhấp đi, phút thấy trăng lên chiêm-bao.  
 Đồn-trương là số thế nào?  
 Bại ra thế ấy, vịnh vào thế kia!  
 Cờ trong mộng-triệu tua xuy,  
 Phận con thời có ra gì mai sau!  
 Dạy rằng: « Mộng-ảo cứ đầu (1)?  
 « Bồng không mảy mao rước sầu, nghĩ sao!»  
 Vàng nhời thuyêt giải thấp cao;  
 Chưa xong diện nghĩ đã đảo mạch tương.  
 Ngoài song thỏ-thế oanh vàng,  
 240 Nách tường hồng hạc bay ngang trước mảnh.  
 Hiên tã gác hồng chơnh-chành,  
 Nổi rặng, riêng tranh lộc riêng mặt minh,  
 Cho hay là Hết như-tính.  
 Đeo ai gõ mõ từ maub chầu xung!  
 Chẳng Kim tờ lại thư-sơng,  
 Nổi nắng cauli-canh, đến lòng biếng khuấy,  
 Sầu đông cang lúc cang đây (2),  
 Ba thu dọn lại một ngà (3) đại ghê!  
 Mây Tân khoa tìm song thế (4).  
 250 Bụi hong leo-đeo đi về chiêm-bao,  
 Tràn giăng khuyết, tha đầu hao,  
 Mặt mờ tường mặt, lòng ngo-ngán lòng.  
 Phóng van hơi rã như đông,  
 Trúc se ngọn thơ (5) lơ trung phim loan.

(1) Vả là huyêt ảo: không chắc gì thật.

(2) Sầu đông cang: muốn cho vui đi mà lại cứ đầy nỗi ý mới không thể khuấy được sầu.

(3) Mây mưa là nói chuyện ba ở kỳ đầu mắt mờ.

(4) Ngọn thơ là ngọn bút bồng lòng thơ mà quân bang trung.

Mạnh Tương <sup>(1)</sup> phất-phất gió đàn,  
 Hương gầy mới nhớ, tra khan giọng tình.  
 « Ví chàng duyên nợ ba sinh <sup>(2)</sup> »,  
 « Lạ chi đến thời khuyển-như thành trêu người »  
 Bâng-khuâng nhớ cảnh như người,  
 260 Nhớ núi kỳ ngộ, vội dời chân đi.  
 Một vũng cỏ mọc xanh di,  
 Nước mưa trong vấu, thây gì nữa đâu !  
 Gió chiều nhè gọi cơn sầu,  
 Bong lác lác hạt như mưa khơi-trêu.  
 Tắt tắt như ít tường nhiều,  
 Xanh xanh đề đẽ lam-kieu <sup>(3)</sup> lẫn sương,  
 Thoa ghềnh kim đồng, cào tương,  
 Cạn đong lá thêu <sup>(4)</sup>, đặt đường chim xanh <sup>(5)</sup>,  
 Tờ thơ từ liền buồng mành.  
 270 Cỏ cạnh lưc gối lên cành mả-mai,  
 Một lén cửa đóng then cài,  
 Dãy thềm hoa rụng, biết người ở đâu !  
 Tân-ngân đứng xuất giờ lâu,  
 Dao quanh chót thấy mũi sau có nhà,  
 Là nhà Ngô-Việt <sup>(6)</sup> thương gia <sup>(7)</sup>,  
 Buồng không d• (8), người xa chưa về,  
 Lấy điều du học, hỏi thuê,  
 Tui đàn, cặp sách, đề-huê d• n sàng.

(1) Mạnh mành làm hàng trêu Tiểu trêu.

(2) Ba sinh là ba đời, nó không gì xâu phải gì đau và khổ mới thôi.

(3) Lam-kieu là lá Thoa nằm ở Bình-giang gần Vạn An ở Kỳ.

(4) Vũ-Hiến viết thơ này là thêu chữ xuống dưới nước, còn các trang khác Hân-thị là thêu chữ viết lửng. Sửa Hân-thị thêu chữ xuống nước, thành chữ Hân-Vũ-Hiến đó là lá thêu kim nhũ.

(5) Chim xanh là chim-truyện học cho bà thị Vương-nhĩ.

(6) Ngô-Việt là nhà buôn này Ngô-Việt.

Cò cây, cò đá sẵn sang,  
 280 Cò hiền *Lam-thủy* nét vàng chưa phai <sup>(1)</sup>.  
 Mừng thăm chốn ấy chữ bài:  
 « Ba sinh âu hân duyên giới chi đây » !  
 Song hồ nửa khép cánh mây <sup>(2)</sup>,  
 Tường đông ghé mắt ngầy ngầy hăng trông.  
 Tắc gang đồng tỏa nguyên phong <sup>(3)</sup>,  
 Tịt-mù nào thấy bóng hồng vào ra.  
 Nhận tư quán khách lán-la,  
 Tuần giảng thăm thoát, nay đã thêm hai.

### Hồi 3. — Cơ hội ngộ. Lời thề bồi.

Cách trông phải buổi êm rồi,  
 290 Dưới đào đường cỏ bông người thướt tha.  
 Buồng cầm xóc áo vôi ra,  
 Hương còn thơm nước người da vàng tanh.  
 Làn theo tường gam dao quánh,  
 Trên đàn nhúc thấy một cánh kình thoa  
 Giờ tay cất lay vỹ nhô:  
 « Này trong khuê-các đâu mĩ diện đây ?  
 « Gấm âu người ấy bâu này,  
 « Chẳng duyên chưa để vào tay ni cầm » !  
 Liền tay ngấm nghẹn tiếng nài,  
 300 Hân còn thoang thoảng hương trâm chưa phai.  
 Tàn sương đã thấy bóng người,  
 Quanh tường ra ý tìm lời ngẹn-ngây.

(1) *Lam-thủy* là cái hiền trong nước cò cò hòa tươi tốt.

(2) Song hồ nửa ra sóng làm khuấy rối.

(3) Chỗ gần chỉ một tắc gang thông sát khóa đồng cứ khóa chặt, không thấy vào ra vào gì cả.

- Sinh đã có y dợi chờ,  
 Cách tưởng lên tiếng, xa đưa ướm long  
 « Thoa này bắt được hừ không,  
 « Bội dân Hợp-phò mà mong châu về (1) »  
 Tiếng kiêu nghe lọt bên kia:  
 « Ôn người quân-tử sá gì của rơi?  
 « Chiec thoa lá của mấy mươi,  
 310 « Mù lòng trong ghê khinh tai xiết bao (2) »!  
 Sinh càng: « Liền lý ra vào,  
 « Gan đây nào phải người nào xa xôi!  
 « Được rầy như chút thơm rơi,  
 « Kề là thiên nỡ lòng người bấy nay!  
 « Bày lâu mới được một ngày,  
 « Dừng chân, gan chút nếm lấy gọi là (3) »!  
 Vội về thêm lấy của nhà,  
 Xuyên vàng đổi chiec khăn là một vuông  
 Thang mây rón bước ngọn tường,  
 320 Phải người hôm nọ rõ-ràng, chẳng nhe?  
 Sượng-sung giờ ý rụt rè,  
 Ke nhìn tỏ mặt, người e cúi đầu.  
 Rằng « Từ ngu-nhĩ gặp nhau,  
 « Thâm trọng trộm nhớ, bày lâu đã chôn!  
 « Xương mai, tình đã gây mòn (4),  
 « Lân-lua, ai biết, hãy còn hôm nay!

(1) Hợp-phò là thuật vẽ Giao châu về cung hệ Hải-nhục sau ra ngọc châu tức là ngọc trai, nên biết của ai thật giả.

(2) Trong cái điệu nghĩa mà khinh của.

(3) Tây là riêng.

(4) Xương mai là xương cây mai nói tượng-tử mà dây mòn của xương cây mai.

- Thằng trợn nhừ quí công may (1).  
 • Trồn-trần một phen áp cớ đã liền (2).  
 • Tiên đây xin một hai điều,  
 330 • Đại gương soi đen đàn-beo chớ chẳng (3).  
 Ngần-ngừ vàng mới thừa rằng.  
 • Thối nhả bằng-tuyệt chớ hăng phi-phong (4):  
 • Du khí là thối, chớ hăng (5),  
 • Nền chàng thì cũng tội lòng mẹ cha.  
 • Nặng lòng xói liền vì lứa,  
 • Tre thơ, đa biệt đau mà dạn thừa.  
 Sinh rằng: « Ray giờ mai mưa,  
 • Ngày xuân đã để tình cơ này khi.  
 • Dữ chẳng xét tào tình-sĩ,  
 340 • Thiệt dạy mà cớ nhĩ gì đen ai?  
 • Chút chữ gọt hồ một hai.  
 • Chờ dẫu rồi sẽ lên bài mới-mạnh  
 • Khuôn-thống (6) đều phải tạc thành.  
 • Cũng hieu bỏ qua xuân-xanh một đời.  
 • Lơng xưa đau quết hẹp hòi,  
 • Cong đeo-đuôi cũng thiệt thối tằm rũi.  
 Lặng nghe lời nói như điên.  
 Chiêu xuân để khiến nói thơ (7) ngại ngùng.  
 Rằng: « Trong bao nhiêu là lòng,  
 350 • Nỡ lòng có lẽ đem lòng cho chàng.

(1) Sốt thừng nào cũng là bang h, như Hạng-hu trong giặc.

(2) Người dơ, xử oái được thì là gột sạch. Sau xa đến gột sạch  
 sao để chừa bất tiện. Đây nói lòng, cũng như thế.

(3) Đại gương là chỗ người đàn ông.

(4) Bằng tuyệt là thành ngọc. Rực rỡ sắc óng là rực rỡ.  
 Nói mình quẻ từa.

(5) Vì Cỗ đi chơi gặp một ông nhà nghề ăn xôi. Hồ thì nói ai với  
 là xe duyên vợ chồng. Ông gọi là tên là Nguyễn-Lão (tên của).

(6) Khuôn thống là giới.

(7) Chiêu xuân là cái tình. Nói này là rằng con mắt.

« Đã lòng quân-tử đã mang,  
 « Một lời vàng tạc đã vàng <sup>(1)</sup> thủy chung.  
 Được lời như cỗi tấm lòng,  
 Giờ kim-hoa với khăn hồng trao tay.  
 Rằng: Trăm năm cũng từ đây <sup>(2)</sup>,  
 « Của tin gọi một chút này làm ghi.  
 Sân tay khăn gấm quýt qui,  
 Với cảnh thoa ấy tức thì đổi-trao.  
 Lời đương gần bó tất giao <sup>(3)</sup>,  
 300 Mái sau dờn g cò xôn-xao tiếng người.  
 Với vàng là rụng hoa rơi,  
 Chàng về viên sách, nàng đợi lâu trang.  
 Từ phen đã biết tuổi vàng,  
 Tình càng thắm thía dạ càng nghìn ngo-  
 Sông *Trường* một giải nồng trờ <sup>(4)</sup>,  
 Bên trông đầu nọ bên chờ cuối kia.  
 Một tường tuyết trở sương che,  
 Tin xuân đâu dễ đi về cho nằng !  
 Lén lén ngay giờ đêm giăng,  
 370 Thừa hồng rậm lục đã chừng xuân qua.  
 Ngày vừa sinh-nhật ngoi-gia,  
 Trên hai đương, dưới nữa là hai em.  
 Tung bừng sắm sửa áo xiêm,  
 Biện dâng một lễ xa đem tức thành <sup>(5)</sup>,  
 Nha lan thanh-vắng một mình,  
 Ngắm cơ hội-ngô đã danh hòm này.

(1) Dẽm lời vàng đã ghi tạc vào *thủy chung*.

(2) Trăm năm là bách niên, gọi lâu.

(3) Tất giao là Sơn kết, nghĩa là chặt chẽ lâu bền.

(4) Thơ tình sử, trang ở đầu sông *Trường*, gặp ở cuối sông *Trường*. Nhớ nhau chẳng trông thấy nhau. Cùng sông nước sông *Trường*.

(5) Biện là sửa sang kinh cầu.



- Thi-trân thục thục sân hay (1),  
 Gót sen thướt thướt dạo ngày mé tường  
 Cách hơi sẽ rụng tiếng vàng,  
 380 Đuối hoa thuy đã eo chàng đang trông :  
 \* Trách lòng họ hương xuân lòng,  
 \* Lỡ hương chực để lạnh lòng lay lắt !  
 \* Những là đẹp như đào sau,  
 \* Phải sòng nhưm nữa mới đầu hoa râm (2) !  
 Nàng rằng : \* Giở bất mưa cầm,  
 \* Đã quên từ sợi tơ-sen bầy chày !  
 \* Vàng dầu được hiểu lên này  
 \* Lạy lòng, gọi chút xa này từ lảng !  
 Lặng theo nẻo gió đi vơng (3),  
 390 Cánh hương dưng vò nẻo thong mới vơng,  
 \* Sợ tay mới khều thong (4) (5),  
 Hè may trong tổ lổ vào Tây-thuật (6)  
 Mặt như mặt, chực thêu lổ,  
 Bùn hột vạt phung, làm tổ dưng (7) (8)  
 Sánh tay : \* \* \* \* \*  
 Góp lại hương nguyên, uổng nguyên như sông,  
 Trăm vạt, trăm vạt, trăm vạt,  
 Dậm-thành một học (mười) Tầm treo (9),  
 Phương : \* \* \* \* \*  
 400 Mau khều với bụi vàng nhưn chong (10).

(1) Thi-trân là các vật hay gõ, hay nói lại (trung tâm).

(2) Đào đầu là như hoa đào (Đào đầu).

(3) Sen già là một loại sen.

(4) Trùng-lô là một loại.

(5) Trùng-lô là một loại (trùng-lô).

(6) Tây-thuật là một loại (Tây-thuật).

(7) Bùn hột là một loại (bùn hột).

(8) Phương : \* \* \* \* \*

(9) Mau khều với bụi vàng nhưn chong (10).

Sinh càng « Phách-hoa vừa rồi,  
 « Phách-đề, xin một vài lời thêm hoa »

Tay liền giở tập chữ sa (1),  
 « Hoảng trên, dùng bút thảo vài bốn câu.

Khen : Tài chớ ngọc phun châu (2),  
 « Nàng Bôn, à Tội, cũng đau thế này (3) !

« Kiếp ta xưa vì chưa đầy,  
 « Phách-gar-đi được già này cho ngang » (4)

Nàng rằng : « Trăm liếc duang-quang,  
 110 « Chàng sao ngọc-bội (5), cũng phùng kình  
 [ mơn (6).

Ngồi mình phớt bóng cánh chuồn,  
 Khuôn xanh biết có « trong trần ma hay (7) ?

Nhớ từ năm hãy thơ ngây,  
 Có người tương-si loãn ngay mọi nơi  
 An-huê phút hết ra ngoài.

Nghĩa thu bạc mệnh, một đời tài-hoa  
 Trong người lại ngấm đến ta,

Một đây một mỏng biết là có nên ?  
 Sinh rằng : « Giải-gấu là duyên,

120 Xưa nay như định thang thiên cũng nhiên (7)  
 Vì dù giải kết đến điều,

Thì đem vàng đá ma liền với thân

(1) Giở tập chữ sa là giở bản hai chữ viết như gió tập chữ sa, tả ý có Kiến để thơ.

(2) Miếng ngọc ra tấn đây như là nhà ra ngọc, phun ra ngọc châu.  
 (3) Nàng Bôn Chấn Sơn như Hán Nương Tảo-đạo-điền địa, anh.  
 Đường Hải người con gái sẽ đồng hay chữ.

(4) Quân-tu đau được đó là ra để hạnh phúc thành sự.  
 (5) Bội nhà Hán đã ra Kim-ma Bội, cùng như nhà Hán-lâm-tả-tả.  
 « người vầu học

(6) Khuôn xanh là duyên gọi

(7) Người quyết định giải-gấu là quyết định

Dù đến trong lúc ăn-củn  
 Lòng xuân phơi phới chen xuân tang tang  
 Ngay vũ ngân chuông đầy gang,  
 Trông ra ác địa ngời gương non đoài,  
 Vàng nhả chàng trên ngói đài,  
 Già chàng, nằng mới kịp dời song sa (1)  
 Đèn nhả vào thây trư nhà.

430 Hai thân còn dở tiếc hoa chưa về  
 Cửa ngoài vội rá râm the,  
 Xăm-xăm băng lầy vướng lạiya một mình  
 Nhất thừa gương lại đầu cành,  
 Ngọn đèn trông qua trường huyện hát-huyền  
 Sinh vào tức áo thêu thêu,  
 Giở chiều nào tỉnh giờ chiều như me,  
 Tiếng sao ở sẽ đông giấc hồ (2),  
 Bỗng giăng đã xe lại là lại gần (3),  
 Bỗng khuang đưa giúp nẹp Thôn (4).  
 440 Còn ngờ giấc mộng đêm xưa sao mắng,  
 Nằng cũng : « kôoôôo vãng đêm trường,  
 « Vì hoa nên phải đánh trống tìm hoa,  
 « Bay giờ to một đợt (5),  
 « Liết đầu rồi nữa chẳng là chuyện bạc » ?  
 Vội mừng làm lễ rước vào,  
 Dài sen nổi sập, song đào thêu lờng.

(1) Cửa sổ sáng lọt.

(2) Tiếng chân đi.

(3) Thuần vu Phấn ngũ trước giờ học, nàng mới được làm quan  
 Thái thú ở Nam khê, khi tỉnh giấc, chỉ thấy đàn kiến bên mình.

(4) Trông thấy người đẹp đang điem nhà dáo bên mình toang  
 như là giăng đưa bóng hoa lại gần.

(5) Núi Vu-giáp có than uất, sỏi làm mây, đá làm mưa. Núi  
 đầu là chỗ bóng doanh tiên ở.

Tiền thê cũng thảo một chương,  
 Foc mây một mon, dao vàng chia hai;  
 Vòng giăng vắng vạc giữa giời.  
 150 Định minh hai miệng một lời song song:  
 Toc tở căn vụn tác lòng.  
 Trăm năm tác một chữ *Dòng* đèn xương <sup>(1)</sup>  
 Chén hà <sup>(2)</sup> sanh giọng quýnh-tương <sup>(3)</sup>,  
*Đã* là hương lòn, hính gương bong lòn.  
 Sinh rằng: « gió mát giăng trong,  
 Bấy lâu bay một chút lông chưa cam »!  
 Chầy xương chưa nện câu *Lâm* <sup>(4)</sup>,  
 Sợ lẩn khôn qua ra sơm-sở chẳng!  
 Nang rằng: « Hồng điệp xích-thắng <sup>(5)</sup>,  
 300 « Một lời cũng đã tiếng rằng tương-trì.  
 « Dòng *đào* nguyệt nọ hoa kia,  
 « Ngươi «a ai lại tiếc gì đèn ai »!  
 Rằng « Nghe nọ tiếng cầm-dai,  
 « Nước non lững những lắng tại Chung-kỷ  
 Thừa rằng: « Tiện kỷ sả chi? <sup>(6)</sup>  
 « Đã long đay đến, đay thì xin vãng ».  
 Hiền sau treo sẵn cầm giăng.  
 Vội vãng, Sinh đã tay nâng ngang mây.  
 Nang rằng: « Nghề mọn riêng tay,  
 470 « *Lâm* chỉ cho bạn lòng này *lâm* thân » ?

(1) Chữ đồng tâm từ cùng lòng với nhau.

(2) Chén vắn đẹp như răng cửa giời.

(3) Rượu ngon mà trong còn như nước ngọc.

(4) Bà mẹ Văn Anh bảo Bửu Hương phải cố chảy ngọc dãi vào eo ngọc cho vừa thì mới gọi là *Lâm Kiều* là chỗ nàng Văn Anh ở sau hai người ấy lấy nhau cùng thành tiểu tử.

(5) Từ là là thắm chỉ hồng.

(6) Chung kỷ Kỷ là người nghe hiểu âm nhạc. Bà Nha đánh đàn hay cho Chung Kỷ là tai âm.

So đàn dây vũ dây đàn (1),  
 Bùn dây to nhỏ theo vần cung, thương.  
 Khúc đầu Hân, Sở chiến trường (2),  
 Nghe ra tiếng sát tiếng vàng chen nhau.  
 Khúc đầu Tư-Mã Phụng-cầu (3),  
 Nghe ra như oin như sầu phải chăng!  
 Ke-khang này khúc Quảng-lãng (4),  
 Một rằng Lưu-thủy, hai rằng Hành-vân.  
 Quà quan này khúc Chiêu-quân,  
 480 Nửa phần luyện chúa, nửa phần tư gia  
 Trong như tiếng hạc bay qua,  
 Dục như nước suối mới sa nửa vơi.  
 Tiếng khoan như gió thoảng ngoài,  
 Tiếng mau sầm-sập như trời đổ mưa.  
 Ngọn đèn khi tỏ khi mờ,  
 Khiến người ngồi đó mà ngơ ngán sầu.  
 Khi tựa gối, khi cúi đầu,  
 Khi vò chín khúc, khi chau đôi mày.  
 Rằng: « Hay thì thế là hay,  
 490 « Nghe ra ngậm đắng nuốt cay thế nào.  
 « Lựa chỉ những bậc Tiều-tao (5),  
 Sốt lòng mình, cũng nao-nao lòng người » ?  
 Rằng: « Quen mất nét đi rồi,  
 « Tẻ vui, thôi cũng tỉnh trời biết sao !

(1) Vũ là dây to, đàn là dây nhỏ.

(2) Đường trường đánh nhau của Hân với Sở nổi tiếng đàn rộn rịp.

(3) Tư-mã Tương-Như gảy khúc Phụng-cầu kỳ-hoàng để ve Trắc-vân-Quân.

(4) Ke-Khang người đời nhà Tần hay đàn. Chiêu-quân đời nhà Hán khi đi công Hồ qua cửa Quan đánh đầu Ti-bà.

(5) Tiều-tao là buồn rầu.

« Lối vàng, vầng linh ỹ cao,  
 « Hoa dần dần bớt chút nào được không » !  
 Hoa đèn càng tỏ thức hồng <sup>(1)</sup>,  
 Đào mảy cuối mặt càng nồng tấm yêu.  
 Song tình dường đã xiêu-xiêu  
 500 Xem trong ai yếm cổ chiều là-lối.  
 Thua rằng : « Đường, lấy làm chơi ;  
 « Đẽ cha thừa hết một lối đã nao !  
 « Vẽ chỉ một lần yêu đào <sup>(2)</sup>,  
 « Xém hồng chỉ dám ngân rao chim xanh ?  
 « Đa ghê vào bậc bỉ-kinh,  
 « Đào song phu <sup>(3)</sup> lấy chữ trinh làm đầu !  
 « Ru tương trên Bội trong dầu <sup>(4)</sup>,  
 « Thì con người ấy ai cạm làm chi,  
 « Phải chầu ăn xơi ở thì,  
 500 « Tiệt trăm-năm bỏ bỏ đi một ngày !  
 « Ngắm được kỳ-gô xưa nay,  
 « Lừa dối ai lại đẹp tây Thôi, Trương <sup>(5)</sup>  
 « Mây mưa đánh đồ đa vàng <sup>(6)</sup>,  
 « Quá chiều nên đã chán-trường yến-anh ,

(1) Hoa đào viết là hoa hương nhưng hoa đèn thì rõ nghĩa hơn, vì người đẹp ngồi bên hoa đèn thì lại càng tôn người lên, tức là an-dần.

(2) Đào chỉ ở ngoài thì là nói con gái đứng chờ, chờ chờ, kỳ là chờ.

(3) Quan bang vàn thoa bang này ông Lương-Hồng là bà Mạnh-Tân mà người vợ thì ai, nực cười như thế mà vẫn yêu nhau không chán suốt đời.

(4) Trên lộ xuất gia tu, phu, khi lấy chồng thì phải tạo gia đình.

(5) Cho gái gả họ họ nhau chữ ở kinh thi.

(6) Tây sương Nang Thôi-oanh-Oanh với Trương-quân-Thủy phách lòng nhau ở mãi tây chầu Phê-Lưu. Hai người đã chán gối cùng nhau, rồi sau không lấy được nhau.

Nói về sự tâm, xem chỗ chùa nghĩa Đình giáp

« Trong khi chấp cánh liền cánh;  
 « Ma lòng re rúng đã dành một bên '  
 « Mãi tay dề lạnh hương nguyên,  
 « Cho duyên dạm thắm, ra duyên be bàng '  
 « Gieo thời trưc chẳng giữ giàng <sup>(1)</sup>,  
 20 « De sau nên thên cùng chàng bởi ai?  
 « Vội chi mau ếp hoa mai?  
 « Con thân ất cũng dèh bởi cơ khi » '  
 Thấy lời đoan-chính dễ nghe,  
 Chàng càng thêm nê thêm vi mười phác.  
 Bong tau vờ nhát về ngân <sup>(2)</sup>,  
 Tim dẫu dủ đến cửa ngao gọi vào.  
 Nắng thì vờ ghé bóng thêu,  
 Sinh thì rào bước nân đến với m.  
 Cửa sổ vờ ngó chôn hua <sup>(3)</sup>,  
 30 « Gia-dòng vờ gặt thừ nhà mới sang <sup>(4)</sup>  
 « Dem tin thọc-pháo từ hương <sup>(5)</sup>,  
 « Bơ-vơ lữ-thần tha-hương để-lưu <sup>(6)</sup>,  
 « Liêu-dương cách thế sừ khe,  
 « Xuan-lưng kịp gọi sinh về hồ tưng.  
 Mãng tin xiết nỗi kinh hoàng,  
 Bàng mình đến trước dĩa-trưng tự trạch;  
 Gót dẫu mọi nỗi bình-quanh <sup>(7)</sup>,  
 Nổi nhà tang tặc, nổi mình xa xứ.

(1) Tà-Côn ghen người con gái đang đi học, bị chàng ay dỗ dỗ và  
 làm cho đứt gãy mất hai cái răng.

(2) Tàu là mái nhà, ngân là một quang.

(3) Sếp sai bị làm cửa, cổng hàng dục, sự bị.

(4) Dưa hua hấu ở trong nhà.

(5) Bơ nha, tức là chết.

(6) Chết chưa chôn con quan ở dất khách.

(7) Gạo kê mọi đều.

- « Sự lâu chưa kịp đổi-hồi (1)!
- 540 « Duyên lâu chưa kịp một lời trao tơ!  
 « Giếng thơ còn đó trơ trơ,  
 « Dặm xa xôi một mà thừa thốt lòng!  
 « Ngọn nghìn dăm chóc ba dòng,  
 « Mỗi sáu khi gởi cho xong còn chầy,  
 « Gìn vàng giữ ngọc cho hay (2),  
 « Cho con hỡi lòng kẻ chân may cuối giờ »!  
 « Lai ngọc ruột rơi bởi bởi,  
 Ngập ngừng, đang mọi giải lối trước sau  
 « Ông từ ghê! bỏ chi nhau?
- 550 « Chưa vào môn học, đã sầu chia phôi!  
 « Cùng nhau trót đã nặng lời,  
 « Đạo thay mới tức, dăm đời lòng tơ!  
 « Quân bao tháng đợi năm chờ,  
 « Ngồi người an giờ, nằm mưa xot thăm (3),  
 « Đã nguyện doi chữ *Đồng-lâm*,  
 « Trăm-năm thề chẳng ỏm cầm thuyền (4) ai!  
 « Còn non còn nước còn dài,  
 « Còn về còn nhớ đến người hôm nay »!  
 Dừng dằng chưa nở rời tay,
- 560 Vâng dòng, trông đã đứng ngay nóc nhà.  
 Ngại ngừng một bước một xa,  
 Một lời trân-trọng, châu sa mấy hàng.  
 Buộc yên, quây gánh vội vàng,  
 Mỗi sáu xè nửa bước đường chia hai.

(1) Đổi hồi là chóc nhát.

(2) Giữ mình.

(3) Ngồi đi đường xa xối.

(4) Đường thì sao nở ỏm đàu tí bà sang thuyền khác. Đây nói không đem ái tình trao cho ai nữa.



Buon trông phong cảnh quê người,  
 Dầu cảnh quyền nhật, cuộc giới nhạu thừa (1)  
 Nào người chừ gió tuần mưa,  
 Một ngày nặng gánh tương-tư một ngày.

## TIỆT THỨ HAI

Hồi lưu lạc đến đời thanh tân  
 GÓM CỐ BẦY HỒI

### Hồi 4. Gặp lúc ba đào, mong toàn cốt nhục.

Nàng còn đứng tựa hiên tay,  
 570 Chầu hồi vãn-vĩ như vầy mới tơi (2).  
 Trông chừng khỏi nghĩ song thừa,  
 Hoa trôi giạt thắm, liễu xo xác vàng (3)  
 Tân ngần dạo gót lầu trang,  
 Một đoan mướt thướt ngoài hương mới  
 Hân huyên chưa kịp giãi giơ,  
 Sai nha bỗng thấy bỗng xe xao xao,  
 Người nách thước kẻ tay đao,  
 Dầu trâu, mặt ngựa ào xo như sỏi,  
 580 Già-giang (4) một lao một giải,  
 Một dây vô loại buộc hai tham-túh,  
 Dây nhà vạc tiếng ruồi xanh (5),  
 Toang hoảng khung cửi, tan lành gói may.

(1) Quê kêu mau, còn nhạu bay lác-dác.

(2) Ruột tâm chín khúc. Nội lung Kiều rồi như ruột tan.

(3) Về mặt buồn của Kiều.

(4) Già-giang gong trời.

(5) Tiếng ruồi bầy nhặng.

- Đồ tể-nhuyên <sup>(1)</sup>, cứa riêng tay,  
 Sạch sành sỏi vết cho đầy tứ tham  
 Điều lâu hay được ai làm?  
 Vì ai đau rậm <sup>(2)</sup> giắt giắt <sup>(3)</sup> bỗng dưng.  
 Hồi ra sau mới biết rằng,  
 Phất tên vùng xuất là thẳng bán tơ.  
 Một nhũ hồng hốt rợn ngợ,  
 590 Tiếng cao dậy đất, án ngữ loa mây  
 Hả-hi, rạn-vi xuất ngay,  
 Diệt tai lên loại, phũ tay tời tàn <sup>(4)</sup>.  
 Giường cao rút ngược dây oan,  
 Dầu rưng đã cũng nất gan, nửa người '  
 Mặt trông đau đớn rụng rời,  
 Oan này chỉ có kêu giờ nhưng xa!  
 Mặt ngày là thời sai-nhà,  
 Lạm cho khế-hại chẳng qua vì tiền.  
 Sao cho cắt nhục vẹn tuyền,  
 600 Trong khi ngo biển từng quyền biết sao?  
 Duyên hội-ngộ, đức cù-lao,  
 Chữ Tình, chữ Hiếu, bền nào nặng hơn?  
 Đề lời thệ-hải minh sơn,  
 Lam con trước phải đền ơn sinh-thanh.  
 Quyết tình nằng mới hạ tình.  
 « Rẽ cho lệ thiếp bán mình chuộc cha! »  
 Họ Chung có kẻ lợi già,  
 Cũng trong nha-dịch lại là từ-tâm.

(1) Đồ dùng như là quan ao, chôn chôn.

(2) Đau cái dận để bắt cá.

(3) Kéo cái bẫy. Nói ai bẫy mìn hại người.

(4) Lân tuất là th rưng sốt, nhờ kêu th rưng sốt được gọi là.

Thấy nàng hiếu trọng tình thâm,  
 610 Vì nàng, nghĩ cũng thương thâm xót vầy (1) !  
 Tinh bài lớt đó luồn đây,  
 Có ba trăm lạng việc này mới xuôi;  
 Hãy cho tạm phò giam ngoài,  
 Nhủ nàng qui liệu trong đôi ba ngày :  
 Thương lòng con trẻ thơ ngây,  
 Gặp cơn vạ gió, tai hại bất kỳ !  
 Đau lòng từ biệt sinh ly,  
 Thân còn chẳng tiếc, tiếc gì đến duyên !  
 Hạt mưa sá nghĩ phân hèn,  
 620 Liệu đem tắc cổ, quyết đền ba xuân (2) !  
 Sư long ngộ với băng-nhân (3),  
 Tín sương (4) đồn đại xa gần còn trao  
 Gần miền có một mị báo,  
 Đưa người việc khác tìm vào con danh.

### Hồi 5. Bản mình vì hiếu, nhận em thay lỗi

Hồi tên, cũng là Mã-thị-Vinh.  
 Hồi quê, rằng là Hội-giã-Lam-thôn gần gần.  
 Quá niên (5) trạc ngoài từ bốn,  
 Mày râu nhún nhún sư quán bảnh trai.

(1) Hội ngộ : gặp gỡ. Cu lâu đã hôn (hợp) với mị, sinh ra con kết  
 hôn.

(2) Lòng tắc cổ báo đáp bằng song ba xuân. Có xuân mới có cô,  
 cũng như có cha mẹ mới có mình.

(3) Băng nhân : người mồi.

(4) Giới sập có sương thì có (thị) báo trước, như là ghen hờn từ  
 buổi sang nam.

(5) Quá niên : đứng tuổi.

- Trước thày sau tớ lao xao,  
 630 Nhỏ hững hờ mỗi tìm vào lầu trang,  
 Ghế trên ngồi tới sở-sở,  
 Buồng trong môi đã giục nâng bước ra  
 Nỗi mình thêm tức nỗi nh  
 Thêm hoa một bước, lộ hoa mấy hàng,<sup>(1)</sup>  
 Ngồi ngóng đợi gió e strong,  
 Xem hoa bóng thẹn, đồng gương mặt dầy  
 Một gang vẫn tóa bất l  
 Nét loan nhôo, thêu gáy như mai,  
 Dán đồ còn sắc đến t  
 640 Tự xưng nhà ngọc, thờ trời quả th  
 Mày kông một cô một u  
 Hằng loang khách nội luy cơ đặt diu  
 Hông, « Mưa ngòi lên Lam-kien  
 « Sinhaphi là xin dạy bạn nhieu cho tương? »  
 Mối ràng, « Dựng gổ nghìn vàng,  
 « Rop nhà nhờ lượng người thương dăm nải! »  
 Có kẻ bớt một thêm hai,  
 Giờ lâu ngã gổ vàng ngoài bốn tr  
 Một lờ thuyền đã êm gi  
 650 Hãy đưa cánh-thiếp trước cầm lầu gh  
 Định ngày nạp-thái vu-qu  
 Tiên lung đã sẵn việc gì ch  
 Một lữ cày với Chung-c  
 Khất-tư lăm lăm Vương-đ

(1) Cô bán thịt là 877, 878 ở strong, đây là lần đầu tiên Kiều bước ra khỏi lầu trang để ra ngoài tìm kiếm một chút lương thực, cái đói khổ đang chờ đợi.

(2) Sinh nghi là lẽ chơi.

(3) Về cơ sở của việc này, xem 877.

(4) Lữ cày: người cày được gọi là lữ cày.

(5) Thập lữ cày: mười người cày.

- Thương tình con trẻ cha già,  
 Như nâng ông những máu sa ruột rầu.  
 « Núi con nhỡn ước về sau,  
 « Trao to phải lứa, gieo cầu (1) đáng nơi!  
 « Giới làm chi cực mảy giới!  
 660 « Này ai vu-thác cho người hợp tan!  
 « Bã riu bao quản thân tàn,  
 « Nỡ dầy dọa trẻ, càng oan thác già  
 « Một lần sau trước cùng ta,  
 « Thôi thì một khứt chàng thả lỏng đầu »!  
 Theo lời như chầy dòng châu,  
 Liều mình, ông rap gieo dãi tường vôi.  
 Vội vàng kẻ giữ người coi,  
 Nhờ to nạng lại tìm lời khuyên cời.  
 « Về chi một mình hơng-như!  
 670 « Tục tư cửa chút đèn an sinh-thành!  
 « Dàng thư đã thừa ruộng (2),  
 « Lại thừa à Lý (3) nên mướn hay sao?  
 Cội xuân tươi bạc càng cao (4),  
 Một cây gậy vầy lầy lầy nhiên cảnh  
 Lương trên nỏ chẳng rời tay,  
 Gió mưa bu hay (5) (6) (7) (8) (9) (10) (11) (12) (13) (14) (15) (16) (17) (18) (19) (20) (21) (22) (23) (24) (25) (26) (27) (28) (29) (30) (31) (32) (33) (34) (35) (36) (37) (38) (39) (40) (41) (42) (43) (44) (45) (46) (47) (48) (49) (50) (51) (52) (53) (54) (55) (56) (57) (58) (59) (60) (61) (62) (63) (64) (65) (66) (67) (68) (69) (70) (71) (72) (73) (74) (75) (76) (77) (78) (79) (80) (81) (82) (83) (84) (85) (86) (87) (88) (89) (90) (91) (92) (93) (94) (95) (96) (97) (98) (99) (100) (101) (102) (103) (104) (105) (106) (107) (108) (109) (110) (111) (112) (113) (114) (115) (116) (117) (118) (119) (120) (121) (122) (123) (124) (125) (126) (127) (128) (129) (130) (131) (132) (133) (134) (135) (136) (137) (138) (139) (140) (141) (142) (143) (144) (145) (146) (147) (148) (149) (150) (151) (152) (153) (154) (155) (156) (157) (158) (159) (160) (161) (162) (163) (164) (165) (166) (167) (168) (169) (170) (171) (172) (173) (174) (175) (176) (177) (178) (179) (180) (181) (182) (183) (184) (185) (186) (187) (188) (189) (190) (191) (192) (193) (194) (195) (196) (197) (198) (199) (200) (201) (202) (203) (204) (205) (206) (207) (208) (209) (210) (211) (212) (213) (214) (215) (216) (217) (218) (219) (220) (221) (222) (223) (224) (225) (226) (227) (228) (229) (230) (231) (232) (233) (234) (235) (236) (237) (238) (239) (240) (241) (242) (243) (244) (245) (246) (247) (248) (249) (250) (251) (252) (253) (254) (255) (256) (257) (258) (259) (260) (261) (262) (263) (264) (265) (266) (267) (268) (269) (270) (271) (272) (273) (274) (275) (276) (277) (278) (279) (280) (281) (282) (283) (284) (285) (286) (287) (288) (289) (290) (291) (292) (293) (294) (295) (296) (297) (298) (299) (300) (301) (302) (303) (304) (305) (306) (307) (308) (309) (310) (311) (312) (313) (314) (315) (316) (317) (318) (319) (320) (321) (322) (323) (324) (325) (326) (327) (328) (329) (330) (331) (332) (333) (334) (335) (336) (337) (338) (339) (340) (341) (342) (343) (344) (345) (346) (347) (348) (349) (350) (351) (352) (353) (354) (355) (356) (357) (358) (359) (360) (361) (362) (363) (364) (365) (366) (367) (368) (369) (370) (371) (372) (373) (374) (375) (376) (377) (378) (379) (380) (381) (382) (383) (384) (385) (386) (387) (388) (389) (390) (391) (392) (393) (394) (395) (396) (397) (398) (399) (400) (401) (402) (403) (404) (405) (406) (407) (408) (409) (410) (411) (412) (413) (414) (415) (416) (417) (418) (419) (420) (421) (422) (423) (424) (425) (426) (427) (428) (429) (430) (431) (432) (433) (434) (435) (436) (437) (438) (439) (440) (441) (442) (443) (444) (445) (446) (447) (448) (449) (450) (451) (452) (453) (454) (455) (456) (457) (458) (459) (460) (461) (462) (463) (464) (465) (466) (467) (468) (469) (470) (471) (472) (473) (474) (475) (476) (477) (478) (479) (480) (481) (482) (483) (484) (485) (486) (487) (488) (489) (490) (491) (492) (493) (494) (495) (496) (497) (498) (499) (500) (501) (502) (503) (504) (505) (506) (507) (508) (509) (510) (511) (512) (513) (514) (515) (516) (517) (518) (519) (520) (521) (522) (523) (524) (525) (526) (527) (528) (529) (530) (531) (532) (533) (534) (535) (536) (537) (538) (539) (540) (541) (542) (543) (544) (545) (546) (547) (548) (549) (550) (551) (552) (553) (554) (555) (556) (557) (558) (559) (560) (561) (562) (563) (564) (565) (566) (567) (568) (569) (570) (571) (572) (573) (574) (575) (576) (577) (578) (579) (580) (581) (582) (583) (584) (585) (586) (587) (588) (589) (590) (591) (592) (593) (594) (595) (596) (597) (598) (599) (600) (601) (602) (603) (604) (605) (606) (607) (608) (609) (610) (611) (612) (613) (614) (615) (616) (617) (618) (619) (620) (621) (622) (623) (624) (625) (626) (627) (628) (629) (630) (631) (632) (633) (634) (635) (636) (637) (638) (639) (640) (641) (642) (643) (644) (645) (646) (647) (648) (649) (650) (651) (652) (653) (654) (655) (656) (657) (658) (659) (660) (661) (662) (663) (664) (665) (666) (667) (668) (669) (670) (671) (672) (673) (674) (675) (676) (677) (678) (679) (680) (681) (682) (683) (684) (685) (686) (687) (688) (689) (690) (691) (692) (693) (694) (695) (696) (697) (698) (699) (700) (701) (702) (703) (704) (705) (706) (707) (708) (709) (710) (711) (712) (713) (714) (715) (716) (717) (718) (719) (720) (721) (722) (723) (724) (725) (726) (727) (728) (729) (730) (731) (732) (733) (734) (735) (736) (737) (738) (739) (740) (741) (742) (743) (744) (745) (746) (747) (748) (749) (750) (751) (752) (753) (754) (755) (756) (757) (758) (759) (760) (761) (762) (763) (764) (765) (766) (767) (768) (769) (770) (771) (772) (773) (774) (775) (776) (777) (778) (779) (780) (781) (782) (783) (784) (785) (786) (787) (788) (789) (790) (791) (792) (793) (794) (795) (796) (797) (798) (799) (800) (801) (802) (803) (804) (805) (806) (807) (808) (809) (810) (811) (812) (813) (814) (815) (816) (817) (818) (819) (820) (821) (822) (823) (824) (825) (826) (827) (828) (829) (830) (831) (832) (833) (834) (835) (836) (837) (838) (839) (840) (841) (842) (843) (844) (845) (846) (847) (848) (849) (850) (851) (852) (853) (854) (855) (856) (857) (858) (859) (860) (861) (862) (863) (864) (865) (866) (867) (868) (869) (870) (871) (872) (873) (874) (875) (876) (877) (878) (879) (880) (881) (882) (883) (884) (885) (886) (887) (888) (889) (890) (891) (892) (893) (894) (895) (896) (897) (898) (899) (900) (901) (902) (903) (904) (905) (906) (907) (908) (909) (910) (911) (912) (913) (914) (915) (916) (917) (918) (919) (920) (921) (922) (923) (924) (925) (926) (927) (928) (929) (930) (931) (932) (933) (934) (935) (936) (937) (938) (939) (940) (941) (942) (943) (944) (945) (946) (947) (948) (949) (950) (951) (952) (953) (954) (955) (956) (957) (958) (959) (960) (961) (962) (963) (964) (965) (966) (967) (968) (969) (970) (971) (972) (973) (974) (975) (976) (977) (978) (979) (980) (981) (982) (983) (984) (985) (986) (987) (988) (989) (990) (991) (992) (993) (994) (995) (996) (997) (998) (999) (1000)

(1) Ông Trương-sơn-Tôn đến nhà Trương-phong-thân ở quê hương của một người cha Trương-giáo-thân. Trương-phong-thân là người con một sự từ đồng hương nhà đồng sự ở quê hương. Ông Trương-Chân đứng ngoài nhà một sự từ, cái pháp này từ Trương-phong-thân người ấy cho Trương-Chân Văn Văn-bồ cho Trương-phong-thân, xem như người đồng làm phước từ Trương-phong-thân. Trương-phong-thân là người con của Trương-phong-thân, ai được từ Trương-phong-thân là người con của Trương-phong-thân.

(2) Cha Trương-phong-thân là Trương-phong-thân, là người con của Trương-phong-thân, và Trương-phong-thân là người con của Trương-phong-thân.

(3) Nàng Lý Kỳ đến Trương-phong-thân, là người con của Trương-phong-thân.

(4) Cội xuân là cây xuân thọ lâu, lấy cây xuân thọ lâu cho là muốn cho cha thọ.

Thà rằng liều một thân con !  
 Hoa dù đã cánh, lá còn xanh cây.  
 Phận sao, đành vậy cũng vầy,  
 680 Cầm như chẳng dỡ những ngày còn xanh.  
 Cũng đừng tình quần lo quanh,  
 Tan nhà là một, thiệt mình là hai !  
 Phai nhời ông cũng êm lai,  
 Nhìn nhau giọt ngấn giọt dài ngồn ngang  
 Mãi ngoài họ Mã vừa sang,  
 Từ hoa đã kỷ, còn vàng mới trao.  
 Giảng gĩa độc địa làm sao ?  
 Cầm ông chẳng lựa huyệt vào tự nhiên ?  
 Trong tay đã sẵn đồng tiền,  
 690 Dầu lòng dỗi trầu thay đen khô gi.  
 Họ Chung ra sức giúp vì,  
 Lê đã tâm đặt, lự kỷ cũng song.

### Hồi 8. — Kiều ngậm-ngùi khi bước chân ra.

Việc nhà đã tạm thông dong,  
 Tình kì giục đã đã mong độ về (1).  
 Một mình nàng, ngọn đèn khuya,  
 Áo đầm giọt lệ (2), tóc xe mỗi sầu :  
 « Phận rầu, rầu vậy cũng rầu,  
 Xót lòng đeo đẳng bấy lâu một lời !  
 « Công trình kẻ biết mấy mươi !  
 700 « Vì ta kháng khải, cho người đỡ-grang '

(1) Tình là sao, lẽ sười vớ dăm, trông thấy sao mới ra (1)

(2) Lệ là nước mắt.

- « Thê hoa chưa ráo chén vàng,  
 « Lỗi thê thời đã phũ phàng với hoa!  
 « Giới Liêu <sup>(1)</sup> non nước bao xa!  
 « Nghĩ dẫu rẽ cửa chia nhà tự tôi!  
 « Biết bao duyên nợ thê hồi!  
 « Kiếp này thôi thế thì thôi còn gì!  
 « Tái sinh chưa dứt hương thê!  
 « Lâm thân trâu ngựa <sup>(2)</sup> đèn nghi trúc mai <sup>(3)</sup>!  
 « Nợ tình chưa trả cho ai,  
 710 « Khỏi tình <sup>(4)</sup> mang xuống tuyền-đài chưa tan!  
 Niềm riêng, riêng những bản hoàn,  
 Dầu trong trắng địa, lệ tràn thấm khăn.  
 Thủy-Vân chợt tỉnh giấc xuân,  
 Dưới đèn ghé đến ăn cần hỏi han.  
 « Cờ giới dầu bề da đoan  
 « Một nhà đề chị riêng oan một mình!  
 « Cờ gì ngại nhân tâu tâu,  
 « Nỗi riêng còn mắc mối tình chi đây »?  
 Rằng: « Lòng dương thôn thức dậy,  
 720 « Tơ duyên còn vương mối này chưa xong.  
 « Họ mới ra cũng thẹn thùng,  
 « Để long thời phụ tấm lòng với ai!  
 « Cây em, em có chịu lời,  
 « Ngồi lên cho chị lấy rồi sẽ thưa.

(1) Liêu-dương là chỗ Kim-Trung hộ tang.

(2) Truyện luân-hối, hồ nợ ai kiếp này không trả được, thì kiếp sau phải làm trâu ngựa ở nhà có nợ ấy để trả nợ.

(3) Tình là nghĩa giao kết, cũng như cây trúc cây mai vẫn làm bạn với nhau.

(4) Tình sự: người con gái phải lòng người lái buôn, người lái buôn đi không về, cô ta ôm tương-tử mà chết, sau xương thịt nát hết, có một khối không tan, khi người lái buôn về khóc rơi vào khối ấy mới tan.

- « Giữa đường đứt gánh tương-tư,  
 « Giao loan (1) chấp mỗi tơ thừa (mặc em).  
 « Kề từ khi gặp chàng Kim,  
 « Khi ngày quạt ước, khi đêm chén thề.  
 « Sự đâu song gió bắt kỳ,  
 730 « Hiên tình có lẽ hai bề vẹn hai!  
 « Ngày xuân em hãy còn dài,  
 « Xót tình máu mủ, thay nhờ nước non,  
 « Chè dầu thịt n膩, xươg mòn,  
 « Ngậm cười (2) chín suối hãy còn thơm lây,  
 « Chiêc thoa vờn bực lý mây,  
 « Duyên này thì giữ vật này của chùng;  
 « Dầu em nên vợ nên chồng,  
 « Xót người mệnh bạc, ắt lòng chẳng quên.  
 « Một người con chut của tín,  
 740 « Phím đèn vơi mầu hương nguyên ngày xưa.  
 « Mạn sau, dầu có tạo gờ,  
 « Đốt lò hương ấy, qua tở phím này.  
 « Trong ra ngọn cỏ lá cay,  
 « Thấy hử-hử giò, thì hay chị vơ.  
 « Hồn còn mong nặng lời thề,  
 « Nại hân bô-lưu (3), đến nghi trúc-mai,  
 « Dạ đài (4) cách mặt khuất lời,  
 « Vây xin chén nước cho người thác oan!  
 « Bầy giờ trâm gãy gương tan,  
 750 « Kề làm sao xiết muộn vãn ai ăn.  
 « Trăm nghìn gửi lạy tình quân,  
 « Tơ duyên ngắn ngủi có ngần ấy thôi;

(1) Một thứ keo đồ gán phôi dán

(2) Chết xuống chín suối cũng ha lòng mà cười thắm

(3) Bô hử là thứ cây yêu ớt, vì như phôi người đàn bà

(4) Dạ đài cũng như tuyến đài là dưới am phủ.



- « Phận sao phận bạc như vôi,  
 « Đã đành nước chảy hoa trôi nhõn nhàng  
 « Ôi Kim lang! hỡi Kim lang!  
 « Thôi thôi! thiếp đã phụ chàng từ đây  
 Cạn lời, hờn ngất máu say,  
 Một hơi lặng ngắt đôi tay lạnh đông  
 Xuân huyền chợt tỉnh giấc nồng,  
 760 Một nhát tạt nập kẻ trong, người ngoài.  
 Kẻ thang người thuốc bời hơi,  
 Mới người cựa vưng<sup>(1)</sup> chưa phải giọt hồng  
 Hối: Sao ra sự lạ lung?»  
 Kiều càng nức nở mở không ra lời.  
 Nói năng Văn mới ri tai:  
 « Chiếc thoa này vôi từ-hồi ở đây. »  
 Ông rằng: « Chớ lời duyên mây,  
 Thôi thì nổi ấy sau này đến em!  
 « Vì ai rúng cả với Kim<sup>(2)</sup> »  
 770 « Đẽ cựa đeo nổi mây chim vì ai?  
 « Lỡ con đàn lũ miết hai,  
 « Dầu nên bia đá dăm sai lúc nào! »  
 Lạy rồi nung lại rêu rắng:  
 « Nhớ cha từ dưng ngựa chông chầu xa,  
 « Sa cựa thân phận tôi do ai?  
 « Dầu rằng xu rúng trắng què người quân lâu<sup>(3)</sup>?  
 Xiết bao kẻ nổi thun thau  
 Khắc canh lại giục nạn-lau mây lợ,  
 Kiệu hoa đâu là đến ngoài,  
 780 Quân-huyền<sup>(4)</sup> lau đi giục người sinh li

(1) Vưng là chống gậy.

(2) Bị phản bội ra: như ta quả đời là kẻ bạc. Đa níp (đau khổ) Kim, các thứ ấy phải hợp với nhau, cũng như duyên và nợ.

(3) Chết mà phải xướng ở lầu khách.

(4) Âm nhạc đi đến cuối.

# Hồi 7. — Kiều thất thân với Mã-dâm-Sinh.

Đau lòng kẻ ở người đi,  
 Lệ rơi thấm đá, tơ chia rũ tằm.  
 Trời hôm mây kéo tối rằm,  
 Rầu rầu ngọn cỏ, đầm đầm cảnh sương.  
 Rước nàng về đến trú pharông.  
 Bồn bẽ xuân tỏa một nàng ở trong.  
 Ngập ngừng thẹn lục e hồng,  
 Nghĩ lòng lại xót xa lòng đôi phen.  
 « Phàm tiên rơi đến tay hèn,  
 790 « Hoài công nặng giữ mưa gin với ai.  
 « Biết thân đến bước lạc loài,  
 « Nhị đầu thà bẽ cho người tình chung (1).  
 « Vì ai ngàn đôn gio đông.  
 « Thiệt lòng khi ở đau lòng khi đi.  
 « Trùng phùng dầu họa có khi,  
 « Thân này thôi có còn gì mà mong.  
 « Đã sinh ra số long đong.  
 « Còn mang lấy kiếp má-hồng được sao ? »  
 Trên yền sẵn có con dao,  
 Giấu cầm nung đã gói vào chéo khăn:  
 Phòng khi nước đã đến chân,  
 800 Dao này thi liệu với thân sau này.  
 Đêm sâu một khác một chầy.  
 Bàng khuang như tỉnh, như say một hình.  
 Chẳng ngờ gã Mã-dâm-Sinh  
 Vẫn là một đũa phong tình đã quen.

(1) Tình chung là cho vào Kim-Trọng. Chữ kim với chữ trọng hợp lại với nhau thành ra chữ chung. Tình chung chính nghĩa là ái tình để riêng với một người.

- Quá chơi lại gặp hồi đen,  
 Quen mới lại kiếm ăn miền nguyệt hoa.  
 Lầu xanh có mụ Tú-bà,  
 810 Lãng chơi đã trở về già hết duyên.  
 Tình cờ chẳng hẹn mà nên,  
 Mặt cưa, mướp đảng <sup>(1)</sup>, đôi bên một phường.  
 Chung lưng mở một ngôi hàng,  
 Quanh năm buôn phấn bán hương đã lẽ.  
 Đạo tìm khắp chợ thì què,  
 Giã danh hầu hạ, dạy nghề ăn chơi.  
 Rủi may, âu cũng sự trời,  
 Đoạn-trường lại chọn mặt người vô-duyên!  
 Xót nàng chút phận thuyền quyền!  
 820 Cảnh hoa đem bán vào thuyền lái buôn.  
 Mẹo lừa đã mắc vào khuôn,  
 Sinh-nghi rẽ gió, nghinh hôn sẵn ngày.  
 Mừng thầm: «Cờ đã đến tay,  
 «Càng nhìn vẻ ngọc, càng say húc vàng;  
 Đã nên quốc-sắc thiên-hương <sup>(2)</sup>,  
 «Một cười này, hân nghìn vàng chẳng ngoa!  
 Về đây, nước trước bẻ hoa <sup>(3)</sup>,  
 «Vương-tôn quý-khách <sup>(4)</sup> ắt là đua nhau!  
 «Hắn ba trăm lạng kèm đầu!  
 830 «Cũng là vừa vón, con sâu thì lời'  
 «Miếng ngon kẻ đến tận nơi.  
 «Vốn nhỏ cũng tiếc, của trời cũng tham.

(1) Cục truyền: một người bán một cưa già làm cày, một người bán mướp đảng già làm gừa chuột. Hai người bán lẫn cho nhau, thành ra hai anh bợm cùng mắc bợm.

(2) Sắc nước hương giới nói người đẹp.

(3) Chơi hoa bẻ hoa ngay đầu tiên, được thưởng người đẹp trước nhất.

(4) Những chàng công-tử và khách xa.

- « Đào tiên đã ben tay phạm,  
 « Thi vịn cánh cút cho cam sự đời (1) !  
 « Dưới trần mấy mặt lằng chơi,  
 « Chơi hoa hồ dễ mấy người biết hoa !  
 « Nước vô-lưu máu mào-gà (2),  
 « Mượn màu chiêu tập lại là còn nguyên (3) !  
 « Mập mờ thanh lặn còn đen (4),  
 840 « Bao nhiêu công bầy nhiều tiền mất chi !  
 « Mu giã hoặc cò diên gì,  
 « Liều công mất mặt buổi qui mà thôi.  
 « Vả đây đương-xu xa xối,  
 « Ma to bất động, nửa người sinh nghi »,  
 Tiếc thay một đoá trà mi (5),  
 Con ong đã tỏ lượng đi lối về !  
 Một cơn mưa gió nặng nề,  
 Thương gì đến ngọc, tiếc gì đến hương !  
 Đêm xuân một giấc mơ màng,  
 850 Đuốc hoa (6) đê đỏ, mặc nàng nằm trơ,  
 Nổi riêng tâm-lã tuôn mưa,  
 Phấn cảm nổi khách, phấn giờ nổi mình !  
 « Tuồng chi là giống hời tanh (7) ?  
 « Thân nghìn vàng đề ô danh má-hồng !  
 « Thôi còn chi nữa mà mong !  
 « Dời người đến thế là xong một đời » !

(1) Cánh cút là cánh cút nước. Vịn cánh cút là nói thường người đẹp trước mặt.

(2) Các thứ đồng ở nhà thổ.

(3) Chiêu tập là sửa chữa lại.

(4) Con đen là người ngu ngốc.

(5) Trà mi là một thứ hoa nở cuối mùa xuân.

(6) Ngọn nến thắp có hoa ở trong buồng cửa.

(7) Hời tanh là hơi người hèn không được thanh quý.

- Giận duyên tui phận bời bời,  
 Cầm dao, nằng đá toan bài quyền sinh (1)  
 Nghĩ đi nghĩ lại một mình -  
 860 « Một mình thì chớ, hai tui thì sao?  
 « Sau đầu sinh sự thế nào,  
 « Chuy-nguyên (2) chẳng kéo lụy vào song thân!  
 « Nỗi mình âu cũng giải đầu,  
 « Kịp chầy, thôi cũng một lần mà thôi »!  
 Những là do dấn ngược xuôi,  
 Tiếng gà nghe đã gay sòi mái ngoài.  
 Lầu mai vừa rúc còi sương (3),  
 Mã-sinh giục giã vội vàng ra đi.  
 Đoạn-trường thay, lúc phân kỳ!  
 870 Vô cầu khắp khèn, bánh xe gặp ghềnh  
 Bề ngoài mười dặm trắng đình (4),  
 Vương-ông bày tiệc tiễn hành đưa theo.  
 Ngoài thì chủ khách dập-dầu,  
 Một nhà duyên với một Kiều ở trong  
 Nhìn càng lã chã giọt hồng,  
 Rỉ tai nàng mới giải lòng thấp cao.  
 « Hồ sinh ra phận thơ-đào,  
 « Công cha nghĩa mẹ, kiếp nao trả xong?  
 « Lỡ-làng nước đục bụi trong (5),  
 880 « Trăm năm đi một tấm lòng từ đây.

(1) Quyền sinh là bỏ đi sông.

(2) Chuy nguyên là doi đùn gò.

(3) Lầu mai nằm của tận cạnh buổi sương, còi sương là còi thổi sớm đang lúc còn sương.

(4) Đời nhà Tần đường các nhà vua đặt một cái trạm là trường đình.

(5) Nước đục bụi trong là nghĩa bóng. Nước trong thì lau đục, đục đục mà lại trong.

- « Xem gương trong bấy nhiêu ngày.  
 « Thân con chẳng kéo mắc tay bợn già;  
 « Khi về, bỏ vắng trong nhà.  
 « Khi vào dung đẳng <sup>(1)</sup>, khi ra vội vàng;  
 « Khi ăn, khi nói nhớ nhằng,  
 « Khi thấy khi tỏ, xem thường xem khinh.  
 « Khác màu kẻ qui người thanh,  
 « Ngăm ra cho kì như hình con buồn.  
 « Thôi con còn nói chi con,  
 890 « Sông nhờ đất khách, thác chôn què người ».  
 Vương-bà nghe bấy nhiêu lời.  
 Tiếng oan đã muốn vạch giới kêu lên.  
 Vải tuân chưa cạn chén khuyên,  
 Mai ngoài, nghe đã giục liền ruỗi xe.  
 Xót con lòng nặng chề-chề,  
 Trước yên ông đã nân ni thấp cao:  
 « Chút thân, yếu liễu thơ đào,  
 « Rốp nhà đến nỗi mắc vào tội người.  
 « Từ đây góc bẽ bên giới,  
 « Nắng mưa thui-thủi què người một thân.  
 « Nghìn lần nhờ bóng tùng quần <sup>(2)</sup>,  
 900 « Tuyết sương che chở cho thân cát đẳng <sup>(3)</sup> ».  
 Cạn lời khách mới thưa rằng:  
 « Buộc chân, thôi cũng xích thẳng nhiệm <sup>(4)</sup> ».  
 « Mai sau dầu đến thế nào,  
 « Kìa gương nhật nguyệt, nọ dao qui thân

(1) Dung đẳng cũng như đặt dờ

cây thông, quần là cây tre to, nói cây ca bóng cao

(3) Cát đẳng là giấy cát lên vào cây mà sông. Nói thân người là mọn.

(4) Nhiệm là huyền bí, nói là cơ trời huyền nhiệm

- \* Dung dung gió giục mây vùn,  
 Một xe trong cõi hồng trần (1) như bay;  
 Trông vời, gạt lệ chia tay,  
 Góc giới thăm-thăm, ngày ngày dăm dăm.  
 Nàng thì cõi khách xa xăm,  
 910 Bạc phau cầu giá (2), đen rằm ngán mây;  
 Vi-lô xan-xát hơi may (3)?  
 Một giới thu dẽ riêng ai một người?  
 Dặm khuya ngọt tạnh mù khơi,  
 Thấy giăng mà thẹn những lời non sông.  
 Rừng thu từng biếc xen hồng,  
 Nghe chim như nhắc tấm lòng thần hon (4).  
 — Những là lạ nước lạ non,  
 Lâm tuy vừa một tháng tròn tới nơi.  
 Xe châu dừng bánh cửa ngoài,  
 920 Rèm trong đã thấy một người bước ra.  
 Thoát trông lờn lét màu da.  
 An gì cao lớn dấy dả lam sao?  
 Trước xe, lời là han cháo.  
 Vàng lời nang mồi bước vào lén nưi.  
 Bên thì mây ở mây ngai.  
 Bên thì ngồi hơn năm người lằng chơi;  
 Giữa thì hương-an hân-hối,  
 Trên treo một tượng trắng đôi long mây (5).  
 Lau-xanh quen lối xưa nay,  
 930 Nghề này thời lấy ông này tiên-sư.

(1) Hồng trần. Buồng lên ở đường vào ánh sáng một giới thành ra đỏ.

(2) Cầu xe sương, đông vắng ở nội.

(3) Vi lô là lau sậy.

(4) Buổi sớm buổi tối thăm non chia sẻ.

(5) Nhà thờ thờ thần mây trắng.

Hương hóm, hoa sớm phụng thờ,  
Cò nào xấu via, cho thừa mỗi hàng;

Gồi xiêm lột áo sổ-sàng,

Trước thần, se nguyện mảnh hương làm rằm.

Đổi hoa lột xuống chiếu nằm (1),

Bướm ong bay lại âm âm tứ vi

Kiến còn ngơ ngẩn biết gì.

Cử lời lạy xuống, nụ thi khẩn ngay

« Cửa hàng buôn bán cho may,

940 « Đêm đêm Hân-thực, ngày ngày Nguyễn-liên (2)

« Maôn nghìn người thấy cũng yêu,

« Xôn-xuất anh-yến, dập-diu trúc-mai!

« Tim nhận văn, lá thơ bời (3),

« Dưa người cửa trước, rước người cửa sau »!

Lạ tai, nghe chưa biết đau,

Xem tình ra cũng những màu gió giăng-

— Lẽ xong hương-hỏa gia-đường,

Tủ-bà vát nóc lên giường ngồi ngay.

Day rưng. « Con lạy mẹ đây,

950 « Lạy rồi thì lạy cậu mảy bên kia. »

Nàng rằng: « Phải bước lưu li,

« Phận hèn vàng đã cam bề liệt tỉnh (4)

« Diều dàu lấy yến làm anh »

« Ngay thơ chẳng biết là danh phận gì?

« Dẫu diều nạp-thái vu qui

« Đã khi chúng chạ, lại khi đứng ngồi

(1) Lấy hoa cũng như là đem lạy xuống, dưới chân.

(2) Hân thực là một tên thực, người tiền là (3) Nguyễn liên  
Nói lúc nào cũng sự như thế.

(3) Nói khước từ.

(4) Kinh thi: Phận hèn là sao dẫu nói y như thế.





# Hồi 8. — Kiều liễu chết Tú-bà dỗ ngọt.

Thương ôi, tài sắc bậc này!  
 Một dao oan-nghiệt dứt dây phong-trần!  
 Nỗi oan vỡ lờ xa gần,  
 Trong nhà người chật một lần như nệm.  
 Nâng thì bán-bật giấc tiên,  
 Mu thì ngán-ngát, mặt nhìn hồn bay;  
 Vực nàng vào chốn hiên-tây,  
 990 Cất người xem xóc, rước thầy thuốc thang.  
 — Nào hay chưa hết trần-duyên (1),  
 Trong mê đường đã dừng bên một nàng (2);  
 Rì rắng: « Nhân quả dở dang (3),  
 « Đã toan trốn nợ đoạn-tràng được sao!  
 « Sao còn nặng nợ má-đào,  
 « Người đã muốn quyết, giới nào đã cho!  
 « Hãy xin hết kiếp liễu-bồ,  
 « Sông Tiền-đương sẽ hẹn hò về sau »!  
 Thuốc thang suốt một ngày thâu,  
 1000 Giấc mê nghe đã rầu rầu vừa tan.  
 Tú-bà chực sẵn bên màn,  
 Lựa lời khuyên-giải mon-man gờ dãn:  
 « Một người dễ có mấy thân!  
 « Hoa xuân dương nhị ngày xuân còn dài.  
 « Cũng là lỡ một lần hai,  
 « Đá vàng sao nỡ ép nài mưa mây!  
 « Lỡ chân trượt đã vào đây,  
 « Khoá buồng xuân, dè dơi ngày đào non.  
 « Người còn thi của hãy còn,  
 1010 « Tim nơi xứng đáng làm con cái nhà!

(1) Trần duyên là duyên ở trần gian

(2) Nàng tức là Đạm-Tiên.

(3) Có nhân có quả là chữ sách Phật.

«Lam chỉ tội báo oan gia,  
 «Thiệt người mà hại đến ta hay gì?»  
 Kề tai mấy nỗi nân-ni,  
 Nàng nghe nhường cũng thị phi rạch ròi (1).  
 Và trong thần-mộng mấy lời,  
 Túc-nhân thì cũng có giới ở trong (2).  
 Kiếp này nợ trả chưa xong,  
 Lam chỉ thêm một nợ trồng (3) kiếp sau?  
 Lặng nghe, ngẫm nghĩ gót đầu,  
 1020 Thừa rằng: «Ai có muốn đầu thế này!  
 «Được như lời thế là may!  
 «Hắn rằng mai có như rày cho chẳng?  
 «Sợ khi ong bướm dãi dăng,  
 «Đến điều sống đục, sao bằng thác trong»!  
 Mụ rằng: «Con hãy thông-dong,  
 «Phải điều lòng lại đổi lòng mà chơi?  
 «Mai sau ở chẳng như lời.  
 «Trên đầu có bóng mặt gương soi»!  
 Thấy lời quyết-đoán hẳn hai,  
 1030 Dành lòng, nàng cũng sẽ người người dãi,  
 Trước lầu Ngưng-bệ khoa xuân (4),  
 Ve non xa, tấm trắng gần, ý chung.  
 Bốn bề bát ngát xa trông,  
 Cát vàng cồn nọ, bụi hồng dặm kia.  
 Bẽ-bàng mây sớm đèn khuya,  
 Nửa tình, nửa cảnh như chia tấm lòng.  
 Tưởng người dưới nguyệt chén đồng (5),  
 Tin sương luống những rày mong mai chơ.

(1) Thị phi là phải trái.

(2) Số tiền định, tạo nhân từ kiếp trước.

(3) Nợ trồng là nợ kếp mãi lên.

(4) Tên lầu trong thanh-lâu của Tú Bà.

(5) Nói cùng Kim-Trọng thế một chén đồng tâm dưới một giăng.

- Bên giời góc bể bao giờ,  
 1040 Tầm sơn gột rửa bao giờ cho phai (1)  
 Nốt người tựa cửa (2) hôm mai,  
 Quạt nồng ấp lạnh, những ai đó giờ?  
 Sân Lai (3) cách mấy nắng mưa,  
 Có khi gốc tử đã vừa người ôm (4).  
 Buồn trông cửa bể chiều hôm,  
 Thuyền ai thấp-thoảng cánh buồm xa-xa?  
 Buồn trông ngọn nước mới sa,  
 Hoa trôi man-mác, biết là về đâu?  
 Buồn trông nội cỏ rầu-rầu,  
 1050 Chân mây mặt đất một màu xanh-xanh,  
 Buồn trông gió cuốn mặt ghềnh,  
 Âm ỉm tiếng sóng kêu quanh ghế ngồi (5)

### Hồi 9. Kiều bị Sở-Khanh đánh lừa.

Chung quanh những nước non người,  
 Đau lòng lưu-lạc, nên vài bốn câu.  
 Ngậm ngùi rủ bức rèm châu,  
 Cách tường, nghe có tiếng đầu họa vờ (6)  
 Một chàng vừa trạc thanh-xuân,  
 Hình dong chải chuốt, áo khăn dịu-dàng

(1) Tầm sơn là tên long sơn

(2) Mệ tựa cửa mong con, đây là hội ca gia mệ

(3) Đời nhà Chu có ông Lão-Lai 70 tuổi mà còn có vợ, ông làm ra bộ trẻ con ra sân mưa nắng để với cha mẹ.

(4) Các làng ở nhà quê hay giống cây phồn cây trổ đầu làng Vừa người ôm là nói cây đã to

(5) Chữ kêu ở đây đáng như là chữ kêu họ mới hợp với chữ trông

(6) Họa vờ thơ

- Nghĩ rằng cũng mạch thư hương (1).  
 1050 Hồi ra mới biết là chàng Sở-Khanh.  
 Bóng Nga thấp thoáng dưới màn,  
 Trong nung, chàng cũng ra tình leo-dai (2).  
 « Than ôi! sắc nước hương giới,  
 « Tiếc cho lâu bỗng lạc loài đến đây!  
 « Giá dành trong nguyệt trên mây,  
 « Hoa sao hoa khéo dọa-dây mấy hoa!  
 « Tức gan riêng giận giới già,  
 « Lòng này ai tỏ cho ta hơi lòng?  
 « Thuyền-quyên vì biết anh-hùng.  
 1070 « Ra tay tháo cũi sổ lồng như chơi »!  
 Song thu đã khép cánh ngoài,  
 Tai còn đồng vọng mây lời sắt đánh (3)  
 Nghi người thôi lại nghĩ mình,  
 Cảm lòng chua-sốt, lại tình bơ-vơ.  
 Những là tàn lửa đang mưa,  
 Kiếp phong-trần biết bao giờ là thôi?  
 Đánh liều nhả một hai lời,  
 Nhờ tay tế độ (4) vớt người trầm luân (5)!  
 Mạnh tiên kê hết xa gần (6),  
 1080 Nổi nhà báo đáp, nổi thân lạc loài.  
 Tan sương vừa rạng ngáy mai,  
 Tiện lòng (7) nâng mới nhấc lời gửi sang.  
 Giới tây lưng-thưng hồng vàng,  
 Phục-thư đã hấy tin chàng lối nơi.

(1) Đồng đội nhà họ họ.

(2) Leo dai là dây leo.

(3) Đồng vọng là tiếng vọng.

(4) Tế độ là cứu vớt.

(5) Trầm luân là chìm đắm.

(6) Xa gần là gần xa.

(7) Tiện lòng là thuận lòng.

(8) Hồi Hảo vua Võ Đế đưa Tô-Vi từ đại Hung-nô buộc thư vào châu chim hồng (như một thư hay về nam để đưa tin

- Mở xem một bức tiên-mai (1),  
 Rành rành «Tích-việt» (2) có hai chữ đề  
 Lấy trong ý từ mà suy:  
 « Ngày hai mươi mốt, tuất thì phải chăng?  
 Chìm khôn thoi thóp về rừng,  
 1090 Đóa trà-mỹ đã ngậm trắng nửa vành-  
 Tường đông lay động bóng cảnh,  
 Đây xong đã thay Sờ-Khanh lên vào  
 Sượng-sung đánh dạn ra chào,  
 Lạy thôi, nàng mới rí trao ân-cần;  
 Rằng: «Tôi bêu bọt chút thân,  
 « Lạc đàn mang lấy nợ nần yển-anh,  
 « Đêm phờ cốt nhục từ-sinh (3),  
 « Còn nhiều kết-cò (4) ngậm vành (5) về sau »!  
 Lặng ngồi lăm nhăm gặt đầu:  
 1100 «Ta đây phải mượn ai đầu mà rằng!  
 «Nàng đã biết đến ta chăng?  
 «Bẽ trăm-luân lấp cho bằng mới thôi»!  
 Nàng rằng: «Muôn sự ơn người,  
 «Thế nào xin quyết một bài cho xong?»

(1) Tiên mai là giấy hoa tiên vẽ cảnh mai.

(2) Chữ tích là chữ thập nhất nhất 昔 = 日. Chữ việt là chữ thoát tẩu 越 = 走. Chết từ ra thì ngày hai mươi mốt giờ tuất chôn đi.

(3) Xương thịt sống chết.

(4) Đời Xuân-thu, người Ngụy-Thù người Tần eo người vợ lẽ đẹp mà trỏ. Khi Ngụy-Thù gán chết nhận con là Ngụy-Khoa phải đem người vợ lẽ chôn chung. Đời khi chết, Ngụy-Khoa không theo lời cha cho người lẽ về lấy chồng. Sau Ngụy-Khoa đi đánh Tần, tướng Tần là Đỗ-Hối vấp cò ngã bị Ngụy-Khoa đâm chết. Đêm hôm ấy Ngụy-Khoa nằm mơ thấy một người nói là cha người vợ lẽ kết cò để cảm ơn Ngụy-Khoa về điển không chôn sống con mình.

(5) Dương-Bảo đời Đông-Hán thấy chim sói vàng bị chim cắt đánh rơi xuống. Bảo cứu cho khỏi thì bay đi. Sau hằng đi đưa trẻ ăn ở, vàng ngậm vòng ngọc đến lễ tạ ơn và đưa con mình.

- Rang : « Ta có ngựa chuy phong,  
 • Có tên dưới trướng vốn dòng kiện-nhi.  
 • Thừa cơ len bước ra đi,  
 • Ba mươi sáu chước, chước gì là hơn (1)  
 • Dù khi gió kếp mưa dơn,  
 1110 • Có ta đây, cũng chẳng còn có gì » !  
 Nghe lời nàng đã sinh nghi,  
 Song dà quá dôi, quẩn gì được thây !  
 Cũng liều nhắm mắt đưa chân,  
 Ma xem con tạo xoay vần đến đâu.  
 Cùng nhau lên bước xuống lầu,  
 Song-song ngựa trước ngựa sau một đoàn.  
 Đêm thâu khắc vợi canh tàn,  
 Gió cây trút lá, giăng ngàn ngậm gương.  
 Lối mòn, cỏ lạt màu sương,  
 1120 Lòng què, đi một bước đường, một đau.  
 Tiếng gà xao-xác gáy mau,  
 Tiếng người đau đã mỏi sau dây-dàng.  
 Nàng càng thồn thức gan vàng,  
 Sơ-Khanh đã rẽ dây-cương lối nào ?  
 • Một mình không biết làm sao,  
 Dậm rừng bước thấp bước cao hải-hung.  
 Hóa-nhi thật có nữ long,  
 Lâm chi rầy tia, vò hồng lấm nau !  
 Một đoàn đưa đến trước sau,  
 1130 Vuốt dàu xương đất, cánh đầu lên giờ (2) !

(1) Nam bắc chiếu Đán Công có 36 chước ; hi chôn là thượng sách nhât.

(2) Nào có phải là giếng mộng, có vuốt đào đất để chôn xương đất được. Nào có phải là giếng chim, có cánh để bay lên giờ được. Nói không chôn vào đâu được.

- Tú-Bà tức thẳng đến nơi,  
 Hăm-hăm áp điệu một hơi lại nhà;  
 Hung-hăng chẳng hỏi chẳng tra,  
 Đang tay vui liễu, gặp hoa rơi bởi  
 Thịt da ai cũng là người,  
 Lòng nào hững rưng thâm ròi, chẳng đau  
 Hết lời thú-phục khăn-cầu,  
 Uốn lưng thịt dờ, gặp đau máu xa.  
 Rằng: « Tôi chút phận đàn-bà,  
 1140 « Nước non lia cửa lia nhà đến đây.  
 « Bày giờ sống thác ở tay,  
 « Thộn này đã đến thế này thì thôi!  
 « Nhưng tôi có xa chi tôi!  
 « Phận tôi đành vậy, vốn nguơn dề đau  
 « Thân lươn bao quản lấm đau,  
 « Chút lòng trinh bạch từ sau xin chưa!  
 Được lời mới mới tùy cơ,  
 Bất người bảo-linh làm tờ cung-chiều.  
 Bày vai có à Mã-Kiều,  
 1150 Xót nàng, ra mới đánh liễu chịu đoan  
 Mụ càng kê nhạt, kê khoan,  
 Gạn-gùng đến mực nồng-nàn mới tha  
 Vực nàng vào nghĩ trong nhà,  
 Mã-Kiều lại ngộ ý ra dấn lời:  
 « Thôi đã mắc lận thì thôi!  
 « Đi đâu chẳng biết con người Sô-Khanh?  
 « Phu tình nổi tiếng lâu-xanh!  
 « Một tay chôn biết mấy cành phù-dung (1)

(1) Phù-dung là một loài cây. Nó Sô-Khanh là một loài người đẹp đẽ.



- Đa đao sắp sẵn chước đòng (1).
- 1160 • Lo gì một cốt, một đòng (2) xưa nay!  
 • Cờ ba nước lạng thao lay,  
 • Không dùng chỉ eo trố này, truyen kia!  
 • Rời ra giờ một tức thì,  
 • Liệu nân-nu, chớ sàu-sĩ thiệt đời.  
 Nàng rằng: • Thề-ho! nung lòi,  
 • Có lâu mà lại ra người hiểm sau •!  
 Còn đứng suy trước nghĩ sau,  
 Mọi mọ đã thấy ở đầu đàn vó  
 Sở-Khanh lên tiếng rêu rao:
- 1170 • Nghe đồn rằng có con nào ở đây  
 • Phao cho quyền giở đủ mây?  
 • Hãy xem có biết mặt này là ai •?  
 Nàng rằng: Thôi ché thế thôi!  
 • Rằng không, thì cũng vắng lủi rằng không •!  
 Sở-Khanh hét mồm đùng đùng,  
 Bước vào, vờ rập thì hòng ra tay.  
 Nàng rằng: • Giới lễ ư hay!  
 • Quyền anh thì yên sự này tại ai?  
 • Đem người giở xuống giồng khơi.
- 1180 • Nói rồi, rồi lại an lòng được ngay!  
 • Còn tiên Trích-việt ở đây,  
 • Rõ-ràng mặt ấy, mặt này chứ ai •?  
 Lại ngay đùng mặt trong ngoáy,  
 Ké ché bất-nghĩa người cười vô-đương (3).  
 Phu-tình ấu đã rõ ràng,  
 Dơ tuồng, nghĩ mới kiêu đường tháo lui.

(1) Đa-đao: miệng vô hiềm. Đa: người dễ dàng cho thua.

(2) Tủ-Ba, Sở-Khanh, thông mưu với nhau để đánh lừa Kiều.

(3) Bất-nghĩa là không có nghĩa lý. Vô-đương là không có lương tâm.

- Nỗi riêng riêng những xút-xúi:  
 « Nghĩ thân mà lại ngậm-ngùi cho thân!  
 « Tiếc thay trong giá trắng ngần,  
 1190 « Đến phong-trần cũng phong-trần như ai!  
 « Tẻ vui cũng một kiếp người,  
 « Hồng-nhan phải giống ở đời mãi ru!  
 « Kiếp xưa đã vụng đường tu,  
 « Kiếp này chẳng kéo đến bù mới xuôi.  
 « Dầu sao, bình đã vỡ rồi (1),  
 « Lấy thân mà trả nợ đời cho xong! »

### Hồi 10. — Tú-bà giặc Kiều nghề chơi

- Vừa tuần nguyệt sáng, gương trong,  
 Tú-bà ghé lại thông-dong dận-dò:  
 1200 « Nghề chơi cũng lắm công phu,  
 « Làng chơi ta phải biết cho đủ điều ».  
 Nàng rằng: « Mưa gió dập diu,  
 « Liễu thân, thì cũng phải liễu thế thời! »  
 Mụ rằng: « Ai cũng như ai,  
 « Người ta ai mất tiền hoài đến đây?  
 « Ở trong còn lắm điều hay,  
 « Nỗi đêm khếp mờ, nỗi ngày riêng chung.  
 « Nay con thuộc lấy lắm lông,  
 « Vành ngoài bảy chữ (2), vành trong tám nghề (3).  
 « Chơi cho liễu chán hoa chè,  
 1210 « Cho lán lóc đá cho mèo mẩn dãi.

(1) Bình đã vỡ rồi còn nói chi nữa! Nói việc đã trót rồi

(2) Bảy chữ là cách tiếp khách, như khước, cất tước, thích tước vào cánh tay, đốt hương thắp nến, hen lấy nhan, đá đi chơi, đá cách chèo.

(3) Tám nghề là những nghề chơi trong nhà lầu.

- « Khi khóc hạnh, khi nét ngái,  
 « Khi ngậm ngội nguyệt, khi cười cợt hoa.  
 « Dền là nghề nghiệp trong nhà,  
 « Dù ngần ấy nét mới là người soi! »  
 Gót đầu vàng dấy mấy lời,  
 Đường chau nét nguyệt, đường phai vẽ hồng.  
 Những nghe nói, đã thẹn thùng,  
 Nước đời lấm nổi lạ lòng khát khe!  
 Xót mình cửa các, buồng khuê,  
 1220 Vỡ lòng học lấy những nghề nghiệp hay!  
 Khéo là mặt đạn mây dầy,  
 Kiếp người đã đến thế này thì thôi!  
 Thương thay thân phận lực loài!  
 Dẫu sao cũng ở tay người biết sao?  
 Lầu xanh mới rủ trướng đào,  
 Càng treo giá ngọc, càng cao phẩm người.  
 Biết bao bướm lả ong lời,  
 Cuộc say dấy thưng tràn cười xuố đêm.  
 Dập-dội là gió cồn cồn (1),  
 1230 Sớm đưa Tống-nọc, tối tìm Trần -Khanh (2).  
 Khi tỉnh rượu, lúc tàn canh,  
 Giật mình, mình lại thương mình xót-xa.  
 Khi sao phong gấm rủ là?  
 Giờ sao tan tác như hoa giữa đường?  
 Mặt sao đầy gió đạn xương?  
 Thân sao bướm chán, ong chường mây thân.  
 Mặc người mưa Sở mây Tần,  
 Những mình, nào biết có xuân là gì!

(1) Canh đồn chim, lá đồn gió, là nói gái thanh-lầu đón khách.

(2) Tống-Nọc là người nước Sở. Chàng-Khanh người đời Hán.  
 Hai người đều có thói giăng hoa.

- Đòi phen gió tựa hoa kè,  
 1240 Nửa rèm tuyết ngậm, bốn bề gương thau.  
 Cảnh nào, cảnh chẳng đeo sầu?  
 Người buồn, cảnh có vui đâu bao giờ!  
 Đòi phen nết vẽ câu thơ,  
 Cung cầm trống nguyệt, nước cờ dưới hoa,  
 Vui là vui gương kéo má,  
 Ai tri-âm lô, mặt-mà với ai?  
 Thờ-ơ gì tước mưa mai,  
 Ngẫu-ngợ trần đời, giầu mãi một thân  
 Ôm lòng đôi đoạn xa gần,  
 1250 Chẳng vô mà rồi, chẳng rần mà đau!  
 Nhớ ơn chín chữ cao sâu (1),  
 Một ngày một ngã bóng dàu là-tà (2)  
 Dân nghìn nước thăm non xa,  
 Nghĩ dầu than phận con ra thế này!  
 San học lỗi chút thơ ngây (3),  
 Trần cam, ai kẻ đỡ thay việc mình (4)?  
 Nhớ lời nguyện ước ba-sinh,  
 Xa xôi, ai có biết tình chẳng ai?  
 Khi về hỏi liễu Chương-dài (5)  
 1260 Cành xuân đã bé cho người chuyển tay!  
 Tình sâu, mong trả nghĩa đầy,  
 Hoa kia đã chấp cành này cho chưa?  
 Mối tình đôi đoạn vô tư,  
 Giác hương quàn luyến mần-mơ cành dài!

(1) Chín chữ là chín chữ chi tiết, đáng ghi nhớ, sinh thân.

(2) Nơi tuổi cha mẹ gặp một người, cũng như bóng má, gợi nhớ và  
 kiêu

(3) Nhà ông Vương-Hậu sau có người học văn, ông vinh hiển.

(4) Trần cam là đồ ngụy, đồ giả.

(5) Tình sâu, hỏi về người học văn, ông Vinh hiển, mần-mơ  
 ái liễu Chương-dài đã bỏ bỏ.

Song sa vô-vô phương giới,  
 Nay hoàng-hôn đã, lại mai hôn-hoàng (1)!  
 Lân lân thô bạc ac vãng,  
 Xót người trong hội đoàn tràng đối cơn!

### TIỆT THỨ BA

Đời thanh lân đến đời tiền-tính và thanh-y.

#### GÓM CỎ BÒN HỐI

#### Hồi 11. — Gặp Thúc-Sinh ở chốn bình kang.

Đã cho lấy cái hồng-phao,  
 1270 Lạm cho cho lại, cho tàn cho rêu!  
 Đã đẩy vào kiếp phong-trần,  
 Sao cho si-nhệc một lần mới thôi!  
 Khách du bằng có một người,  
 Kì-tam họ Thúc cũng nổi thư hương;  
 Vốn người huyện Nghi châu Thường,  
 Theo nghị-ta-đường mở ngôi hàng Lâm-tuy,  
 Hoa-hội (2) mở tiếng Kiều nhi,  
 Thiếp-hồng tìm đến hương khư gửi vào,  
 Trương tồ giấp một hoa đào (3),  
 1280 Ve nào chẳng mãn, uế nào chẳng tra!  
 Hải-lương môn-môn cảnh tồ,  
 Ngày xuân càng gặp càng mưa, càng nông

(1) Hoàng hôn là lúc mặt trời lặn về buổi chiều.

(2) Dấu của thứ hoa, nghĩa là người đẹp nhất trong xóm Bình kang. Thập-Lương là hoa khai ngày xưa.

(3) Trương tồ là mẫu cỏ tua.

Nguyệt hoa, hoa nguyệt nảo nùng.  
Đêm xuân ai dễ cầm lòng được chằng!

Lạ gì thanh-khi lẽ hăng,  
Một dây một buộc ai giảng cho ra?  
Sớm đào tối mận lán-la,

Trước còn trắng gió sau ra đá vàng.

Dịp đầu may-mắn lạ đường!

1290 Lại vừa gặp khoảng xuân-đường lại què.

Sinh càng một tỉnh, nười mê,

Ngày xuân lắm lúc đi về với xuân.

Khi gió gác, khi giảng sân,

Bầu tiên chuốc rượu, câu thần nổi thơ;

Khi hương sớm, khi trà trưa,

Bàn vầy diêm nước, đường tơ họa đàn.

Miệt-mãi trong cuộc chuy-hoan,

Gang quen-thuộc nét càng dan-diu tình.

Lạ cho cái sông khuynh-thành,

1300 Làm cho đồ quán xiêu đình như chơi!

Thục-sinh quen thói bậc đời (1),

Trăm nghìn đồ một trận cười như không!

Mụ càng tò lục chuốt hồng,

Máu tham hể thấy hơi đồng thì mê.

Dưới giảng, quyền đã gọi hè,

Đầu tường lửa lựu (2) lập lờ đâm bông.

Buồng the phải buổi thông-dong,

Thang lan rủ bước trường hồng tắm hoa (3).

Rõ-ràng trong ngọc trắng ngà,

1310 Dây dây sẵn dục một tòa thiên-nhiên (4)!

(1) Tiêu tiến đời không dâm. Nói xa xỉ.

(2) Đời cổ mùa hè lấy lửa ở cây lựu. Đâm mùa hè thì lựu có hoa đỏ như lửa.

(3) Nước hoa lan thả vào nước tắm.

(4) Đẹp tự nhiên.

- Sinh càng tỏ nét càng khen,  
 Ngụ tình tay thảo một thiên luật Đường <sup>(1)</sup>.  
 Nàng rằng: « Vàng biết ý chàng,  
 « Lối-lối châu ngọc, hang-hàng gấm thêu!  
 « Hay hèn lẽ cũng nổi điều <sup>(2)</sup>,  
 Nỗi què nghĩ một hai điều ngang-ngang!  
 « Lòng còn gửi đám mây Hằng <sup>(3)</sup>,  
 « Hoa vẫn xin hãy chịu chàng hôm nay ».  
 Rằng: « Sao nói lạ lùng thay!  
 1320 « Cảnh kia chẳng phải cõi này mà ra <sup>(4)</sup> » ?  
 Nàng càng ủ-dột thu ba,  
 Đoạn-trường lúc ấy nghĩ mà buồn tênh-  
 « Thiếp như hoa đã lìa cành,  
 « Chàng như con bướm liêng vánh mà chơi!  
 « Chóa xuân đành đã có nơi,  
 « Ngán ngày thời chờ đợi lăm chi! »  
 Sinh rằng: « Từ thuở tượng tri,  
 « Tâm riêng, riêng những nặng vì ước non!  
 Trăm năm tình cuộc vương trôn,  
 1330 « Phải dò cho đến ngọn nguồn lạch sông!  
 Nàng rằng: « nước đời nư lòng,  
 « Chút e bền thu bền tong <sup>(5)</sup> dễ đau!  
 « Bình-khang <sup>(6)</sup> nên già bấy lâu,  
 « Yêu hoa yêu được một màu liêm-trang!

(1) Thơ bảy chữ tám câu khởi từ đời nhà Đường

(2) Đời cổ mù quan Ngự-sứ (s) kết lòng non Điều, sau bỏ Ngự-sứ  
 «Hiếu, phải lấy thứ lông khác, nối lòng Điều. Nói là hoa vẫn thêu.

(3) Hằng là núi Hằng sơn, ông Dịch-nhà-Kiệt nối nhà cha ở  
 dưới đám mây trắng Hằng sơn ấy.

(4) Nói thề ra Kiêu không phải là con Tú-Bà à.

(5) Thủ là lấy vợ, tong là lấy chồng.

(6) Ngõ Bình-khang là phố nhà thanh lâu ở

- «Rồi ra lát phước phật hương,  
 «Lòng kia giữ được thương-thường mãi chông?  
 «Và trong thêm quí cũng trắng,  
 «Chú-trưởng đành đi chi Hằng ở trong!  
 «Bấy lâu không khải đối Đông,  
 1340 «Thêm người, người cũng chia lòng riêng tay!  
 «Vợ chi chớ phân biệt mây,  
 «Lạm cho bị ai khi đây khi vơi!  
 «Trăm điều ngang ngựa vì tôi,  
 «Thôi sao ai chịu tôi giờ này chớ!  
 «Năm chàng có vông tay cớ,  
 «Mười phèo còn đầy diêm cho một vôi  
 «Thế trông đau khổ hơn ngoài,  
 «Trước hèm sư-tử<sup>(1)</sup> gọi người vắng-la!  
 «Cải đàn toàn sống mãi nhà  
 1350 «Giảm chưa lặt tôi bằng họ lừa nông!  
 «Ý trên câu ở nhà Thượng<sup>(2)</sup>,  
 «Lòng trên trông xaông, biệt lòng có thương?  
 «Sa chi liễu ngộ hoa hồng?  
 «Lầu-xanh lại bỏ ra phường lầu-xanh!  
 «Lại càng đo dằng đại hình,  
 «Đánh thêu phin thiếp nghĩ dân-giá chàng!  
 «Thương sao cho vẹn thi thương,  
 «Tình sao cho trọn một đưng thi vâng!»  
 Sinh rằng: «Hay nói thế chừng,  
 1360 «Lòng đây, lòng đây chưa từng hay sao?

(1) Sư-tử là sói (hổ, rất dữ, ngụ ra ở đất Hí-dông bên Tàu. Hồ nữ găm lên thi sĩ rằng sư đây nói là người đàn bà ghen dể như sư-tử.

(2) Cổ bản: hua ngĩa, thông tức là xuân, còn có nghĩa nữa. Chia thọ thương gọi là một công 木 2 chữ ấy là chữ tăng 松 tức thông.





- Giậu thu vừa nẩy rờ xương (1),  
 Xe bờ (2) đã thấy xuân đường đến nơi.  
 Phong-lại nổi trận bời bời,  
 Nặng lòng e-ấp, tình bài phân-chia.  
 Quyết ngay bích bạch một bề,  
 1390 Dạy chó mã phần lại về lâu xanh.  
 Thấy lời nghiêm huấn rành-rành,  
 Định liều sinh mới lấy tình nài kêu.  
 Rằng: « Con biết lời đã nhiên,  
 « Đất rằng sấm sét bủa din cung cam.  
 « Trôi vì tay lũ những chàm,  
 « Đột rồi son biếc khôn làm sao đây?  
 « Cung châu và liếng một ngày,  
 « Con cam bị nữ đứt dây cho đành!  
 « Liều trên quyết chẳng thương tình.  
 1400 « Bạc tiền (3) thôi có liếc mình làm chi!  
 Thay lời sắt-đá tri-tri,  
 Sốt gan ông mới cáo qui cửa công.  
 Đất bằng nổi sóng dùng-dùng,  
 Phủ-đương sai lũ phiêu hồng thời tra.  
 Cung nhan theo gót sai nha,  
 Song-song vào trước sân hoa, lạy qui.  
 Trông lên mặt sắt đen xi (4),  
 Lập nghiêm trước đã ra uy nặng lời.  
 « Gà kia đại nết chơi bời!  
 1410 « Mà con người ấy ra người dong-đưa!

(1) Sang thu thì các nẩy nam, các chịu được sương nên gọi rờ  
 \*sương.

(2) Xe lột bánh hằng có bộ để đi cho êm.

(3) Phần chịu kém, chịu thiệt.

(4) Mặt trông đanh thép, nói là ông quan nghiêm nghị.

- Tuổi gì hoa thắm hương\* thừa?  
 « Mượn mẫu son phấn đánh lừa con đen!  
 « Suy trong tình-trạng nguyên-đơn (1),  
 « Bề nào thì cũng chưa yên bề nào.  
 « Phép cũng chiều án luận vào,  
 « Có hai đường ấy muốn sao mặc mình:  
 « Một là cứ phép gia hình,  
 « Hai là lại cứ lâu-xanh phó vờ!»  
 Nàng rằng: « Đã quyết một bề,  
 1420 « Nhện này vương lấy tơ kia mấy lần!  
 « Đục trong thân cũng là thân,  
 « Yếu thì văng chận trước sân loi-đinh (2)!»  
 Dạy rằng: « Cứ phép gia hình!  
 « Ba cây trập lại một cánh mẫu-đơn (3)!»  
 Phận đánh chịu, đêm kêu oan,  
 Đau nhai-nhò mặt, liễu tan-tác mây!  
 Một son lam cắt đã đầy,  
 Gương lơ nước thây, mai gầy vóc sừng.  
 Nghĩ tình chàng Thúc mủi thương,  
 1430 Nẻo xa trông thấy lòng càng xót xa!  
 Khóc rằng: « Oan Khúc vì ta,  
 « Có nghe lời trước, chớ đo luy cao!  
 « Nồng lòng chẳng biết nghĩ sâu,  
 « Để ai giảng tại, hoa ưu, vì ai?»  
 Phở-đường nghe thoáng vào tai,  
 Động lòng lại gần đến lời riêng bày  
 Xót xui chàng mới thừa ngay,  
 Đầu đuôi kể lại sự ngày cầu thân:

(1) Nguyên đơn là người đầu đơn đứng kiện

(2) Loi đinh là sên-sét, nói oai quyền

(3) Ba cây là cái gông. Mẫu đơn nói người đẹp.

- \* Nàng đã tỉnh hết xa gần,  
 1440 \* Từ xưa hững đã biết hận có rày!  
 \* Tại tòa hồng lý một tay,  
 \* Để lòng cho đến nỗi này vì tôi.  
 Nghe lời mới cũng thương lời,  
 Đẹp uy mới đây cho trái gởi về.  
 \* Hằng - Như đến với thế loài,  
 \* Cũng hay, song cũng thì phải biết đời.  
 Sinh song: \* Chợt mới mai-hiền,  
 \* Tơ hồng lại có cũng là phải o. <sup>(1)</sup>  
 Cười rưng: \* Đa tình đã ooo,  
 1450 \* Mọc ra từ nay thì mới thì o. <sup>(2)</sup>  
 Nàng vâng, rồi lại tay ra.  
 Hết lời, trỗi trỗi, có rồi, xa lừng.  
 Khơng rằng. Gửi ông Thôi-thơ <sup>(3)</sup>  
 \* Tôi đây, sự hy nghìn vàng chớ cầu!  
 \* Thúc là tức-là gởi-đầu!  
 \* Chấn-Trần, còn có Châu-Trần nào hươ <sup>(4)</sup>  
 \* Thôi dòng nước dừ, cầu hôn  
 \* Lắm chữ lẽ đẹp cho đơn nghĩa cùng!  
 \* Để đưa đến trước cửa công,  
 1460 \* Ngại thì là lý, song trong lý tình  
 \* Dầu con trong đạo gia-tích,  
 \* Thôi thì đẹp nổi bất hình, là xang <sup>(5)</sup>  
 \* Kịp truyền sớm sửa lễ công,  
 \* Kiệu hợp cất gio, được hồng rồi sao

(1) Giải vây gỡ cho ra. <sup>(1)</sup> <sup>(2)</sup> <sup>(3)</sup> <sup>(4)</sup> <sup>(5)</sup>

(2) Người cơ hươ.

(3) Mọc-gia là còi gông. Quan Phi bắt Kiền vịnh bài thơ gông.

(4) Thơ dừ. <sup>(5)</sup> <sup>(6)</sup> <sup>(7)</sup> <sup>(8)</sup> <sup>(9)</sup> <sup>(10)</sup> <sup>(11)</sup> <sup>(12)</sup> <sup>(13)</sup> <sup>(14)</sup> <sup>(15)</sup> <sup>(16)</sup> <sup>(17)</sup> <sup>(18)</sup> <sup>(19)</sup> <sup>(20)</sup> <sup>(21)</sup> <sup>(22)</sup> <sup>(23)</sup> <sup>(24)</sup> <sup>(25)</sup> <sup>(26)</sup> <sup>(27)</sup> <sup>(28)</sup> <sup>(29)</sup> <sup>(30)</sup> <sup>(31)</sup> <sup>(32)</sup> <sup>(33)</sup> <sup>(34)</sup> <sup>(35)</sup> <sup>(36)</sup> <sup>(37)</sup> <sup>(38)</sup> <sup>(39)</sup> <sup>(40)</sup> <sup>(41)</sup> <sup>(42)</sup> <sup>(43)</sup> <sup>(44)</sup> <sup>(45)</sup> <sup>(46)</sup> <sup>(47)</sup> <sup>(48)</sup> <sup>(49)</sup> <sup>(50)</sup> <sup>(51)</sup> <sup>(52)</sup> <sup>(53)</sup> <sup>(54)</sup> <sup>(55)</sup> <sup>(56)</sup> <sup>(57)</sup> <sup>(58)</sup> <sup>(59)</sup> <sup>(60)</sup> <sup>(61)</sup> <sup>(62)</sup> <sup>(63)</sup> <sup>(64)</sup> <sup>(65)</sup> <sup>(66)</sup> <sup>(67)</sup> <sup>(68)</sup> <sup>(69)</sup> <sup>(70)</sup> <sup>(71)</sup> <sup>(72)</sup> <sup>(73)</sup> <sup>(74)</sup> <sup>(75)</sup> <sup>(76)</sup> <sup>(77)</sup> <sup>(78)</sup> <sup>(79)</sup> <sup>(80)</sup> <sup>(81)</sup> <sup>(82)</sup> <sup>(83)</sup> <sup>(84)</sup> <sup>(85)</sup> <sup>(86)</sup> <sup>(87)</sup> <sup>(88)</sup> <sup>(89)</sup> <sup>(90)</sup> <sup>(91)</sup> <sup>(92)</sup> <sup>(93)</sup> <sup>(94)</sup> <sup>(95)</sup> <sup>(96)</sup> <sup>(97)</sup> <sup>(98)</sup> <sup>(99)</sup> <sup>(100)</sup> <sup>(101)</sup> <sup>(102)</sup> <sup>(103)</sup> <sup>(104)</sup> <sup>(105)</sup> <sup>(106)</sup> <sup>(107)</sup> <sup>(108)</sup> <sup>(109)</sup> <sup>(110)</sup> <sup>(111)</sup> <sup>(112)</sup> <sup>(113)</sup> <sup>(114)</sup> <sup>(115)</sup> <sup>(116)</sup> <sup>(117)</sup> <sup>(118)</sup> <sup>(119)</sup> <sup>(120)</sup> <sup>(121)</sup> <sup>(122)</sup> <sup>(123)</sup> <sup>(124)</sup> <sup>(125)</sup> <sup>(126)</sup> <sup>(127)</sup> <sup>(128)</sup> <sup>(129)</sup> <sup>(130)</sup> <sup>(131)</sup> <sup>(132)</sup> <sup>(133)</sup> <sup>(134)</sup> <sup>(135)</sup> <sup>(136)</sup> <sup>(137)</sup> <sup>(138)</sup> <sup>(139)</sup> <sup>(140)</sup> <sup>(141)</sup> <sup>(142)</sup> <sup>(143)</sup> <sup>(144)</sup> <sup>(145)</sup> <sup>(146)</sup> <sup>(147)</sup> <sup>(148)</sup> <sup>(149)</sup> <sup>(150)</sup> <sup>(151)</sup> <sup>(152)</sup> <sup>(153)</sup> <sup>(154)</sup> <sup>(155)</sup> <sup>(156)</sup> <sup>(157)</sup> <sup>(158)</sup> <sup>(159)</sup> <sup>(160)</sup> <sup>(161)</sup> <sup>(162)</sup> <sup>(163)</sup> <sup>(164)</sup> <sup>(165)</sup> <sup>(166)</sup> <sup>(167)</sup> <sup>(168)</sup> <sup>(169)</sup> <sup>(170)</sup> <sup>(171)</sup> <sup>(172)</sup> <sup>(173)</sup> <sup>(174)</sup> <sup>(175)</sup> <sup>(176)</sup> <sup>(177)</sup> <sup>(178)</sup> <sup>(179)</sup> <sup>(180)</sup> <sup>(181)</sup> <sup>(182)</sup> <sup>(183)</sup> <sup>(184)</sup> <sup>(185)</sup> <sup>(186)</sup> <sup>(187)</sup> <sup>(188)</sup> <sup>(189)</sup> <sup>(190)</sup> <sup>(191)</sup> <sup>(192)</sup> <sup>(193)</sup> <sup>(194)</sup> <sup>(195)</sup> <sup>(196)</sup> <sup>(197)</sup> <sup>(198)</sup> <sup>(199)</sup> <sup>(200)</sup> <sup>(201)</sup> <sup>(202)</sup> <sup>(203)</sup> <sup>(204)</sup> <sup>(205)</sup> <sup>(206)</sup> <sup>(207)</sup> <sup>(208)</sup> <sup>(209)</sup> <sup>(210)</sup> <sup>(211)</sup> <sup>(212)</sup> <sup>(213)</sup> <sup>(214)</sup> <sup>(215)</sup> <sup>(216)</sup> <sup>(217)</sup> <sup>(218)</sup> <sup>(219)</sup> <sup>(220)</sup> <sup>(221)</sup> <sup>(222)</sup> <sup>(223)</sup> <sup>(224)</sup> <sup>(225)</sup> <sup>(226)</sup> <sup>(227)</sup> <sup>(228)</sup> <sup>(229)</sup> <sup>(230)</sup> <sup>(231)</sup> <sup>(232)</sup> <sup>(233)</sup> <sup>(234)</sup> <sup>(235)</sup> <sup>(236)</sup> <sup>(237)</sup> <sup>(238)</sup> <sup>(239)</sup> <sup>(240)</sup> <sup>(241)</sup> <sup>(242)</sup> <sup>(243)</sup> <sup>(244)</sup> <sup>(245)</sup> <sup>(246)</sup> <sup>(247)</sup> <sup>(248)</sup> <sup>(249)</sup> <sup>(250)</sup> <sup>(251)</sup> <sup>(252)</sup> <sup>(253)</sup> <sup>(254)</sup> <sup>(255)</sup> <sup>(256)</sup> <sup>(257)</sup> <sup>(258)</sup> <sup>(259)</sup> <sup>(260)</sup> <sup>(261)</sup> <sup>(262)</sup> <sup>(263)</sup> <sup>(264)</sup> <sup>(265)</sup> <sup>(266)</sup> <sup>(267)</sup> <sup>(268)</sup> <sup>(269)</sup> <sup>(270)</sup> <sup>(271)</sup> <sup>(272)</sup> <sup>(273)</sup> <sup>(274)</sup> <sup>(275)</sup> <sup>(276)</sup> <sup>(277)</sup> <sup>(278)</sup> <sup>(279)</sup> <sup>(280)</sup> <sup>(281)</sup> <sup>(282)</sup> <sup>(283)</sup> <sup>(284)</sup> <sup>(285)</sup> <sup>(286)</sup> <sup>(287)</sup> <sup>(288)</sup> <sup>(289)</sup> <sup>(290)</sup> <sup>(291)</sup> <sup>(292)</sup> <sup>(293)</sup> <sup>(294)</sup> <sup>(295)</sup> <sup>(296)</sup> <sup>(297)</sup> <sup>(298)</sup> <sup>(299)</sup> <sup>(300)</sup> <sup>(301)</sup> <sup>(302)</sup> <sup>(303)</sup> <sup>(304)</sup> <sup>(305)</sup> <sup>(306)</sup> <sup>(307)</sup> <sup>(308)</sup> <sup>(309)</sup> <sup>(310)</sup> <sup>(311)</sup> <sup>(312)</sup> <sup>(313)</sup> <sup>(314)</sup> <sup>(315)</sup> <sup>(316)</sup> <sup>(317)</sup> <sup>(318)</sup> <sup>(319)</sup> <sup>(320)</sup> <sup>(321)</sup> <sup>(322)</sup> <sup>(323)</sup> <sup>(324)</sup> <sup>(325)</sup> <sup>(326)</sup> <sup>(327)</sup> <sup>(328)</sup> <sup>(329)</sup> <sup>(330)</sup> <sup>(331)</sup> <sup>(332)</sup> <sup>(333)</sup> <sup>(334)</sup> <sup>(335)</sup> <sup>(336)</sup> <sup>(337)</sup> <sup>(338)</sup> <sup>(339)</sup> <sup>(340)</sup> <sup>(341)</sup> <sup>(342)</sup> <sup>(343)</sup> <sup>(344)</sup> <sup>(345)</sup> <sup>(346)</sup> <sup>(347)</sup> <sup>(348)</sup> <sup>(349)</sup> <sup>(350)</sup> <sup>(351)</sup> <sup>(352)</sup> <sup>(353)</sup> <sup>(354)</sup> <sup>(355)</sup> <sup>(356)</sup> <sup>(357)</sup> <sup>(358)</sup> <sup>(359)</sup> <sup>(360)</sup> <sup>(361)</sup> <sup>(362)</sup> <sup>(363)</sup> <sup>(364)</sup> <sup>(365)</sup> <sup>(366)</sup> <sup>(367)</sup> <sup>(368)</sup> <sup>(369)</sup> <sup>(370)</sup> <sup>(371)</sup> <sup>(372)</sup> <sup>(373)</sup> <sup>(374)</sup> <sup>(375)</sup> <sup>(376)</sup> <sup>(377)</sup> <sup>(378)</sup> <sup>(379)</sup> <sup>(380)</sup> <sup>(381)</sup> <sup>(382)</sup> <sup>(383)</sup> <sup>(384)</sup> <sup>(385)</sup> <sup>(386)</sup> <sup>(387)</sup> <sup>(388)</sup> <sup>(389)</sup> <sup>(390)</sup> <sup>(391)</sup> <sup>(392)</sup> <sup>(393)</sup> <sup>(394)</sup> <sup>(395)</sup> <sup>(396)</sup> <sup>(397)</sup> <sup>(398)</sup> <sup>(399)</sup> <sup>(400)</sup> <sup>(401)</sup> <sup>(402)</sup> <sup>(403)</sup> <sup>(404)</sup> <sup>(405)</sup> <sup>(406)</sup> <sup>(407)</sup> <sup>(408)</sup> <sup>(409)</sup> <sup>(410)</sup> <sup>(411)</sup> <sup>(412)</sup> <sup>(413)</sup> <sup>(414)</sup> <sup>(415)</sup> <sup>(416)</sup> <sup>(417)</sup> <sup>(418)</sup> <sup>(419)</sup> <sup>(420)</sup> <sup>(421)</sup> <sup>(422)</sup> <sup>(423)</sup> <sup>(424)</sup> <sup>(425)</sup> <sup>(426)</sup> <sup>(427)</sup> <sup>(428)</sup> <sup>(429)</sup> <sup>(430)</sup> <sup>(431)</sup> <sup>(432)</sup> <sup>(433)</sup> <sup>(434)</sup> <sup>(435)</sup> <sup>(436)</sup> <sup>(437)</sup> <sup>(438)</sup> <sup>(439)</sup> <sup>(440)</sup> <sup>(441)</sup> <sup>(442)</sup> <sup>(443)</sup> <sup>(444)</sup> <sup>(445)</sup> <sup>(446)</sup> <sup>(447)</sup> <sup>(448)</sup> <sup>(449)</sup> <sup>(450)</sup> <sup>(451)</sup> <sup>(452)</sup> <sup>(453)</sup> <sup>(454)</sup> <sup>(455)</sup> <sup>(456)</sup> <sup>(457)</sup> <sup>(458)</sup> <sup>(459)</sup> <sup>(460)</sup> <sup>(461)</sup> <sup>(462)</sup> <sup>(463)</sup> <sup>(464)</sup> <sup>(465)</sup> <sup>(466)</sup> <sup>(467)</sup> <sup>(468)</sup> <sup>(469)</sup> <sup>(470)</sup> <sup>(471)</sup> <sup>(472)</sup> <sup>(473)</sup> <sup>(474)</sup> <sup>(475)</sup> <sup>(476)</sup> <sup>(477)</sup> <sup>(478)</sup> <sup>(479)</sup> <sup>(480)</sup> <sup>(481)</sup> <sup>(482)</sup> <sup>(483)</sup> <sup>(484)</sup> <sup>(485)</sup> <sup>(486)</sup> <sup>(487)</sup> <sup>(488)</sup> <sup>(489)</sup> <sup>(490)</sup> <sup>(491)</sup> <sup>(492)</sup> <sup>(493)</sup> <sup>(494)</sup> <sup>(495)</sup> <sup>(496)</sup> <sup>(497)</sup> <sup>(498)</sup> <sup>(499)</sup> <sup>(500)</sup> <sup>(501)</sup> <sup>(502)</sup> <sup>(503)</sup> <sup>(504)</sup> <sup>(505)</sup> <sup>(506)</sup> <sup>(507)</sup> <sup>(508)</sup> <sup>(509)</sup> <sup>(510)</sup> <sup>(511)</sup> <sup>(512)</sup> <sup>(513)</sup> <sup>(514)</sup> <sup>(515)</sup> <sup>(516)</sup> <sup>(517)</sup> <sup>(518)</sup> <sup>(519)</sup> <sup>(520)</sup> <sup>(521)</sup> <sup>(522)</sup> <sup>(523)</sup> <sup>(524)</sup> <sup>(525)</sup> <sup>(526)</sup> <sup>(527)</sup> <sup>(528)</sup> <sup>(529)</sup> <sup>(530)</sup> <sup>(531)</sup> <sup>(532)</sup> <sup>(533)</sup> <sup>(534)</sup> <sup>(535)</sup> <sup>(536)</sup> <sup>(537)</sup> <sup>(538)</sup> <sup>(539)</sup> <sup>(540)</sup> <sup>(541)</sup> <sup>(542)</sup> <sup>(543)</sup> <sup>(544)</sup> <sup>(545)</sup> <sup>(546)</sup> <sup>(547)</sup> <sup>(548)</sup> <sup>(549)</sup> <sup>(550)</sup> <sup>(551)</sup> <sup>(552)</sup> <sup>(553)</sup> <sup>(554)</sup> <sup>(555)</sup> <sup>(556)</sup> <sup>(557)</sup> <sup>(558)</sup> <sup>(559)</sup> <sup>(560)</sup> <sup>(561)</sup> <sup>(562)</sup> <sup>(563)</sup> <sup>(564)</sup> <sup>(565)</sup> <sup>(566)</sup> <sup>(567)</sup> <sup>(568)</sup> <sup>(569)</sup> <sup>(570)</sup> <sup>(571)</sup> <sup>(572)</sup> <sup>(573)</sup> <sup>(574)</sup> <sup>(575)</sup> <sup>(576)</sup> <sup>(577)</sup> <sup>(578)</sup> <sup>(579)</sup> <sup>(580)</sup> <sup>(581)</sup> <sup>(582)</sup> <sup>(583)</sup> <sup>(584)</sup> <sup>(585)</sup> <sup>(586)</sup> <sup>(587)</sup> <sup>(588)</sup> <sup>(589)</sup> <sup>(590)</sup> <sup>(591)</sup> <sup>(592)</sup> <sup>(593)</sup> <sup>(594)</sup> <sup>(595)</sup> <sup>(596)</sup> <sup>(597)</sup> <sup>(598)</sup> <sup>(599)</sup> <sup>(600)</sup> <sup>(601)</sup> <sup>(602)</sup> <sup>(603)</sup> <sup>(604)</sup> <sup>(605)</sup> <sup>(606)</sup> <sup>(607)</sup> <sup>(608)</sup> <sup>(609)</sup> <sup>(610)</sup> <sup>(611)</sup> <sup>(612)</sup> <sup>(613)</sup> <sup>(614)</sup> <sup>(615)</sup> <sup>(616)</sup> <sup>(617)</sup> <sup>(618)</sup> <sup>(619)</sup> <sup>(620)</sup> <sup>(621)</sup> <sup>(622)</sup> <sup>(623)</sup> <sup>(624)</sup> <sup>(625)</sup> <sup>(626)</sup> <sup>(627)</sup> <sup>(628)</sup> <sup>(629)</sup> <sup>(630)</sup> <sup>(631)</sup> <sup>(632)</sup> <sup>(633)</sup> <sup>(634)</sup> <sup>(635)</sup> <sup>(636)</sup> <sup>(637)</sup> <sup>(638)</sup> <sup>(639)</sup> <sup>(640)</sup> <sup>(641)</sup> <sup>(642)</sup> <sup>(643)</sup> <sup>(644)</sup> <sup>(645)</sup> <sup>(646)</sup> <sup>(647)</sup> <sup>(648)</sup> <sup>(649)</sup> <sup>(650)</sup> <sup>(651)</sup> <sup>(652)</sup> <sup>(653)</sup> <sup>(654)</sup> <sup>(655)</sup> <sup>(656)</sup> <sup>(657)</sup> <sup>(658)</sup> <sup>(659)</sup> <sup>(660)</sup> <sup>(661)</sup> <sup>(662)</sup> <sup>(663)</sup> <sup>(664)</sup> <sup>(665)</sup> <sup>(666)</sup> <sup>(667)</sup> <sup>(668)</sup> <sup>(669)</sup> <sup>(670)</sup> <sup>(671)</sup> <sup>(672)</sup> <sup>(673)</sup> <sup>(674)</sup> <sup>(675)</sup> <sup>(676)</sup> <sup>(677)</sup> <sup>(678)</sup> <sup>(679)</sup> <sup>(680)</sup> <sup>(681)</sup> <sup>(682)</sup> <sup>(683)</sup> <sup>(684)</sup> <sup>(685)</sup> <sup>(686)</sup> <sup>(687)</sup> <sup>(688)</sup> <sup>(689)</sup> <sup>(690)</sup> <sup>(691)</sup> <sup>(692)</sup> <sup>(693)</sup> <sup>(694)</sup> <sup>(695)</sup> <sup>(696)</sup> <sup>(697)</sup> <sup>(698)</sup> <sup>(699)</sup> <sup>(700)</sup> <sup>(701)</sup> <sup>(702)</sup> <sup>(703)</sup> <sup>(704)</sup> <sup>(705)</sup> <sup>(706)</sup> <sup>(707)</sup> <sup>(708)</sup> <sup>(709)</sup> <sup>(710)</sup> <sup>(711)</sup> <sup>(712)</sup> <sup>(713)</sup> <sup>(714)</sup> <sup>(715)</sup> <sup>(716)</sup> <sup>(717)</sup> <sup>(718)</sup> <sup>(719)</sup> <sup>(720)</sup> <sup>(721)</sup> <sup>(722)</sup> <sup>(723)</sup> <sup>(724)</sup> <sup>(725)</sup> <sup>(726)</sup> <sup>(727)</sup> <sup>(728)</sup> <sup>(729)</sup> <sup>(730)</sup> <sup>(731)</sup> <sup>(732)</sup> <sup>(733)</sup> <sup>(734)</sup> <sup>(735)</sup> <sup>(736)</sup> <sup>(737)</sup> <sup>(738)</sup> <sup>(739)</sup> <sup>(740)</sup> <sup>(741)</sup> <sup>(742)</sup> <sup>(743)</sup> <sup>(744)</sup> <sup>(745)</sup> <sup>(746)</sup> <sup>(747)</sup> <sup>(748)</sup> <sup>(749)</sup> <sup>(750)</sup> <sup>(751)</sup> <sup>(752)</sup> <sup>(753)</sup> <sup>(754)</sup> <sup>(755)</sup> <sup>(756)</sup> <sup>(757)</sup> <sup>(758)</sup> <sup>(759)</sup> <sup>(760)</sup> <sup>(761)</sup> <sup>(762)</sup> <sup>(763)</sup> <sup>(764)</sup> <sup>(765)</sup> <sup>(766)</sup> <sup>(767)</sup> <sup>(768)</sup> <sup>(769)</sup> <sup>(770)</sup> <sup>(771)</sup> <sup>(772)</sup> <sup>(773)</sup> <sup>(774)</sup> <sup>(775)</sup> <sup>(776)</sup> <sup>(777)</sup> <sup>(778)</sup> <sup>(779)</sup> <sup>(780)</sup> <sup>(781)</sup> <sup>(782)</sup> <sup>(783)</sup> <sup>(784)</sup> <sup>(785)</sup> <sup>(786)</sup> <sup>(787)</sup> <sup>(788)</sup> <sup>(789)</sup> <sup>(790)</sup> <sup>(791)</sup> <sup>(792)</sup> <sup>(793)</sup> <sup>(794)</sup> <sup>(795)</sup> <sup>(796)</sup> <sup>(797)</sup> <sup>(798)</sup> <sup>(799)</sup> <sup>(800)</sup> <sup>(801)</sup> <sup>(802)</sup> <sup>(803)</sup> <sup>(804)</sup> <sup>(805)</sup> <sup>(806)</sup> <sup>(807)</sup> <sup>(808)</sup> <sup>(809)</sup> <sup>(810)</sup> <sup>(811)</sup> <sup>(812)</sup> <sup>(813)</sup> <sup>(814)</sup> <sup>(815)</sup> <sup>(816)</sup> <sup>(817)</sup> <sup>(818)</sup> <sup>(819)</sup> <sup>(820)</sup> <sup>(821)</sup> <sup>(822)</sup> <sup>(823)</sup> <sup>(824)</sup> <sup>(825)</sup> <sup>(826)</sup> <sup>(827)</sup> <sup>(828)</sup> <sup>(829)</sup> <sup>(830)</sup> <sup>(831)</sup> <sup>(832)</sup> <sup>(833)</sup> <sup>(834)</sup> <sup>(835)</sup> <sup>(836)</sup> <sup>(837)</sup> <sup>(838)</sup> <sup>(839)</sup> <sup>(840)</sup> <sup>(841)</sup> <sup>(842)</sup> <sup>(843)</sup> <sup>(844)</sup> <sup>(845)</sup> <sup>(846)</sup> <sup>(847)</sup> <sup>(848)</sup> <sup>(849)</sup> <sup>(850)</sup> <sup>(851)</sup> <sup>(852)</sup> <sup>(853)</sup> <sup>(854)</sup> <sup>(855)</sup> <sup>(856)</sup> <sup>(857)</sup> <sup>(858)</sup> <sup>(859)</sup> <sup>(860)</sup> <sup>(861)</sup> <sup>(862)</sup> <sup>(863)</sup> <sup>(864)</sup> <sup>(865)</sup> <sup>(866)</sup> <sup>(867)</sup> <sup>(868)</sup> <sup>(869)</sup> <sup>(870)</sup> <sup>(871)</sup> <sup>(872)</sup> <sup>(873)</sup> <sup>(874)</sup> <sup>(875)</sup> <sup>(876)</sup> <sup>(877)</sup> <sup>(878)</sup> <sup>(879)</sup> <sup>(880)</sup> <sup>(881)</sup> <sup>(882)</sup> <sup>(883)</sup> <sup>(884)</sup> <sup>(885)</sup> <sup>(886)</sup> <sup>(887)</sup> <sup>(888)</sup> <sup>(889)</sup> <sup>(890)</sup> <sup>(891)</sup> <sup>(892)</sup> <sup>(893)</sup> <sup>(894)</sup> <sup>(895)</sup> <sup>(896)</sup> <sup>(897)</sup> <sup>(898)</sup> <sup>(899)</sup> <sup>(900)</sup> <sup>(901)</sup> <sup>(902)</sup> <sup>(903)</sup> <sup>(904)</sup> <sup>(905)</sup> <sup>(906)</sup> <sup>(907)</sup> <sup>(908)</sup> <sup>(909)</sup> <sup>(910)</sup> <sup>(911)</sup> <sup>(912)</sup> <sup>(913)</sup> <sup>(914)</sup> <sup>(915)</sup> <sup>(916)</sup> <sup>(917)</sup> <sup>(918)</sup> <sup>(919)</sup> <sup>(920)</sup> <sup>(921)</sup> <sup>(922)</sup> <sup>(923)</sup> <sup>(924)</sup> <sup>(925)</sup> <sup>(926)</sup> <sup>(927)</sup> <sup>(928)</sup> <sup>(929)</sup> <sup>(930)</sup> <sup>(931)</sup> <sup>(932)</sup> <sup>(933)</sup> <sup>(934)</sup> <sup>(935)</sup> <sup>(936)</sup> <sup>(937)</sup> <sup>(938)</sup> <sup>(939)</sup> <sup>(940)</sup> <sup>(941)</sup> <sup>(942)</sup> <sup>(943)</sup> <sup>(944)</sup> <sup>(945)</sup> <sup>(946)</sup> <sup>(947)</sup> <sup>(948)</sup> <sup>(949)</sup> <sup>(950)</sup> <sup>(951)</sup> <sup>(952)</sup> <sup>(953)</sup> <sup>(954)</sup> <sup>(955)</sup> <sup>(956)</sup> <sup>(957)</sup> <sup>(958)</sup> <sup>(959)</sup> <sup>(960)</sup> <sup>(961)</sup> <sup>(962)</sup> <sup>(963)</sup> <sup>(964)</sup> <sup>(965)</sup> <sup>(966)</sup> <sup>(967)</sup> <sup>(968)</sup> <sup>(969)</sup> <sup>(970)</sup> <sup>(971)</sup> <sup>(972)</sup> <sup>(973)</sup> <sup>(974)</sup> <sup>(975)</sup> <sup>(976)</sup> <sup>(977)</sup> <sup>(978)</sup> <sup>(979)</sup> <sup>(980)</sup> <sup>(981)</sup> <sup>(982)</sup> <sup>(983)</sup> <sup>(984)</sup> <sup>(985)</sup> <sup>(986)</sup> <sup>(987)</sup> <sup>(988)</sup> <sup>(989)</sup> <sup>(990)</sup> <sup>(991)</sup> <sup>(992)</sup> <sup>(993)</sup> <sup>(994)</sup> <sup>(995)</sup> <sup>(996)</sup> <sup>(997)</sup> <sup>(998)</sup> <sup>(999)</sup> <sup>(1000)</sup>

(5) Chấn-trần là hai thêu, cách họ Chấn, và họ Trần, đối lại họ Chấn. Đây là nói sống đời.

Bay hàng cô-súy (1) xôn-xao,  
 Song-song đưa tới trường đào sánh đôi.  
 Thương vì hạnh, trong vì tài,  
 Thúc-ông thôi cũng đẹp lời phong-ba.  
 Húc lại sức-nực một nhà.  
 1470) Tung cay đang lại mặt-mà hơn xưa '  
 Mãng vui rầu sớm cổ trư,  
 Đào đã phai thắm, sen vừa nảy xanh (2)

### Hồi 13. — Kiều dục Thúc-sinh về thăm nhà

Tương ho vắng-vẽ đêm thanh,  
 15) Đầy sàng mĩn bấy trạch rệp chàng.  
 « Pháo hó tu về cửa song,  
 « Hoa thay nhạn-yên đi hững hờ u sầu.  
 « Tin nhà ngày một vắng do,  
 « Mặn tình cát-lũy (3) lại nhà thanh-thoai (4) (3) |  
 « Nghĩ ra, thật cũng năm châu xa.  
 1480) « Fàm hỏi, ai kẻ gọi chàng cho (4) ?  
 « Trộm nghe có loan trong nhà (5)  
 « Ở trong Mưỡu-phục, với mĩ nhân-giống-  
 « E thay những sự phi-không.  
 « Dơ dơ cấn bề, khôn lường đợy công ?  
 « Ma in vào một năm công,  
 « Thề nào cũng chẳng giữ ưng được nào !

(1) Cô-súy là hát-múa.

(2) Nói sáng tỏ.

(3) Cát-lũy là đây cát-lũy tức là một sự sống vì với phận mĩ nhân.

(4) Phi-không là sự lầy lưa còn nghèo khổ như câu thơ trước.

(5) Loan là vợ cha.

- « Bấy chầy chưa tỏ tiêu-hao,  
 « Hoặc là trông có làm sao chúng ta ?  
 « Xin chàng lưu lại lại nhà,  
 1490 « Trước ngời đẹp ý, sau là bút-tính,  
 « Đêm ngày giữ mực giàu quanh,  
 « Rầy rầy, mới lìa như hình chưa thông !  
 Nghe lời khuỵu gối thương đồng,  
 Đánh tình, sinh một quyết lòng hồi trang :  
 Rạng mai gởi đến xuân-đường,  
 Thúc má chàng rồi giữ chàng ninh-gia (1),  
 Tiêu dung một chén quan-ho,  
 Xuân-linh (2) và cau-linh (3) Cam-linh (2),  
 Sông Tân (4) mĩ diệu xanh-xanh,  
 1500 « Lời thơ hay hơn một cánh Dương-quan (4),  
 Cam-cây (4) thối, ngựa thần,  
 Chia một ruộng điền, một lều nghen lời,  
 Nàng mong? « anh nước xa khờ,  
 « Sao cha trong thơ thi người mới êm !  
 « Để mà yếm thắm tròn kim (5),  
 Lâm chi bưng mắt bắt chằm kho lòng !  
 « Đói ta chắt nghĩa đến bằng !  
 « Đến nhà trước liệu nơi song cho mình  
 « Dù khi sông giữ lối tục,  
 1510 « Lỡ ra phận lữ, tôi đành phận tôi !  
 « Hơn diu giàu ngược giàu xuôi,  
 « Lại mang những việc tay gởi đến sau !

(1) Ninh-gia là thăm nhà.

(2) Xuân-linh và cau-linh là nơi tiễn-biệt.

(3) Sông Tân là nơi tiễn-biệt.

(4) Dương-quan là tên của Ai, ở đây có nhiều liễu khi tiễn-biệt nhau, thường bẻ liễu đưa cho nhau làm đồ ngửa.

(5) Yếm thắm đỏ dễ trông thấy rõ khi lại không trông thấy, tròn kim nhỏ nhưng nhìn kĩ cũng thấy.

«Thương nhân xin như lời nhau,  
 «Năm chầy cũng chẳng đi đâu mà chầy!  
 «Chen đưa như bữa hôm nay, |  
 «Chen mừng xin đợi ngày này năm sau»!  
 Người lên ngựa kẻ chia bào,  
 Rừng phong <sup>(1)</sup> thu đã nhuộm màu quan-sơn.  
 Dặm hồng bụi cuốn chinh-an <sup>(2)</sup>,  
 1520 Trông người đã khuất mấy ngàn dâu xanh.  
 Người về chiếc bóng năm canh,  
 Kẻ đi muôn dặm một mình xa-xôi!  
 Vàng giũng ai xẻ làm đôi?  
 Nửa in gôi chiếc, nửa soi dặm trường!

# Hồi 14. Hoạn-Thư sai Khuyển-Ứng bắt Kiều.

Kẻ chỉ đường nối dọc đường,  
 Buồng trương <sup>(3)</sup> này mới cho trương ở nhà.  
 Vốn đang họ Hoạn danh gia,  
 Con quẻ Lệ-bà, tên là Hoạn-thư.  
 Duyên Dãng-Dương đến giờ đưa,  
 1530 Cũng chẳng biết họ, về tới những ngày.  
 Ở xa thì một cùng họ.  
 Nơi đâu giăng lưới bắt tay cũng giết  
 Từ nghe đến mọi chốn này.  
 Miệng người đã làm thơ như thế không

(1) Rừng này phong thu sang đỏ tại W-dung. Quan-sơn là cảnh xa-xôi, cảnh ác-giác này.

(2) Rệm xa cách cái hồng. Chinh-an là yên ngựa đi đường.

(3) Nói cảnh hưởng vợ cả.

(4) Gió lại các Dãng-vương, là nơi duyên mượn gió mà đến, tức là duyên may.

- Lừa tâm (Đ) càng gấp càng nóng.  
 Giận người đen bạc, ra lòng giăng hoa.  
 «Vi bằng thủ thật cùng ta,  
 «Cò dong ke dưới, mới là lượng trên!  
 «Đại chi chẳng giữ lấy nên,  
 1540 Tot chi mà rước tiếu ghen vào mình?  
 «Lại còn bụng-bí giấu quanh,  
 «Lam chi những thôi trơ ranh nức cười!  
 «Tình rằng cách một khuất lời,  
 Giấu ta ta cũng liệu bài giải cho!  
 «Lo gì việc ấy mà lo!  
 «Kẻ lương, kẻ ác, chớ có bỏ đi đâu!  
 «Lam chi như chẳng được nhau!  
 «Lam chi đẹprose cắt đứt chẳng lâu!  
 «Lam chi trong thay nhưm tiền.  
 1550 «Chớ người (Đ) vào bán thuyền (Đ) lột tay!  
 Nổi lòng kim chẳng ai hay,  
 Ngoài tai đi mặc gió bay mãi ngai.  
 Tuấn sao bỗng thấy hai người,  
 Mách tin, y cũng liệu bài tăng công.  
 Tiêu-thư nổi giận dùng dùng  
 «Gỡ tay thêu dệt, ra lòng trêu ngạo!  
 «Chồng tao nào phai như ai?  
 «Điều này hàn miệng những người thị-phu!  
 Vội vàng xuống lệnh ra uy,  
 1560 Đưa thì vả miệng, đưa thì bẻ răng.  
 Trong ngoài kín-mít như bưng,  
 Nao ai còn dám nói năng một lời!

1) Bụng người nóng nảy như lửa hỏa lên

(2) Mợ, thím vào đã bán thuyền là eo ruột, ruột ruột



Bướm dạo khuya sớm thành thơ.  
 Ru vào một mực, nơi cười như không  
 Đêm ngày lòng những giận lòng  
 Sinh đã về đến lầu hong xuống yên  
 Lối tan hợp, nơi lầu huyền,  
 Lầu tình càng nán chờ duyên càng nồng  
 Tẩy trần ô vui chốn thông-dòng  
 (1520) Nào lòng ai ở trong lòng, mà ra?  
 Chẳng rõ xem ý là gì  
 Sự tình càng rối loạn là giải bày  
 Một cơn cười một nỗi cười  
 Lời nói đôi dòng, mấy mấy sự tình  
 Nghe. Đã trong cơn mộng ảo  
 Nào ai có khác ai nào lại nghĩ?  
 Chẳng là cặp đôi đôi  
 Hai đây, có một đôi đôi  
 Có lời với nhau một lời  
 (1530) Hèn ai lại nói những lời đau xót  
 Rồi. « Trong giấc đã từng thấy  
 « Mộng là do đó mà đến đó  
 « Khiến cho những mộng đôi  
 « Bướm tình lại đến những nơi đó  
 « Đáp đến cùng chàng hay hay  
 « Đã do bụng nghĩ lại hóa mộng cười  
 Thấy lời thông thấu như chơi  
 Thoạt tới chàng cũng nói xuôi đi đời  
 Chẳng là cười phớt cái cười  
 (1540) Đêm khuya chung bóng trăng tròn sáng yếu

(1) Bướm bay. Người B xa về đặt tên cho bướm để rửa sạch bụi đời.

- Thú què thuần hức bên mai <sup>(1)</sup>,  
 Giếng vàng đã rụng một vài lá ngô <sup>(2)</sup>.  
 Trạnh niêm nhớ cảnh giang-hồ,  
 Một màu quan tái, mấy mùa gió giăng  
 Tình riêng chưa dám rõ ràng.  
 Tiều-thư trước đã liệu chừng nhũ qua  
 « Cách nếm, mây bạc xa-xa <sup>(3)</sup>.  
 « Lâm-tuy cũng phải tình mà thần-hồn » <sup>(4)</sup>  
 Được lời như cõi tức son,  
 1600 Vì cầu thông ruổi nước non quê người  
 Lặng-lặng day nước in giới,  
 Thành xây khal tức, non phơi bóng vàng  
 Vì cầu vồn giếng dặm trường,  
 Xe hương, Thù đã thuần đường qui ninh <sup>(5)</sup>  
 Thừa nhà huyền hết mọi tình,  
 Nói chàng ở bạc, nói mình chịu đen,  
 Nghĩ rằng: « Ngựa ghê hờn ghen,  
 « Xấu chàng mà có ai khen chỉ mình!  
 « Vậy nên ngánh mặt làm thỉnh,  
 « Mưu cao vốn đã rập ranh những ngày  
 « Lâm-tuy đường bộ thảng chầy,  
 1610 « Mà đường hải-đạo sang ngay thì gần.  
 Dọn thuyền, lựa mặt già nhân,  
 Hãy đem dây xích <sup>(6)</sup> buộc chân nàng về

(1) Sân vật ở nhà què, thuần hức, là sân vật què ông Trương Hàn đời nhà Tần

(2) Ngô đồng rụng là cảnh mùa thu

(3) Xem đim mây Hạng

(4) Hầu bỏ mẹ buổi sớm buổi chiều.

(5) Xe hương là xe đàn bà.

(6) Có bản viết là dây tời, có bản viết là dây thừng, song chỉ là dây đi bắt người, vậy viết là dây xích thì thuần miệng hơn

«Lam cho, cho mệt cho mê,  
 «Lam cho đau đớn ê-chê cho coi!  
 «Trước cho bỏ ghét những người,  
 «Sau cho để một trò cười về sau!

Phu nhân khen chước rất mau,  
 Chiều con mới dạy mặc đầu ra tay.

Sửa sang buồng gió chèo mây,  
 1620 Khuyển Ưng lại lựa một bầy côn-quang (1).

Dặn-dò hết cả mọi đường,  
 Thuận phong một lá vượt sang bến Tề (2).

Nàng từ chiếc bóng song the,  
 Đường kia nổi nọ như chia mỗi sào.

Bóng dầu đã xế ngang đầu,  
 Biết đâu ấm lạnh biết đâu ngọt bùi?

Tóc thề đã chắm ngang vai,  
 Nào lời nou nước nào lời sát sơn?

Sầu bịn bịn chui giậu con-con?  
 1630 Khuôn duyên biết có vương trên em chăng?

Thân sao làm nổi lại càng?  
 Liễu như cung quăng đi ở chốn nguyệt sao!

Đêm thu gió lại sang đây,  
 Nửa vành nguyệt khuyết là sau giữa trời (5).

Nén hương đèn trước Phật-đài,  
 Nổi lộng khăn cửa con lại sao van

(1) Kêu là một họ côn (gậy).

(2) Tề là tên cổ của đất Lâm-tây.

(3) Nơi giậu lể.

(4) A Hàng Nơi này không một mình làm một mình giăng. Tức là cùng Quang Hân.

(5) Đêm thên đêm khuya gió sang. Lại có nghĩa ba sao giữa trời là phận tiểu tinh, vợ là Lại có nghĩa nhà.

Tên Thái sinh là Tâm (Tâm) rất vồng đĩnh là vồng đĩnh và rất chầu trời là ba sao Tả ra như Thái sinh.

- Dưới họa dây lữ ác nhân,  
 Âm-âm khóc qui, kinh thân mọc ra (1)  
 Đầy sân gươm tuốt sáng lòe,  
 (640) Thát-kình nàng chưa biết là làm sao?  
 Thuốc me đau da tưởi vào,  
 Mơ mang như glue như m-bao biết gì!  
 Vực ngay lên ngựa tức thì,  
 Phóng đảo, vèo sạch, bùm bả lộn giơng  
 Sải thảy vô chời bên sông,  
 Dem vào đó đó lại sông, ai hay?  
 Faw-đuê phứt lạc theo bay!  
 Xong oai lêu lêu gục cây lau bởn  
 Thúc-ông nhà ở gần quanh,  
 Hốt Lôi-trung ngọn cờ thoi khinh rung-rọt  
 Fà-hay chạy Thúc-đạo nôi,  
 Tru-bời lướt lưá tìm ngựa lạc-xao,  
 Gió cầu trời lùa cũng tào,  
 Tia dọi thè dơ, sáng nào thấy đâu!  
 Hốt lư, hốt hoảng nhìn nhau,  
 Giếng sâu bụi rậm trước sau tìm quăng,  
 Chạy vào chốn cũ phong hương  
 Trong gió thấy một lồng xương cháy bay  
 Ngay tình ai biết mưu gian,  
 (660) Hân-nàng, thôi lại còn bàn rằng ai!  
 Thúc-ông xui-xút ngán dài  
 Nghĩ con vắng về thương người nét na!  
 Di-hải nhật lấy về nhà,  
 Nào là khâm-liệm, nào là tang-trai,  
 Lễ thương đã vẹn một hai,  
 Lục-trình (2) chàng cũng đến nơi bầy giờ

Trông dữ tận quý cung phải khóc, thối cũng phải khóc.

(2) Lục-trình là đường bộ.

- Bước vào chốn cũ lâu xưa,  
 Gió lhan một đồng nang mưa bốn tương.  
 Sang nhà cha, tới trung đường,  
 (670) Lịnh-sáng bai vị thờ nang ở trên.  
 Hỡi ôi! nói hết sự duyên,  
 Tơ tình đứt ruột, lửa phiền cháy gan!  
 Gieo mình vật vờ khóc than:  
 « Con người thế ấy, thác oan thế này!  
 « Chắc rằng mai trúc lại vay,  
 « Ai hay vĩnh-quyết là ngày đưa nhau (1).  
 « Thương càng nghĩ nghĩ càng đau,  
 « Đành rấp tham quạt sâu cho khuây!»  
 Gón mình nghe có một thầy,  
 (680) Phụng phịu cho quí, cao tay thông-huyền (2).  
 Theo tang-dào (3), dưới chín-tuyên,  
 Tơ đào thì cũng biết tơ tơ ràng,  
 Săm-sạch lỗ-vật nước rang,  
 Xiu tìm cho thấy mặt nhấc hết lửa,  
 Đạo-nhân (4) phúc nước lành đào (5)  
 Xuất thân quay nòng xoay tên nên hương;  
 Trở về mình gạch sỏi tương;  
 « Mặt nắng chàng thấy, vợ nắng đã tra  
 « Người nay nặng kiếp oan-gu,  
 (690) « Con nhiều hơn lắm sao đa thiệt cho!  
 « Mệnh-cung (6) đang mắc nạn to,  
 « Một năm nữa, mới thăm dò được tin;

(1) Vĩnh quyết là nhời ly biệt, không bao giờ gặp nhau nữa.

(2) Trót bùa gọi được quí, thông được lẽ huyền bí.

(3) Tam đào là bồng lai chỗ thần tiên ở, cửu tuyên là chín suối đời âm ti.

(4) Đạo nhân là thầy cúng, tinh dân là đàn cúng.

(5) Nói về số, cung bản mệnh.

« Hai bên gặp một khách-chiến,  
 « Muốn nhìn mà không dám nhìn là thay ! »  
 Ngho loi mồi, là, đường này,  
 Sự nặng đã thế, lại thực dẫu hay !  
 Chẳng qua đường-sét quàng-triền !  
 Ngươi đau ai lại thấy trên cội trần ?  
 Tựa hươu những ngao-người xuân.  
 (700) Theo này để lại này lại gặp nên !  
 Năm trăm năm xưa đã yên,  
 Hay đến đây-ngươi « trên nhàn-giàu !  
 Khuyển-Chiêu đã đặt mưa giông,  
 Vực nặng như sông đã có dục (chuyền !  
 Buồn sau cửa lầu lại mới thuyên,  
 Để chứng huyên Thịch bang niên vớt sang,  
 Rõ đã lạc trước nhà-đường,  
 Khuỷu, lạy lại cho một đấng đồng công  
 Vực nặng tam xuống môn-phong,  
 (710) Hay còn thiên-thiếp giặc nông chưa phai.  
 Hoàng-lương (1) chợt tỉnh hồn mai,  
 Cửa nhà đau mắt, lâu đài nào đây ?  
 Bình-hoàng giờ tỉnh gỡ say,  
 Sánh-đương (2) mảng tiếng, đôi ngựa lên hầu  
 Ả-hoan (3) liền xuống giục mau,  
 Hài-hung nàng mới theo sau một người !  
 Nhắc trọng tòa rộng dẫy dài,  
 « Thiên-quan chứng-tê » có bài treo trên.

(1) Hoàng-lương: là kẻ vâng. Ngày xưa Lưu-sinh thì không đi vào hàng cơm « giủ ». Khi ăn nhà hàng cơm đang nấu với kẻ. Lưu-sinh « ăn » mới thả « mồi » để rồi làm quân trái hai mươi tám về hươu. Tức ra mới biết là chươn bao, mà mới kẻ nhà hàng chơ « hươu »

(2) Sánh-đương là nhà quai Lữ-bộ.

(3) Ả hoan là tên con gái.

- Bàn ngáy sắp thấp lại bên,  
 1720 Gõa giường thất bửu (1) ngồi trên một bậc  
 Giục giục ngọn hơi ngảnh tra,  
 Sư mình nằng đá cớ mai gởi thưa,  
 Bải tình nơi trạn mây mưa  
 \* Tuồng gì những giống hờ-huơ quen thân.  
 \* Con này chẳng phải thiện-nhân, (2)  
 \* Chẳng phũơng tròn chầy, thì quán lộn chông.  
 \* Ra tuồng meo mã gà đồng, (3)  
 \* Ra tuồng lung tung chông xong bẻ nào!  
 \* Đã đến mình ban cho tao,  
 1730 Lại con khùng-khách làm cao thế này!  
 \* Nao là gia-pháp đệ bay!  
 \* Hãy cho bà chặc biệt tay mặt lần!  
 Ả-hoàn trêu dờn lạ rần,  
 Dấu răng trên miệng không phơn là nao!  
 Trức-còn ra sức đập vào,  
 Thịt nẫu chùng nứt, gáy nứt cũng kinh!  
 Xót cho đạo lý một lành,  
 Một phen sưng gò (4) một phen?  
 Hoa-mai, truyên dục đời sen,  
 1740 Buồng lều dạy kẻp vạt phồn hũu.  
 Ra vạt theo lối (5) phũơng.  
 Dai-thu tóc rời da chừ, quần bạo  
 Quân-gia có một mụ nào,  
 Thầy ngời, thầy hèn nư vạt mà thương:  
 Kệ chề chen, kẻo thuốc (6) thương,  
 Đem lại phũơng-giễn sự (7) đương hiện sinh!

(1) Giường khảm.

(2) Người lương thiện.

(3) Mã mã gà là giống gà (chicken) - meo mã là giống chó (dog).

Dạy rằng: « May rủi đã danh,  
 « Liều-lỗ mình giữ lấy mình cho hay  
 « Cũng là oan-nghiệp chi đây (1).  
 1750 « Sà-cổ mới đến thê này, chẳng đứng.  
 « Ở đây lau vách, mạch rưng (2).  
 « Thuy-à người cũ cũng đứng nhìn chi  
 « Kéo chi sấm-sét bất kì.  
 « Cho ông tài kiến, kẻo gì được oan! »  
 Nàng cũng gật là chừa-chan,  
 Nói lòng luống những loan-loan mềm tay :  
 « Phóng-còn kiến đã chửi đây,  
 « Lạc-vân lười thơ này hăng hai!  
 « Phải oan-lạc chẳng vừa thời?  
 1760 « Khằng-khằng buột một tay người hồng-nhau!  
 « Ông đánh tức-trạc tiên oan,  
 « Cũng lười ngục nữ hoa-tan mà chi! »  
 — Nhưng là hương-náu qua thì,  
 Trêu-har phải buổi mới về ninh-già.  
 Mẹ con trò-truyện lán la,  
 Phò-phan mới gọi nàng ra dạy tội:  
 « Triều-thự, dưới trướng thềm người,  
 « Cho về bên ấy, theo dõi lâu trang ».   
 Lính lời nàng mới theo sang  
 1770 Biết dấu địa-ngục thiên-đàng là đâu!  
 Sớm khuya khăn mặt, lược đầu,  
 Phan con hầu, giữ con hầu dam sai!  
 Phải đêm êm-ả chiều trời,  
 Trục-lơ hỏi đến nghề chơi mọi ngày.

(1) Tiên oan nghiệp tướng, kiếp trước có lấy nó đến sau mà kiếp này phải chịu.

(2) Vách cổ tại, rưng cổ mạch, nói có người ngứa mắt.



- Lành lời, nằng nịu lưa đây.  
 Nĩ-nơn, thành-thốt dễ say lòng người.  
 Tiều-thư xem cũng thương tái  
 Khuôn uy nhường cũng hột vãi bốn phần.  
 Cửa người, dầy dọa chút thân,  
 (780) Sớm nần-nĩ bóng đem ăn hân lòng.  
 Lâm-tuy, chút nghĩa đeo bông,  
 Nừơc-nơn (1) dễ chữ tương-phùng hiệp song,  
 Bón phương mây trắng một màu  
 Trông với cổ-quốc biết đâu là nhà?  
 Lân lân, thẳng tron, ngày quai,  
 Nối gần nỏ biết đường xa thế này?  
 Lâm-tuy từ thuở ước hay (2)?  
 Buồng không thương kẻ thẳng ngày chực than.  
 May ai, giảng mới lộ ngàn (3),  
 (790) Phàm thủa, trong cớ bởi phần ai-xơ  
 Sen tạo, cực bốn nữ hoa (4).  
 Sau dau, ngũ ngũ, đĩnh đo song xuân,  
 Tận đầu cho thấy kẻ nhân?  
 Lay chầu vào mặt, không dục cho thương,  
 Trách mầu như chữ chữ hương,  
 Nhớ quê, chàng lại tìm đường thắm quơ,  
 Tiều-thư đâu còn đở đỡ.  
 Mối huyên vừa dứt, một bề gởi lại,  
 Nhà hương cao cuộn bức là,  
 (800) Buồng trong, truyền gọi sang ra lấy mầu

(1) Tương phùng là gặp nhau. Cái quốc là Kiều và Thúc-sinh.  
 Mối nước non đành đã hiệp sau.

(2) Ước trong cớ đôi như vợ chồng, nay cũng một tình, một lệ  
 chống vãng nhau. Thúc-sinh nhớ Kiều

(3) Trông thấy van giảng nhớ vết lông may của ta

(4) Nói hồ sang thu

- Bước ra một bước một dùng,  
 Trông xa, nang đã tỏ chừng nẻo xa:  
 « Phải rằng nằng quặng đèn lò,  
 « Rõ-ràng ngời đó chẳng là *Thú-sinh*?  
 « Bây giờ, tình mới tỏ tình,  
 « Thôi-hỏi đã mắc vào vạnh chẳng sai!  
 « Chước đầu có chước lạ đời!  
 « Ngời đầu mà lại có ngời tình mới!  
 « Rõ-ràng một lứa đôi ta,  
 1810 *Lâm* và con ở chùa nhà đôi nơi!  
 « Bả ngai thẹn thốt nói cười,  
 « Mà trong nhăm hăm giết ngời không dao.  
 « Bây giờ, đôi thíp, giới cao!  
 « Âu làm sao, mới làm sao bây giờ? »  
 « Càng trông mặt, càng ngạo ngạo,  
 « Ruột tim đôi lứa nát tơi cõi bời.  
 « Sợ hy, làm chĩnh, vắng lời,  
 « Cúi đầu nép xuống san đôi một chiều.  
 « Sinh đã phách lạc hồn xiêu  
 1820 *Thương* ôi! chẳng phải nằng *Kiều* ở đây!  
 « Nhân làm sao đến thế này?  
 « Thôi thôi ta đã mắc tay ai rồi (1) !  
 « Sợ quen, dăm hồ ra lời,  
 « Khôn ngăn giọt ngọc, xui xui ro-sa,  
 « Tiêu-thư trông mặt hỏi tra:  
 « Mới về có việc chi mà đông long (2) ?  
 « Sinh rằng, « *Hiếu* phúc vừa xong (3),  
 « Suy lòng chức-rũ (4), đau lòng chu g-*thần* (5) .

(1) Nói mắc vào tay *Huyền-thư* rồi

(2) Bỏ đi một.

(3) Áo tang.

(4) Làm việc *Ri* như họ

(5) Không bao giờ quên.

Kêu rằng: « Hiếu-tử đã nên!

1830 « Tây trần, mượn chén giải phiền đem thu. »

Vợ chồng chén tác chén thù<sup>(1)</sup>,

Bất nằng dùng chực tri-hồ<sup>(2)</sup> hai bên.

Bất khoan bất nhật, đến điều,

Bất qui tận mặt, bất chào tận tay.

Sinh cang như đại như ngày,

Giot dài, giọt ngắn, chén đầy, chén vơi

Ngánh đi, chợt nói, chợt cười,

Cáo say, chàng đã tỉnh bài làng ra.

Tiêu-thư vội tiết: « Con-hoa!

1840 « Khuyên chàng chẳng cạn thì ta có dòn! »

Sinh cang nát ruột tan hồn.

Chén mời phải ngậm hồ-hồn vào ngay!

Tiêu-thư cười tỉnh, nói say.

Chưa tan cuộc rượu, lại lấy trô chầu:

Rằng: « Hư-vũ đã mọi lối,

« Bản đàn thử đặt một bài chương nghệ! »

Nàng đã chơu chơu vang lẽ mề.

Văng lời, ta trước hát cho nhà đàn.

Bên đây thử khêu một khúc,

1850 Khiến người trên đây cũng hát một lòng!

Cùng trong một hương một động,

Người ngoài cười nói, người trong khúc khúc.

Giọt cha (1) thử khêu khúc.

Cui đầu, chàng nường gọi thêm giọt Tương<sup>(4)</sup>,

Tiêu-thư lại thật lấy nằng:

« Cuộc vui gây được đoạn trường ấy chi?

(1) Kêu dot mồi nhau

(2) Bưng bầu rượu rót ra hai bên

(3) Khêu cười qu người một thật khúc khúc nên trong

(4) Bà Nga Hoàn: Nữ Anh phở vua Thục khêu mà đây ra trái sông Tương Đây là nói nước mắt

- « Sao chàng biết vâng lời ?  
 « Bức đường lượn bèo đời thì từ người ?  
 Bình công thân thiết bởi-hơi,  
 1880 Vội vàng gọi gọi, gọi gọi, chờ cho qua  
 Quê rừng thì anh đã đến, bà,  
 Từ-thời nằm một đường đã cam-văn,  
 Lang-rừng lập-lãnh mừng thăm,  
 « Phải vậy đó từ lâu, giữa nhà người,  
 Xem thì sao hạo ruột đây,  
 Nội lòng cùng nghĩ đến cây đặng ứng,  
 Ngọn vào trong với loan-phong,  
 Nhảy lên vào lòng đến trong anh lại,  
 Hay gọi tên em tên hơi,  
 1885 Máu ghềnh đâu có bị dìm như ghềnh,  
 Chưa đến lý thặng chết yên,  
 Đã có đường ấy, vì nhữn được ai ?  
 Hay gần một cái một trời,  
 Hết đến bình-trang, hết lời thi-phải,  
 Nhẹ như bạc, nặng như chì,  
 Gì ra cho khỏi còn gì là duyên ?  
 Lơ-lạc chút phận thuyền-quyên,  
 Bè sau sóng cũ, có tuyền được vậy,  
 Một mình âm-y đêm chầy,  
 1890 Dĩa dầu voi, nước mắt đây nâng canh,  
 Sớm khuya hầu hạ dài-doanh (2),  
 Tiêu-thư trong mắt, để tình hỏi tra,  
 Lừa lời hàng mới thừa qua,  
 « Phải khi mình lại xót-xi nỗi mình »

(1) Đồng hồ dĩa trước bàn voi rừng từ xưa cho phép dân (1884) trông canh một

(2) Đưa nhà vàng để người đẹp ở

- Tiểu thư hồi lại Thúc-sinh  
 « Cây chông tra lấy thực tình cho nào »  
 Sinh đã cắt ruột như bào,  
 Nổi ra chẳng tiện, trong vào chẳng dưng!  
 Những e lại lụy đến nàng,  
 1890 Đành liều mới sẽ liệu đường hồi ra.  
 Cây dẫu qui trước sân hoa,  
 Than cùng nang mới dang qua một tờ;  
 Diên tiên trình với Tiểu-thư,  
 Thăm xem đương cũng ngần ngại chắt tình.  
 Liền tay trao lại Thúc-sinh,  
 Rằng: « Tài nen trong mà tình nen thương »  
 « Vì chàng cô số giàu sang,  
 « Gai này dầu độc ghê vằng đừng nên!  
 « Bề trên, chớ nói Thuyet-quyên,  
 1890 « Hừn-lai thương nỗi vợ-quên ở đời »  
 Sinh rằng: « Thật cũng như lời,  
 « Hồng-nhan bạc-mệnh một người nào hay!  
 « Nghĩa xưa có cũng thế này,  
 « Từ-bi đù liệu lời lấy môn việc ở!  
 « Tiểu-thư rằng: « Ý chàng tốt,  
 « Ráp đem mệnh-bạc vào môn vợ chồng (1)  
 « Thôi thì thôi cũng chiều lòng,  
 « Cũng cho khỏi lụy trong vằng vặc trời ta,  
 « Sân Quan-âm-các vườn ta,  
 1910 « Có cây trăm thước, có hoa bốn mùa (2),  
 « Có cỏ-thụ, có san-hồ,  
 « Cho nàng ra đó, giữ chầu chếp kính ».

(1) Cửa phật.

(2) Là cảnh chùa Quan-âm có cây từ, có hoa bốn mùa.

Tầng tầng, giới mới bình-minh,  
 Hương-hoa ngũ công, sam sanh lễ thường,  
 Dục mang đeo trước Phật-đương,  
 Lưu-qua từ ngai giới (1) cho nạng xuất gia  
 An-sinh dãi lay cựa,  
 Pháp-luân lại dời lên ra Trục-tuyền (2)  
 Sớm khuya tỉnh đã dầu đèn,  
 1920 Xóm. Tồn cất sên hủ lên hương tra

## TIỆT THỨ TƯ

Từ gót tiên thuyền đến Gai thanh-lân,

GÓM CỐ HAI HỒI

### Hồi 15. - Kiều xin ra ở chùa

Nàng từ lịnh gót vườn hoa,  
 Dương gần rừng tia, đường xa bụi hồng  
 Nhau duyên đầu lại còn mong?  
 Khởi điếu thẹn phần, tối hồng thời thời  
 Phật-tiền thâm lập sâu vùi,  
 Ngày pho thủ-tự (4) đem nôi lam-hương (5)  
 Cho hay giọt nước cạnh dương (6),  
 Lửa lòng tưới tắt nơi đường trần-duyên (7)

(1) Quí, Phật quí phát quy (1920)

(2) Giới đàn, giới lư, giới vọng, giới đạo, giới sai Nam giới rân

(3) Tồn nhà chùa

(4) Chử tay (1920) viết ra

(5) Lây lam lòng (1920) làm nhà (1920)

(6) Cạnh là của Phật-Quang (1920) sau (1920) rồi (1920) chửa  
 sinh, khởi thể (1920)

(7) Dục (1920) trên trần (1920)

- Nâu sông từ giờ mầu thuyền,  
 1930 Sầu thu giảng đã với phen dùng đầu:  
 Quạt phông then nhạt hời mau (1),  
 Núi trời trước mặt rồi châu vắng người,  
 Góc kinh việc sách đời noi,  
 Trong gang-tác lại gặp mười quan sên  
 Những là ngậm thờ người than  
 Tiểu thư phai huội vấn-an về nhà  
 Thừa cơ, sinh mới lên ra,  
 Xăm xăm đến mé vườn hoa với nàng.  
 Xút xui kẻ nổi đoạn-tràng,  
 1940 Giọt châu lăm tã đượm chùng áo xanh  
 « Đã cam chịu bạc với tình,  
 « Chưa xuân đề tội một mình cho hoa!  
 « Thấp cơ thua tri đập bà,  
 « Trống vào đàn ruột, anh ra ngay đây!  
 « Vì ta cho lụy đến người!  
 « Cút làm góc trang, lại đời xuân thanh!  
 « Quân chủ lên triều xuống ghen,  
 « Cũng toàn sống thác vui đời cho xứng!  
 « Tông dương chầu chầu - em lòng!  
 1950 « Nghèo rằng bề một chữ tình, làm đôi!  
 « Thẹn mình đã này, vắng nhau,  
 « Trăm thân đề chúc một lời được nước?  
 Nàng rằng: « Chiếc bách (2) sông đào,  
 « Nồi chim cũng này, lò nỏ rồi may!  
 « Chút thân quân-quái vắng lây,  
 « Sông thừa con tuồng đến rày từa sao?  
 « Cũng liều một giọt mưa rào.  
 « Ma cho thiên-hạ trông vào cũng hay!

(1) Cách giữ.

(2) Thuyền gỗ bách (bách) dùng để người dân bà không chống.

- « Xót vì cạm đã bén dây !  
 1960 « Chẳng trăm năm cũng một ngày duyên tu !  
 « Liệu bài mờ cửa cho ra,  
 « Ái lữ tình nặng, ấy là ỷn sâu » !  
 « Sinh rằng « Riêng trường bấy lâu,  
 « Trong người nhậm-hiền biết đâu má lương !  
 « Nửa khi giòng tố (1) phủ phàng,  
 « Thiếp cũng đây, cũng lại cùng cực đây !  
 « Lửa má xa chạy cao bay,  
 « Áo em là áo ngân này nữa thôi !  
 « Bữa giờ lo ngược, người xuôi.  
 1970 « Việc tốt giữ lại nơi lời ước non ?  
 « Phải rằng song cạn đã mòn,  
 « Cầm đèn tiền thóc cũng còn vương tở !  
 « Vàng châu lệ lộ sai xa  
 « Núi em lại rêu, lời chửa hết lời  
 « Một trong tay chẳng nở rời,  
 « Hoa-đỏ đã động có người neo xa (2),  
 « Ngại ngưng bật tội làng ra,  
 « Tiêu thư dầu đã rẽ hoa bước vào ;  
 « Gươi cười nói nói ngọt ngào,  
 1980 « Hỡi rằng : « Chẳng ở chốn nào lại chơi ?  
 « Đối quanh Sinh mới liệu lời .  
 « Tim hoa quá bước xem người viết kinh,  
 « Khien rằng : « Bút-pháp đã tinh,  
 « So vào với thiếp Lan-đỉnh (3) nào thua !  
 « Tiếc thay lưu lạc giang-hồ,  
 « Nghìn vàng thật cũng nên mua lấy tài ! »

(1) Cơn giông, cơn tố, vì người lúc xưa giữ

(2) Bữa con gái hầu

(3) Thiếp ông Vương-hị-Chi viết ở Lan-đỉnh cũng rất làm



Thuyền-tra câu nước hồng-mai (1),  
 Hương-dòng nổi gót thư-trải cũng về  
 Nàng càng e-lệ úc.

(1) lại hỏi lại hoa-đi được sau.

Hoa rằng « Bà đen đã lâu,  
 « Ron chân đứng nấp đầu nửa giờ,  
 « Rành-rành ke tóc chân tơ,  
 « May lời nghé hết đã dư lỗ tương,  
 « Bao nhiêu đoạn khổ, tình thương,  
 « Nỗi ông vật-vã, nỗi nặng thờ-thần,  
 « Gật tôi đứng lại một bên,

Chán tai rồi mới bước lên trên lầu,  
 Nghé thối, kinh hãi xiết đau:

(2) « Dân-hà thế này, thấy ta một người!

« Ấy mới gần ấy mới tài,  
 « Nghĩ càng thêm nổi cơn ghen-ghét!

« Người dân sẵn sắc nước đời,  
 « Mà chúng Tàc-già em muốn ăn lấy!

« Thục-bung bắt được chúng này  
 « Máu ghen ta cũng chảy như nước sông,  
 « Thế mà em còn chôn-đốt lòng,

« Chao một đời về đời vàng-đỏ-đồng,  
 « Giận đau ta đi làm thương,

(3) « Cười nay mới thấy khoan-kiểu lòng-đau,  
 « Thân ta, ta phải là ai!

Miệng hùm, ngực em ở đâu-thon này!  
 Vì chẳng chấp rành-gau này,

« Trèo cây lêu cũng có ngày bẻ hoa!  
 « Phận heo bao quản nước sông,

« Lênh-dềnh đầu nửa cũng là lênh-dềnh!

(1) Thuyền tra câu nước hồng mai.

- « Chín e quê khách một mình,  
 « Tay không chưa dễ tìm vành ấm no » !  
 Nghĩ đi nghĩ lại quanh-co,  
 2020 Phạt-liễn sẵn có mọi đồ kim-ngân.  
 Bèn mình giắt để hộ thân,  
 Lăn nghe canh đã một phần trống ba.  
 Cất mình qua ngọn tường hoa,  
 Lăn lăn theo bóng giăng tà về tây.  
 Mịt mù đêm cát bụi bay,  
 Tiếng gà diêm nguyệt, lẩn giầy cầu sương (1).  
 Canh khuya, thán gái, dặm trường,  
 Phần e sương xa phen thương dãi-dầu!  
 Giờ đây vùng rừng ngàn dâu,  
 2030 Bơ-vơ nào đã biết đâu là nhà!  
 Chơu đon trong thấy nẻo xa,  
 Rành-rành « Chiêu-ân-am » ba chữ bài (2).  
 Xăm-xăm gỗ chơu mai ngói,  
 Trụ-li (3) nghe tiếng với mỗi vào trong.  
 Thấy mau ăn mặc nâu-sông,  
 Giác-thuyền sư-trưởng lành lòng hiền thương.  
 Gìn-gung ngành ngọn cho tương,  
 Lũ lũng nằng hầy tìm đường nơi quanh.  
 « Tiêu-thuyền quê ở Bắc-kinh,  
 2040 « Qui Sư, qui Phật, tu hành bấy lâu !  
 « Bần sư rồi cũng đến sau,  
 « Day đưa pháp bảo sang hầu sư huynh »  
 Rầy vàng diện hiền rành-rành,  
 Chuông vang, khánh bạc, lên mình giờ ra

(1) Tiếng gà gáy ở lên cỏ, có bóng giăng soi vào. Lẩn giầy đi trên  
 cát lúc đêm hầy còn có sương. Tô cảnh đi đêm.

(2) Chiêu-ân-am là chùa của bà Giác-thuyền ở

(3) Sư ở chùa.

Xem qua sự mới đây qua :

• Phải nơi Hằng-thủy (1) là ta hậu tinh ?

« Chín c đường-xá một mình,

• Ở đây chờ đợi sự huynh 11 ngày. »

Gửi thân được chôn am-mây,

2050 Mười đưa đáp-dối tháng ngày thông-dong.

Ke kinh cầu cũ thuộc lòng

Hương đèn việc cũ, trái phùng quen tay.

Sớm khuya kinh bài, (2) phước mây,

Ngọn đèn khêu nguyệt, tiếng chầy nện xương.

Thấy nàng thông tuệ khác thường,

Sự càng nề mặt nàng càng vững chân

### Hồi 16.— Kiều lại mắc vào thanh lâu lần nữa.

Cửa thuyền vua tiết cửu xuân

Bóng hoa rơi đất, vờ Ngưu ngung trời :

Gió quang, mây tận thanh thời,

2060 Co người dân-việt lên chơi cửa Giả (3).

Giờ đồ hương khướu xem qua,

Khen rằng « Khéo giống như nhà Hoạn-

Giác-duyên thực ý là hương. » (trương) !

Đem thanh mới hỏi lại nàng trước sau,

Nghĩ rằng khôn nổi giầu mau,

Sự mình nàng mới gọt đầu bấy ngày :

« Bây giờ, ự đã đường này

• Phận hèn dầu rủi, dầu may tại người ! »

(1) Tên một vị sư bà

(2) Kinh-nhà Phật viết bằng lá bời

(3) Người có công-đức với chùa, mà đi vắng cảnh Cửa giả là cửa chùa

Glass-duyvenroeghe (art. 100, 101) rijn

Ri-lai-min kê-thue-long

• Ở đây của Phật là không hợp với

\* F. nhúng nhúng sủi bắt cá.

\* Danh và trước hiệu Lam Thôn.

Ma 1000 của đức ông là

Bản đồ Nông nghiệp của Việt Nam

\* Lai nung bi thong di chon hien

...khi này, anh em có thể thấy rõ ràng rằng, anh em đã được cứu rỗi.

\* Con ai d'ora che non è più

đến năm 1990, đã có 150 triệu người dân ở các nước đang phát triển sống trong tình trạng đói nghèo, thiếu ăn.

« Kíp đến kiểm chọn xe đây ! »

(1) Decharge due chât moi nhâc thâi thên quacoc hâi rã dâ.  
(2) Nâi cõn thâi thâi lã.

(2) Nói đến thì thơ lục, mà -hỏi và trả lời - cũng là một thể loại thơ ra đời sau.

- « Nơi gàu thì chẳng tiện nơi,  
 « Nơi xa thì chẳng có người nào xơi.  
 « Nay chàng Bạc-hạnh cháu nhà,  
 2100 Găng trong thân thích, ruột già chẳng ai.  
 « Cửa hàng buôn bán cháu Thái,  
 « Thợ tha có một đơn sai chẳng hề!  
 « Thế nào nàng cũng phải nghe,  
 « Thanh thân rồi sẽ liệu về cháu Thái.  
 « Bấy giờ ai lại biết ai?  
 « Dầu lòng bề rộng, sông dài thanh-thanh:  
 « Nàng dầu quyết chàng Thuần-Đĩnh,  
 « Trai lời neo trước, lụy mình đến sau!  
 Nàng càng mặt u mày cháp,  
 2110 Càng nghe mu nói, càng dằn nhủ mãi,  
 Nghĩ mình từng dãi, say mê.  
 Thế cũng nàng mới xa gàu Hoa-Không,  
 « Thiếp như em cũ, em đi.  
 « Phớt cũng, rầy dỗi sự lâu này trước;  
 « Càng dương dầu tình, càng lòng;  
 Biết người, biết mặt, biết lòng, từ sau.  
 « Nửa đời muốn một thế này,  
 « Bán hăm hăm, xơi chắc vào 'bạc-hạnh'  
 « Dầu ai lòng dè, dè chi.  
 2120 « Tâm mình xơi quết, xơi dằn, mặc tôi!  
 « Chừng mình có dỗi, có gờ,  
 « Bấy giờ vượt bể ra khơi, quên gờ.  
 Được lời mu mới ra đi.  
 Mach tin họ Bạc Tru thì sẵn sàng,  
 Một nhà dọn dẹp linh-dinh,  
 Quét sạch dãi trạc<sup>(1)</sup>, rửa bụi, thắp nhang.

(1) Trạc là hương u.

- Bạc-Sinh quý xứng với vàng,  
 Quá lời nguyện hết Thanh-hoàng Thổ-công  
 Trước sân lòng đã giải lòng,  
 2130 Trong màn lăm lẽ trư-hồng kết duyên  
 Thánh thân mới rước xuống thuyền,  
 Thuyền buồm một lá, xuôi miền châu Thai  
 Thuyền vừa đi ben thành thời  
 Bạc-sinh lên trước cửa nơi mỗi ngày  
 Cổng nhà hạnh-viện (1) xưa nay,  
 Cổng phường lau-thất, cũng tay buôn người  
 Xem người đứng gò vừa rồi,  
 Mãi lâu, sao đã ra người thì buồn.  
 Muốn người thuê liêu rước nàng,  
 2140 Bạc-sinh một lúc, kìm đường cho xa (2)  
 Kéo hoa dật trước thềm hoa,  
 Bên trong thấy một lau ra với vàng;  
 Đưa sang vạn lạy gia-dương,  
 Cổng lầu một sáng cũng phường lau-xanh!  
 Phaoát trông nang đã biết tình,  
 Chim lồng khôn lẽ cất mình bay cao!  
 Chém cha cái so hoa đào (3),  
 Gỡ ra, rồi lại buộc vào như chơi!  
 Nghĩ dơi mà ngăn chớ dơi,  
 2150 Tại tình chỉ làm, cho trời đất ghen!  
 Tiếc thay nước đã đánh phen,  
 Mà cho buồn lại vẫn lên mấy lần!  
 Hồng-quần (4) với khách hồng-quần,  
 Đã xoay đến thế, còn vẫn chưa tha!

(1) Nhà buôn người, thanh lâu

(2) Bạc-hình tránh mặt,

(3) Trong số cung mệnh có đào hoa là số lẳng lơ

(4) Hồng quần là lò nhón, nói là giới

Hồng quần là con gái

Lỡ từ gác hương, bước ra,  
 Cái thân liệu những từ nhà liêu đi  
 Đâu xanh đã tự tình gì?  
 Má hồng đèn quá nửa thì chưa thôi!  
 Biết thân tranh chống khỏi trời,  
 2160 Cũng liều mặt phan, cho rồi ngay xanh!

## TIỆT THỨ NĂM

Từ đời thanh-lâu đến đời pho-nhã

GÓM CÓ 3 HỒI

### HỒI 17 — Kiều gặp Từ-Hải

Lần than gia nát giếng thanh,  
 Bỗng đâu có khách từ u-Dinh (1) sang chơi.  
 Râu hùm, hàm ưng, mày ngườ  
 Vai nạm tác rừng, thân mướt tuyết-đào,  
 Đường-đường mở miệng như-đào.  
 Còn quyền như ngọc, lưng thanh như-đào,  
 Đẹp gái đẹp trai ở đời.  
 Hừ Từ u-Dinh về người Vũ-đương,  
 Giang-bà quen chơi các-đường.  
 2170 Gương đàn nửa gấm, như-ông một chầu (2)  
 Quả chơi thấy trong ông-Khưu,  
 Tắm lòng nhi-nữ cùng sông-âm-thương

(1) Khách biên địa ở ngoài là các môn hạ-đông.

(2) Thơ của Hoàng-Sào là người giỏi đánh đàn. Đường có hai câu: «Bán kiều cùng kiếm bạc, thấy lung nhai ngọc-giương sơn tận địa duy.» Nửa vai đeo kiếm kiếm, cả trời đất một thanh đi khắp sơn sông trên đất.

Thiếp-danh đưa đến lầu-hồng.

Hội bên cũng liếc, hai lòng cũng ưa.

Từ rằng: « Tâm phúc tương cờ,

« Phải người giảng-giáo, vật-vờ hay sao!

« Bấy lâu nghe tiếng má đào,

« Mắt xanh<sup>(1)</sup> chưa để ai vào phai không!

« Một đời đờc mảy anh-hung.

2180 « Bỏ chi cá chồn, chim lồng<sup>(2)</sup> mà chơi? »

Nàng rằng: « Người dơ quá lời!

« Thân này còn dơ cái ô lấm thưng!

« Chui-ràng thẹn đã thối vàng,

« Biết đâu mà gọi rau-trang vào đầu? »

« Càng như vậy trước đã sâu,

« Ắt đời nào chọi sáng-thuật lại mình? »

Từ rằng: « Cui quá hèn-trai!

« Khiến người lại nhớ đến Bình-nguyên-quân<sup>(3)</sup>

« Chạy đây xem lại cho gan,

2190 « Phóng thì được một vài phần hay thưng? »

Thưa rằng: « Lượng cả bao-dung,

« Tân-dương<sup>(4)</sup> được thấy mây rồng có phen!

« Rộng thưng cò nội hoa-hen,

« Chut thân béo-bột dăm phên mai sau! »

Nghe lời vừa ý gật đầu,

Cười rằng: « Tri-kỷ trước sau may người?

(1) Nguyễn-Tịch nhà Tân ngày xưa tiếp khách thêu ai là người đáng trọng thì mắt-xanh, ai đáng khinh thì mắt-trắng.

(2) Cá chồn chim lồng là người trong vòng cơ mị.

(3) Đường-thì chàng hiết gan một cang ai to, khiến người lại nhớ Bình-nguyên-quân, Bình-nguyên-quân là tướng trước Triều đời Chiêu-quốc, tích đại khách tử hán, trong nhà tửu quy cũng có hơn ba nghìn khách.

(4) Vua Cao-tổ nhà Đường lên làm vua ở đất Tân-dương. Cáo hay bản kinh chưa là Rồng vậy cò mắt anh-hung cò phen.



- \* Khen cháu con một nhà dòng,  
 \* Anh-hùng đoạn giữa trần-sai (mặt già) (1)  
 \* Một lời đã biết đến ta,  
 (200) \* Muốn chung, nghìn lý (2) chúng ta có (3) (4)  
 Hai bên v' hợp tâm đầu,  
 Khi thân, chàng họ ta còn một (5) (6)  
 Ngõ lời nói với bang-quân,  
 Tiên-trần, lại về nguyên vẹn một (7) (8)  
 Bông măng xưa chửa (9) (10) (11)  
 Đất (12) (13) (14) (15) (16) (17) (18) (19) (20)  
 Trái anh-hùng, tại thuyên-quyển,  
 Phi-nghệ (21) (22) (23) (24) (25) (26) (27) (28)  
 Núi như hương lửa đương nồng,  
 (29) Trương-phu (30) (31) (32) (33) (34) (35) (36) (37)  
 Trong đời quốc (38) (39) (40) (41) (42) (43) (44) (45)  
 Phấn-quân (46) (47) (48) (49) (50) (51) (52) (53) (54)  
 Như (55) (56) (57) (58) (59) (60) (61) (62) (63)  
 \* Chàng ấy thiệp công (64) (65) (66) (67) (68) (69) (70)  
 \* Tán (71) (72) (73) (74) (75) (76) (77) (78) (79) (80)  
 \* Bông (81) (82) (83) (84) (85) (86) (87) (88) (89) (90)  
 \* Bạt (91) (92) (93) (94) (95) (96) (97) (98) (99) (100)  
 \* Trưng (101) (102) (103) (104) (105) (106) (107) (108) (109) (110)  
 \* Lữ (111) (112) (113) (114) (115) (116) (117) (118) (119) (120)  
 (121) \* Bấy (122) (123) (124) (125) (126) (127) (128) (129) (130)

(1) Các nhà nghiên cứu về văn học cổ đại Việt Nam đã nhận thấy rằng, trong tác phẩm này, tác giả đã sử dụng một số từ ngữ cổ xưa, có thể là do tác giả muốn thể hiện sự uyên thâm về văn hóa và ngôn ngữ.

(2) Các nhà nghiên cứu về văn học cổ đại Việt Nam đã nhận thấy rằng, trong tác phẩm này, tác giả đã sử dụng một số từ ngữ cổ xưa, có thể là do tác giả muốn thể hiện sự uyên thâm về văn hóa và ngôn ngữ.

- « Bỗng nay bốn bề không nhà,  
 « Theo càng thêm bận, biết là đi đâu?  
 « Đánh lòng chờ đó ít lâu,  
 « Chầy ra là một năm sau với gì? »  
 Quyết lời dứt áo ra đi,  
 Cánh bằng (1) tiện gió, cái lia dặm khơi  
 Nang thì chiếc bóng song mai,  
 Đêm thu đông-đăng, nhật cái then mây  
 Sân rêu cháng vẽ hầu giấy (2),  
 2230 Cỏ cao hơn thước, liễu gay vài phân.  
 Đốt thương muôn dặm từ-phần (3).  
 Hồn quê theo ngọn mây Tân xa-xa (4).  
 Xót thay, huyền côi xuân già,  
 Tám lòng thương nhớ biết là có người  
 Chóc là mười mấy năm giờ,  
 Con ra kìa đã da mối tóc sương (5) !  
 Giắc hay chút nghĩa cũ-càng,  
 Đau lia ngổ ý (6) còn vương tơ lòng !  
 Duyên em đâu nổi chi hồng,  
 2240 May ra khi đã tay bằng tay mang !  
 Tác lòng cố-quốc tha-hương,  
 Đường kia nổi nọ ngồn-ngang bời-bời.  
 Cánh hồng bay bằng tuyết vời,  
 Đã mòn con mắt phương giờ dăm-đăm (7)

(1) Trang-từ: chim bằng bay xa chín vạn dặm.

(2) Ngồi trong buồng, không ra ngoài sân, cho nên không có vệt giày ở trên rêu.

(3) Từ-phần là quê nhà mình.

(4) Đám mây che ngang núi Tân, không trông thấy quê hương ở đâu, nghĩa là nhớ nhà.

(5) Da mối là da dổi-mối; tóc sương là tóc trắng như sương.

(6) Cái ngổ sen tuy bỏ gầy, nhưng cái tơ nó vẫn còn liên với nhau.

(7) Hai câu này nói mong Từ-Hải.

- Đêm ngáy hương nhũn âm-thầm,  
 Lửa binh đầu đã âm-âm một phương!  
 Ngát giới sát khi mờ-máng,  
 Dãy sông kinh-nguyệt chặt đương giáp binh.  
 Người quen-thuộc, kẻ xung-quanh,  
 2250 Nhũ-nàng hay tam-lanh mình một nơi.  
 Nàng rằng: « Trước đã hẹn lời,  
 Dẫn trong nguy hiểm dám dời trơ xưa »!  
 Con đang dung-dắng ngan-ngờ,  
 Mãi ngồi đã thấy bóng cờ tiếng loa.  
 Giáp binh kéo đến quanh nha,  
 Đồng thanh cùng gừ: « Nao là phu-nhân »?  
 Hai bên mười vị tương-quân,  
 Dặt gươm coi giáp, trước sân khau đầu  
 Cung-ngã the-nữ theo hầu.  
 2260 Rang: « Vâng lệnh-chỉ nước châu vu-quê »  
 Sẵn sàng phương-liên loan-ngự!  
 Hoa-quan pháp-phệ, há-y cỡ-rang (2),  
 Dựng cờ nổi trống lên đường,  
 Trúc-tơ nói trước, kiện vâng kéo vào  
 Hỏa-ai liền lộ ruột-màu.  
 Nam-dinh nghe đong trong châu thu-quanh  
 Kéo cờ lũy, phát súng thành,  
 Từ-công ra ngựa, than nghìn cửa ngoai  
 Rõ mình là ve cán-dai.  
 2270 Hãy còn hăm én, mây ngải nhu xưa!  
 Cười rằng: « Ca nước duyên ưa!  
 « Nhờ lời nói những bao giờ hay không?

(1) Kiện-phương, mìn-loan. Những người đại hạ số nước, đều  
 đều được dùng.

(2) Mỏ hoa lông lãnh phát (bỏ) áo giáp cũng giới trống trời và

« Anh-hùng mới biết anh-hùng.  
 « Rày xem phỏng đã cam lòng ấy chưa ?  
 Nàng rằng : « Chút phận ngày thơ,  
 « Cũng may đây cái được nhờ bóng cây.  
 [« Đèn bây giờ mới thấy đây.  
 « Mà lòng đã chắc những ngày một hai »  
 Cùng nhau trông mặt cả cười,  
 2280 Dạn tay về chốn trường mai tự tình.  
 [Tiệc bày thưởng tướng khao binh,  
 Thi-thuống trông trần, rập-rình nhạc quân  
 Vinh-hoa bỏ lúc phong-trần,,  
 Chữ tình ngày lại thêm thân một ngày.

### Hồi 18. — Báo ơn báo oán.

Trong quân cờ lược vui vầy,  
 Thông-lông mới kể sự ngày hạn-vi :  
 « Khi Vô-tịch khi Lâm-tuy,  
 « Nơi thì lừa-dảo, nơi thì xót-thương.  
 « Tâm thân rày đã nhẹ-nhàng.  
 2290 « Chút còn ân-oán đời đường chưa xong. »  
 Từ-công nghe nói thủy-chung,  
 Bất-bình nổi trận dưng-dưng sấm vang  
 Nghiêm quân tuyền tướng sân-sàng,  
 Dưới cờ một lệnh vôi vàng ruổi sao (1).  
 Ba quân trở ngọn cờ đào.  
 Đạo ra Vô-tịch đạo vào Lâm-tuy  
 Một người phu bạc xưa kia,  
 Chiều danh tâm-nã, hát về hồi tra

(1) Ruổi sao là huy. Thời trước thì, là d. (huy) (sao) (huy) (sao)

- Lại sai lệnh-tiền (1) truyền qua,  
 2300 Gửi-giang họ Thuê một nhà cho yên.  
 Mù Quấn-gia, vãi Giắc-duyên,  
 Cũng sai lệnh-tiền đem tin rước mới.  
 Thệ-kư kẻ hết mọi lời,  
 Lòng-lòng cũng giận, người-người chấp-oy !  
 Đạo giáo, nào phùng chĩnh ghe,  
 Sai đi các neo tom về đây nơi,  
 Quân-trung giơm lớn, giao đất,  
 Vệ trong thi-lập, cơ ngoài song-phí (2).  
 Sầu-sắng tế-chính ny-nghi,  
 2310 Bạc lông chặt đất tỉnh-ký rợp sân.  
 Trương-hum mở giữa tướng-quân,  
 Tư-công sanh với phu-nhân cùng ngôi.  
 Tiên-ngiêm (3) trong chừa đất hỏi,  
 Diêm-danh trước dân chực ngoài cửa viển.  
 Từ rằng : « An oán hải bên,  
 « Mặc nàng xô quỵe lau đến cỏ mình, »  
 Nàng rằng : « Nhỏ cây oy-linh,  
 Hay cho báo đáp ân-Đức cho phu,  
 « Bao ân oán sẽ trả thù. »  
 2320 Từ rằng : « Việc ấy phải chờ nước dâng »  
 Cho gươm dõng đều Thúc-lông,  
 Mặt như trâm đỏ, sinh đường gươm-gân.  
 Nàng rằng : « Ngồi trong nghìn năm,  
 « Lâm-tuy người cũ, chẳng còn như không ? »  
 « Sầm-thương (4) chàng vịn chửi lòng,  
 « Tại ai há dám phu lòng cũ-nhân ?

(1) Lệnh-tiền là em tên của tướng nhà Sầm đi làm tin.

(2) Thi-lập là đưng lều, song-phí là đường ra hai đầu.

(3) Tiên «ngiêm là hỏi trông lác ra quân để cho ngẫm.

(4) Sầm là sao mặt, thương là sao hồng, hai vì sao ấy trông bạc-giờ gặp như.

- « Gấm trăm cuốn, bạc nghìn cân,  
 « Tạ lòng dễ xứng báo ân gọi là !  
 Vợ chàng qui-quái tình-ma,  
 2330 « Phen này kẻ-cáp bà-già gặp nhau !  
 « Kiến bò miệng chén chưa lâu,  
 « Mưu sâu cũng trả nghĩa sâu cho vừa ! »  
 Thúc-sinh trông mặt bây giờ,  
 Mồ-hôi chàng đã như mưa ướt đầm.  
 Lòng riêng mừng sợ khôn cầm,  
 Sợ thay mà lại mừng thêm cho ai (1).  
 Mụ-già sư trưởng thứ hai,  
 Thoắt đưa đèn trước vọi mời lên trên ;  
 Dắt tay mở mặt cho nhìn,  
 2340 Hoa-nô kịp vờ Trạc-tuyền cũng tới !  
 « Nhớ khi lễ bước sây vời,  
 Non vàng chưa dễ đền bồi tấm thương !  
 « Nghìn vàng gọi chút lễ thường !  
 « Mà lòng Phiếu mẫu (2) mấy vàng cho cân ! »  
 Hai người trông mặt tân-ngân,  
 Nửa phần khiếp sợ, nửa phần mừng vui.  
 Nàng rằng : « Xin hãy don ngồi,  
 Xem cho rõ mặt, biết tôi báo thù ! »  
 Kịp truyền chư-tướng hiến-phủ (3),  
 2350 Lại đem các tích phạm-tù hậu tra,  
 Dưới cờ gươm tuốt nắp ra,  
 Chính danh thủ-phạm tên là Hoạn-thư !  
 Thoắt trông nàng đã chào thưa :  
 « Tiêu-thư cũng eo bay giờ tới đây !

(1) Sợ chủ Hoạn-thư mà mừng cho Kiều.

(2) Lúc Hàn-Tiêu còn hàn vi, đói khổ, bà Phiếu mẫu chỉ ăn một bữa cơm. Về sau làm lên phú quý, trả ơn một nghìn vàng.

(3) Hiến-phủ là đem nộp những người là bắt được.

- « Dân bà dễ có mấy tay,  
 « Đời xưa mấy mặt đời này mấy gan!  
 « Dễ dàng là thói hồng-nhan,  
 « Càng cay-nghiệt lắm, càng oan-trái nhiều!»  
 Hoạn-thư hồn lạc phách xiêu,  
 2360 Khẩu đầu dưới trướng liệu điều kêu ca.  
 Rằng: « Tôi chút dạ đàn-bà,  
 « Ghen tuông thì cũng người ta thương tình,  
 « Nghĩ cho khi gác viết kinh,  
 « Với khi khỏi cửa, dứt tình chẳng theo.  
 « Lòng riêng riêng những kính yêu,  
 « Chồng chung, chưa dễ ai chiều cho ai!  
 « Trót lòng gây việc chồng-gai,  
 « Còn nhờ lượng bề thương hải đảo chẳng!»  
 Khen cho: « Thật cũng nên rằng!  
 2370 « Khon-ngoa rất mực nói năng phải lời!  
 Tha ra thôi cũng may đời,  
 « Làm ra mang tiếng con người nhỗ ghen!  
 « Đã lòng tri-quá thời nên!»  
 Truyền quân-lệnh xuống trướng-liền tha ngay,  
 Tạ lòng lấy trước sán mây.  
 Cửa-viên lại đặt một dây dẫu vào.  
 Nàng rằng: « Lòng lồng giời cao!  
 Hại nhân, nhân hại sự nào tại ta,  
 « Trước là Bạc-hạnh Bạc-bà  
 2380 Bèn là Ưng Khuyển, bèn là Sở-khanh,  
 « Tú-bà với Mã-dâm-sinh,  
 Các tên tội ấy đáng tình còn sao?  
 Lệnh-quân truyền xuống khai-đạo,  
 Thề sao, thì lại cứ sao gia hình.  
 Máu rơi thịt nát tan tành,  
 Ai-ai trông thấy hồn kinh phách rời!

- Cho hay muôn sự tại giờ,  
 Phụ người, chớ bỏ khi người phụ ta!  
 May người hạc-ác tình-ma,  
 2300 Mịch-lân, muôn chịu! kêu ma ai thương  
 Bỏ quân đông mặt pháp-trường,  
 Thanh-thiên, bạch-đột rõ ràng cho coi  
 Việc xong báo phục vua rồi,  
 Giác-duyên vội thề gọi lời từ qui.  
 Nàng rằng: « Thiên tài nhất thi,  
 - Không ai đủ để này khi ban-hoàn!  
 « Bối đây báo ước này tan!  
 « Bối đâu lúc nào may gặp là đôi (1)? »  
 « Rằng: « Lòng chẳng bao lâu,  
 2400 Trong năm năm lại gặp nhau đó mà,  
 « Nhớ ngày hành cước phương xa (2),  
 « Gặp sự Tam-độc, vẫn là tiên-tri.  
 « Báo cho hội hợp chí kỳ,  
 « Năm này là một, nửa thì năm năm  
 « Mời hay tiên-dịnh chẳng lầm,  
 « Đã tin điều trước, ắt nhâm việc sau  
 « Còn nhiều ân ái với nhau,  
 « Cơ duyên nào đã hết đâu vội gì? »  
 Nàng rằng: « Tiên-dịnh tiên-tri,  
 2410 Lời sư đã dạy, ắt thì chẳng sai!  
 « Họa bao giờ có gặp người,  
 « Vội tôi cậy hỏi một lời chung thân »  
 Giác-duyên vàng dặn ân-cần,  
 Tạ-lữ, thoát đã dời chân cõi ngoài

(1) Con hạc ở ngoài đồng, đêm ngày ở trên núi, là vậy đây mai đó, như hạc ngoài đồng, đêm ngày trên núi

(2) Hành cước đi bộ, những người đi bộ thường hay dùng tiếng này



Nâng tu ân-oán rạch-ròi,  
 Bề oan đường đã vơi-vơi cạn lòng.  
 Tạ ân lạy trước Từ-công:  
 «Chút thời bỏ-liều, nào mong có rày?»

«Trộm nhờ sấm sét ra tay,  
 2420 «Tắc riêng như cứt gánh đầy đồ đi!  
 «Khắc xương ghi dạ xiết chì,  
 «Dễ đem gan óc, đền nghi giới mây»!  
 Từ rằng: Quốc-sĩ xưa nay,  
 «Chọn người tri-kỷ một ngày được chẳng?  
 «Anh-hùng tiếng đã gọi rằng:  
 «Giữa đường đâu thấy bất bình mà tha!  
 «Huống chi việc cũng việc nhà,  
 «Lo là thăm ta mới là tri-ân!

«Xót nàng còn chút song thân,  
 2430 «Bấy nay kẻ Việt người Tần cách xa.  
 «Sao cho muốn đem theo dõ,  
 «Cho người thấy mặt, là tỏ tấm lòng».  
 Vội truyền sửa hức quần trang,  
 Muốn binh nghìn tướng hội đồng lấy sang;  
 Thừa cơ trù-chê nghĩ-ai (1),  
 Bình-uy từ ấy sấm rạc trong (2)  
 Triều-đình riêng mới gọi gọi,  
 Gồm hai văn võ, rạch dõ (3)  
 Đòi con gió quét mìn (4),  
 2440 Huyện thành đập đồ nã loa coi Nam!  
 Phong-tran mãi một lượt (5)  
 Những trái già-áo tui-cơm (2) (6)

(1) Một mẩu ngọc, đã có may với sợi chỉ là một sợi. Nghĩa là đánh dần được đây.

(2) Những đồ tam thương, thân nhân có gởi để nhắc nhở một việc nào đó để đừng quên.

Nghênh-ngang một cõi biên-thuý,  
Thiếu gì cò-quả, thiếu gì bá-vương <sup>(1)</sup>!

Trước cờ ai dám tranh cường,  
Năm năm hung cứ một phương hải-tân <sup>(2)</sup>.  
Có quan lồng-dốc trọng-thần,  
Là Hồ-ton-Hiến kinh-luân gồm tài.

Đầy xe, vắng chỉ đặc-sai <sup>(3)</sup>,  
2450 Fien-nghi bát-tiêu việc ngoài đồng-nhung.

### Hồi 10. Kiều khuyên Từ-Hải ra hàng

Biết Từ là anh anh-hung,  
Biết nàng cũng dự quân-trung loạn bản  
Đóng quan làm chước chiêu-an,  
Ngọc vàng găm vào sai quan thuyết hàng  
Lại riêng một lẽ với nàng.

Hai tên thê-nữ ngọc vàng nghìn cân  
Tim vào gửi trước trung-quân,  
Từ-công riêng hãy mười phân hồ-đồ.

Một tay gậy dựng cờ đồ,  
2460 Bảy lâu be Sở sông Ngô tung hoành!  
Bỏ than vè với triều-định

Hàng-thần lơ-láo phận mình ra đâu?  
Áo xiêm giàng buộc lấy nhau,  
Vào luồn ra củi công hầu mà chi?

(1) Thường những bậc bá-vương, hay tổ xưng là cò-quả hay bá-vương nhân là lời nói khiêm.

(2) Hải tân là biển hồ.

(3) Đời xưa khi tướng li danh, vua tiễn ra đến cửa thành lấy tay đẩy cái xe của ông trước, ngồi lộ ý là vua ra tiễn, việc ra đến đẹp, gọi là bát-tiêu cho ông tướng.

- Sao hằng riêng một biên-thùy.  
 Sự này đã dễ làm gì được nhau?  
 Chọc giờ quấy nước mặt dầu,  
 Dọc ngang nào biết trên đầu có ai?  
 Nàng thì thật dạ tin người,  
 2470 Cờ nhiều noi ngọt nghe lời dễ xiêu.  
 Nghĩ mình mặt nước cánh bèo,  
 Đã nhiều lưu-lạc lại nhiều gian-truân.  
 Bâng nay chịu tiếng vương-thân,  
 Thành-thành dường cái thanh-vân hẹp gì?  
 Công tư vẹn cả hai bề,  
 Dân-dã rồi sẽ liện về cố-hương.  
 Cũng ngôi mệnh-phụ đường-đường,  
 Nở-nang mây mặt, rõ-ràng mẹ cha!  
 Trên vì nước, dưới vì nhà,  
 2480 Một là đặc hiệu, hai là đặc trưng.  
 Chẳng hơn chiếc bách giữa dòng-  
 E-dè gió đập, hải-hùng sóng va.  
 Nhân khi bàn bạc gần xa,  
 Thừa cơ nàng mới bàn ra nói vào.  
 Rằng: Ổn Thánh-đế đòi-dào,  
 « Tươi ra đã khắp, thấm vào đã sâu!  
 « Bình-thành cùng-đức lấy đầu (1).  
 « Ai ai cũng đội trên đầu, xiết bao.  
 « Ngẫm từ khởi việc binh-dao,  
 2490 « Đồng xương vô định đã cao bằng đầu.  
 « Làm chi đề tiếng về sau,  
 « Nghìn năm ai có khen đầu Hoàng-sào (2)?

(1) Sửa sang nên việc cho giờ đất.

(2) Muốn lập công-danh chỉ có một lời theo về với triều-đình mà thôi

« Sao bằng lúc trông, quyền cao,  
 « Công-danh ai dứt lối nào cho qua » ?  
 Nghe lời nàng nói mặt-mà,  
 Thê-công, Từ mới giờ ra thê-hàng  
 Chính nghị tiệp sứ vội vãng.  
 Hẹn kỳ thúc giáp quyết đương giải binh.

Tin lời thành-hạ yên-minh (1),  
 2500 Ngon cơ ngự-quốc trông-rách trẻ-tràng  
 Việc binh bỏ chẳng giữ giàng,  
 Vương-sở đó đã tỏ-trương thực hư.  
 Ho-công quyết lờ thừa cơ,  
 Lễ-tiến tình-hạ, khắc-cơ tập-công (2).  
 Kéo cơ chiêu-phủ tiên-phong (3),  
 Lễ-nghi gần trước, bạc-dòng phục sau.  
 Từ-công hồ-hững biết đâu ?  
 Đại-quan lễ-phục ra đầu cửa viên (4).  
 Hộ-công ám-hiệu trận tiền.

2510 Ba bà phát súng, bốn bên kéo cơ.  
 Đang khi bất ý chẳng ngờ,  
 Hùm thiêng khi đã sa cơ cũng hèn  
 Từ-sinh liêu giữa trận tiền,  
 Đan-dây cho biết gau liên tướng-quân !  
 Khú thiêng khi đã về thần,  
 Nhon-nhon còn đứng chôn chân giữa vòng  
 Trơ như đá, vững như đồng,  
 Ai lay chẳng chuyển, ai lung chẳng rối !

(1) Hai bên đồn dưới thành giao-giữ hoà với nhau.

(2) Khắc cơ là hẹn giờ, tập-công là đánh up.

(3) Cơ đi về hàng, và vô vô các quân số theo là an-cơ hộ-nghịệp.

(4) Đầu là đầu hàng.

- Quan quân chuy sắt ruồi dài,  
 2520 Âm thầm sát khi, ngắt giờ ai đang!  
 Trong hào ngoài lũy tan hoang,  
 Loạn-quân vừa dất tay nàng đến nơi.  
 Trong vòng tên đạn bời-bời,  
 Thấy Từ còn đứng giữa giờ trơ-trơ.  
 Khóc rằng: « Trĩ-dũng có thừa,  
 Bời nghe lời thiếp, nên cơ hội này!  
 Mặt nào trông thấy nhau đây?  
 « Thà liều sống chết một ngày với nhau!  
 Dòng thu như chảy mạch sâu<sup>(1)</sup>,  
 2530 Dứt lời nàng cũng gieo dầu một bèn.  
 Lại thay oan khí tương-truyền<sup>(2)</sup>!  
 Nàng vừa phục xuống, Từ liền ngã ra  
 Quan quân kẻ lại người qua,  
 Xót nàng, sẽ lại vực ra dần-dần;  
 Dem vào đến trước trung-quân<sup>(3)</sup>,  
 Hồ-công thấy mặt ân-cần hỏi han.  
 Rằng: « Nàng chết phận hồng-ubau,  
 « Gặp cơn binh-cải, nhiều nan cũng thương!  
 « Đã hay thanh-loại niếu đương<sup>(4)</sup>,  
 2540 « Giúp công, cũng có lỗi nàng mới nư!  
 « Bây giờ sư đã vẹn tuyền  
 Mặc lòng nghĩ lay, muốn xin hỏi nào? »  
 Nàng càng giọt ngọc tuôn dào,  
 Ngập-ngừng mới gửi thấp cao sức lòng:

(1) Có bản viết là như giọt dầu sâu.

(2) Tương truyền là quần quật với nhau.

(3) Mới đem vào nộp trong quân.

(4) Mưu mẹo đã định trước ở chốn miếu đường, tức là chỗ  
 kiến đình.

Rằng: « Từ là dấng anh-hung,  
 « Dọc-ngang giới rộng vẫy-vùng bề khơi!  
 « Tui tôi nên quá nghe lời,  
 « Đem thân bách chiến làm tôi triều-đình;  
 « Ngờ là phu-quí phụ-vinh,  
 2550 « Ai ngờ một phù tan-tánh thịt xương!  
 « Năm năm giới bề ngang-tàng <sup>(1)</sup>,  
 « Dẫn thân đi bỏ chiến-tràng như không.  
 « Khéo khuyển kẻ lấy làm công,  
 « Kể bao nhiêu lại dan lòng bấy nhiêu!  
 « Xét mình công ít tội nhiều,  
 « Sống thừa, tôi đã nên liều thân tôi!  
 « Xin cho thiên-thở một đời <sup>(2)</sup>,  
 « Gọi là đáp điểm cho người tử-sinh »!

Hồ-công nghe nói thương tình,  
 2560 Truyền cho kiêu táng di hình bên sông.

Trong quân mở tiệc hạ công.  
 Xôn-xao tờ trúc, hội-đồng quân quan  
 Bật nằng thị yến dưới màn,  
 Giờ say lại ép cung dân nhật-lầu.  
 Một cung gió thảm, mưa sầu,  
 Năm cung rõ máu năm đầu ngón tay!  
 Ve kêu vườn hốt nào tầy,  
 Lọt tai, Hồ cũng nhầu mây rơi châu!  
 Hỏi rằng: « Nay khưc ở đâu?

2570 « Nghe ra muốn thăm nghìn sầu làm thay »!

Thưa rằng: « Bạc-mệnh khưc này,  
 « Phở vào dân ấy, những ngày còn thơ  
 « Cung dân lựa những ngày xưa  
 « Mà gương bạc-mệnh bây giờ là đây »!

(1) Người dân ông chỉ khi ngang dọc trong đời

(2) Thiên thở là đồng đất nằng.

Nghe càng đắm, ngâm càng say,  
Lạ cho mặt sắt cũng ngây vì tình!

Đầy rằng: « Hương-hoà ba sinh <sup>(1)</sup>,  
« Day loan xin nổi cảm lãnh cho ai »?

Thưa rằng: « Chút phận lạc loài,  
2580 « Trong mình nghĩ đã có người thác oan  
Còn chi nữa cánh hoa lán,

Tơ lòng đã đứt dây đàn Tiêu-lân <sup>(2)</sup>.  
« Rộng thương còn mảnh hồng-quần,  
« lơi tán được thấy gốc-phần <sup>(3)</sup> là may »!

Hạ-công chén đã qua say,  
Hỗ-công đến lúc rạng ngày uở ra.  
Nghĩ mình phương-diện quốc-gia,  
Quan trên trông xuống, người ta trông vào;  
Phải tưởng giăng giở hay sao,

2590 Sự này biết tính thế nào được đây?

Công nha vừa buổi rạng ngày,  
Quyết tình Hồ mới đoán ngay một bài  
Lệnh quan, ai dám cãi lời.

Ép tình mới gạn cho người thờ-quan.  
Ông tơ sao khéo đa-đoan!

Xe tơ sao khéo vơ quàng vơ, xiên?  
Kiệu hoa áp thẳng xuống thuyền,  
Lá màn rủ thấp, ngọn đèn khêu cao.  
Nàng càng ủ liễu, phai đào,

2600 Trăm phần, nào có phần nào phần tươi?

(1) Ba đời có lời thề nước luy nhau có khi đùng hán một lời, là hương để chỉ lời thề ước.

(2) Tiêu lân là vợ vua nước Tề, sau lại lấy Đại-vương của Đường.

(3) Gốc phần là gốc cây phần. Đây ý nói xin một vẻ đẹp hương

Đánh thân cát-giáp sống-vui,  
 Cướp công cha mẹ thiệt đời thông-minh!  
 Chân giò, mặt bẽ lênh-đênh,  
 Năm xương biết gửi từ sinh chốn nào?  
 Duyên đâu ai đứt tơ đào,  
 Nợ đâu ai đã dất vào tận tay?

Thân sao thân đến thế này?  
 Con ngày vào cũng dư ngày ấy thôi!  
 Đã không biết sống làm vui!

2610 Tăm thân nào biết thiệt thời là thương!

Một mình tay dâng trăm đưng,  
 Thời thì hết ngọc, tan vàng thì thời!  
 Mảnh gương đã ngâm non đoài,  
 Một mình lương ahững đứng ngói chưa xong!  
 Triều đâu nổi tiếng đưng-đưng<sup>(1)</sup>,  
 Hò ra mới biết rằng sông Tiền-đường.  
 Nhớ lời thân vọng rõ ràng,  
 Nay thời hết kiếp đoạn-tràng là đây.  
 « Dạm-tiên, nàng hỡi! có hay?

2620 Hẹn ta thì đợi dưới này rước ta!

Dưới đèn sân bức tiên-hoa,  
 Một thiên tuyết bút, gọi là đề sau.  
 Cửa-bóng<sup>(2)</sup> vội mở rèm châu,  
 Giời cao sông rộng một nần bao-la<sup>(3)</sup>!  
 Rằng: « Từ-công hậu đãi ta,  
 « Xót vì việc nước mà ra phu lòng.  
 « Giết chồng mà lại lấy chồng,  
 Mặt nào mà lại đứng trong cõi đời?

(1) Triều là nước thề triều

(2) Cửa-bóng tức là cửa thuyền. « loan vớt là cửa phòng thuyền  
 « lăm, vì đây là ở dưới thuyền

(3) Mảnh mỏng là rộng rãi.



« Thôi thì một thác cho rồi,  
 2630 Făm lòng phỏ mặc trên gò, dưới sông! »  
 Trông với non nước mênh-mông,  
 Dem mình gieo xuống giữa dòng trăng-giang,  
 Thở-quan theo vớt vội-vàng,  
 Thi đã đắm ngọc, chìm hương quá rồi (1)?  
 Thương thay cũng một kiếp người,  
 Hại thay mang lấy sắc tài làm chi?  
 Những là oan-khổ lưu-ly,  
 Chờ cho hết kiếp còn gì là thân?  
 Mười lăm năm, bấy nhiêu lần,  
 2640 Lam gương cho khách hồng-quân thử soi!

## TIẾT THỨ SÁU

Đời tái sinh.

ĐO MỘT HỒI

### Hồi 20. — Tái hồi Kim-Trọng.

Đời người đến thế thay đổi (1),  
 Trông con ưu cực, dường hội khôn hay!  
 Mây người biến nghĩa xưa nay,  
 Gió lác đác đàn lau ngậy càng thương!  
 Giã-luyện từ biệt giờ năng,  
 Đưa lữ quây níp rọng đường vân-du (2).

(1) Đời người đến thế thay đổi một đời một kiếp, từ nay đến đây trong này, làm cho nhau, một đời một kiếp.

(2) Hết khổ rồi đến sướng.

(3) Vân du là một đường người đi tu nay đây mai đó. Việt X người đạo bỏ đi tu.

Gặp ba Tam-hợp đạo cô <sup>(1)</sup>.

Thong-dong hỏi hết nhỏ to sự nằng:

« Người sao hiểu, nghĩa dù đường?

« Kiếp sao chìm những đoạn-trường thế thời »?

Sư rằng « Phúc họa đạo giới,

2650 « Cõi nguồn cũng ở lòng người mà ra.

« Cõi giới mà cũng có ta,

« Tu là cõi phúc, tình là dây oan.

« Thủy-lưu sắc sảo khôn-ngaoan,

« Vô-duyên là phận hồng-nhan đã đành!

« Lại mang lấy một chữ tình,

« Khư-khư mình buộc lấy mình vào trong.

« Vậy nên những chốn thong-dong,

« Ở không yên-ou, ngồi không vững-vàng.

« Ma đưa lối, quỷ đem đường.

2660 « Lại tìm những chốn đoạn-trường mà đi.

« Hết nạn nọ, đến nạn kia,

« Thanh-lâu hai lượt, thanh-y hai lần <sup>(2)</sup>.

« Trong vong giáo dựng, gương trần,

« Kề lưng hùm-sói, gửi thân toi-đời

« Giữa đường nước chảy sông giới,

« Trước hám rồng-cá gieo mối thủy-tình <sup>(3)</sup>

« Oan kia theo mãi với tình,

« Một mình, mình biết, một mình, mình hay,

« Làm cho sống dọa, thác đầy,

2670 « Đoạn-trường cho hết kiếp này mới thôi »!

(1) Có bản viết là vậy nên những tình thong-dong.

(2) Thanh-y hai lần, là một lần ở nhà Hoan-ha một lần ở nhà Hoạn-thư

(3) Câu này một bản viết một khác bản thì viết là... mối thủy-tình là nói gieo mối xuống thủy-tình cũng, tức là xuống thủy-phù. Bản thì viết là gieo mối vắng tanh, là nói gieo mối xuống sông lú vắng tanh. Bản này nghĩa cũng không rõ ràng.

Giác-duyên nghe nói rụng-rời.

• Một đời nằng hội! thương ôi còn gì? •

Sư rằng: « Song chẳng hề chi,

• Nghiệp duyên cần lại, nhắc đi còn nhiều!

« Xét trong tội nghiệp (1) Thúy-kiều.

• Mắc điều tình-ái khỏi điều tà-dâm.

« Lấy tình thâm, trả nghĩa thâm,

• Bán mình đã dọng hiếu-tâm đến giới!

« Lại một người cứu muôn người (2),

2680 • Biết được khinh-trọng, biết lại phải-chăng!

« Thừa công-dức av ai bằng?

• Tục-khiên (3) đã rửa lằng-lang sạch rồi

« Khi nên giới cũng chiều người,

• Nhẹ-nhàng nợ trước, nhẹ-bơi duyên sau.

« Giác-duyên, đau nhớ nghĩa nhau,

• Tiền-đường (4) một bể lau rước người

« Trước sau cho vẹn một lời.

• Duyên ta, một chữ phũ, giới chi không? •!

Giác-duyên, nghe nói mừng mừng,

2690 Lăn-là tạo thủ lên sông Tiền-đường

Đánh gianh, đập đập thác đường (5).

Một gia nước bể, đầy vàng chia đôi.

Tàu năm, ngư-pân hai người

Đong thuyền chực bên kết chài giăng sông.

Một long chổng quân mây công,

Kheo thay gặp-gỡ cũng trong chuyền vôi!

(1) Tội nghiệp là nghiệp sau kiếp trước.

(2) Ý nói hai người dùng lại, cứu người đang cứu Có bạn  
vết là: Hai người cứu người cứu muôn người

(3) Tội kiếp trước

(4) Thao đường là nhà gianh.

- Kiều từ gieo xuống dòng ngân,  
 Nước xuôi bỗng thấy trời dần tận nơi!  
 Ngư-ông vắng lưới vớt người,  
 2700 Ngắm lời Tam-hợp rõ mười chẳng ngoa -  
 Trên mũi lướt-thuột ao là,  
 Tuy giảm hơi nước, chưa lờ bóng gương  
 Giác-duyên nhận thật mặt nàng,  
 Nàng còn thiêm-thiếp giấc vắng chưa phai  
 Mơ-màng phách quế hôn mai (1),  
 Đạm-tiên, thoát đã thấy người ngày xưa  
 Rang - « Lơ đã co lòng chờ,  
 « Mặt công thoi mấy năm thừa ở đây!  
 « Chớ sao phận mỏng được đây?  
 2710 « Kiếp xưa đã vậy lòng nay dễ ai!  
 « Tâm thanh đã thấu đến giờ,  
 « Bạt mình là hiếu, cứu người là nhân,  
 « Một mình vì nước vì dân,  
 « Âm-công nhắc một đồng cân đã già!  
 « Đoạn-trường sỡ, rút ten ra,  
 « Đoạn-trường thơ, phải dèn mà trả nhau!  
 « Còn nhiều hướng thụ về lâu,  
 « Duyên xưa tròn-trặn, phúc sau (lời-lào)! »  
 Nàng còn ngơ ngẩn biết sao,  
 2720 Trạc-luyền! » nghe tiếng gọi vào bên tai  
 Giật mình thoát tỉnh giấc mai,  
 Bâng-khuâng nào đã biết ai mà nhìn?  
 Trong thuyền nào thấy Đạm-tiên?  
 Bên mình chỉ thấy Giác-duyên ngồi ke  
 Thấy nhau mừng rỡ trăm bề,  
 Đèn thuyền mờ rước nàng về thảo-lu

(1) Chữ người như (Thiên) - Tô-Hu ra hàng đi kiếm ăn cùng Kiều

- Một nhà chung chạ sớm trưa,  
 Gió giăng mặt mặt muối dưa chay long.  
 Bốn bề bát ngát niênh-mong,  
 2730 Triều dâng hôm sớm, mây lồng trước sau.  
 Nạn xưa trút sạch lâu-lau,  
 Duyên xưa chưa dễ biết đầu chôn này!  
 Nồi nung tại nạn đã dày,  
 Nồi chạng *Kim-trọng* bấy chầy mới thương!  
 Từ ngày muon đậm phu tang<sup>(1)</sup>,  
 Nửa năm ở đất *Liên-dương* lại nhà,  
 Vội sang vườn *Thủy-dò-la*,  
 Nhìn xem phong cảnh nay đã khác xưa.  
 Đây vườn cỏ mọc lâu thừa,  
 2740 Sông giăng quạnh-quẽ<sup>(2)</sup>, vach mưi rã-rời.  
 Trước sau nào thấy bóng người,  
 Hoa đào năm ngoái còn cười gió đông.  
 Lẻ-xẻ ớn lạnh<sup>(2)</sup> lâu không,  
 Cỏ lan mặt đất, rên phong đầu cây.  
 Cuối tường gai góc mọc đầy,  
 Di vế này những lối này nãy xưa,  
 Chung quanh lang ngát như bờ,  
 Nỗi niềm tâm sự bấy giờ hồi ư?  
 Láng-giăng có kẻ sang chơi.  
 2750 Lân-la se hồi một hồi sự tình,  
 Hỏi ông, ông mặc tưng đình,  
 Hỏi nàng, nàng đã báp mình chuộc cha!  
 Hỏi nhà, nhà đã dời xa  
 Hỏi chàng *Vương*, vãn cũng là *Thủy-vân*!  
 Diên là sa-sút khô-khăn,  
 May thuê, viết mướn, kiếm ăn lân-hồi,

(1) Dưa tang cũng như hộ tang. Vàng vè không có người.

(2) Nhà bỏ vắng chim ổi hay vào làm tổ.

- Diên dẫu sét đánh lưng giòi,  
 Thoát nghe, chàng đã rụng-rời xiết bao.  
 Hỏi thăm đi trú nơi nao?  
 2760 Trỏ đường, chàng mới tìm vào tận nơi.  
 Nhà tranh, vách đất tả-lời  
 Lầu treo rèm nạt, trức gài phen thưa;  
 Một sân đất cỏ giẫm mưa.  
 Càng ngao-ngán nói, càng ngo-ngân đương;  
 Đánh liêu lên tiếng ngạo tường.  
 Chàng Vương nghe tiếng với vang chạy ra  
 Dắt tay, với bước về nhà,  
 Măt sao vồn-vồn ong ba ra ngay;  
 Khúc tuyền kẻ hết niềm tây.  
 2770 « Chàng ơi! biết nổi nước này cho chưa? »  
 « Kiều-nhĩ phận mỏng như tờ,  
 « Một lời đã ở thế tơ với chàng!  
 « Gặp cơn già biển lạ đường.  
 « Bản mình nó phải tìm đường cứu cha.  
 « Dừng dứng khi bước chân ra,  
 « Cự trăm nghìn nổi, dạn ba bốn lần  
 « Trót lời hẹn với lang quân,  
 « Mượn con em nó, Thủy-vân thay lời!  
 « Goi là trả chút nghĩa người,  
 2780 « Sầu này đắng-dặc muôn đời chưa quên!  
 « Kiếp này duyên đã phụ duyên,  
 « Dạ-dải còn biết, sẽ đến lai-sinh (1),  
 « May lời kẻ-chữ (2) đính-ninh,  
 « Ghi lòng dè dạ, cắt mình ra đi.  
 « Phận sao bạc mấy Kiều-nhĩ!  
 Chàng Kim về do con thi đi dẫu? »

(1) Kiếp sau

(2) Dặn dõ.

- Ông bà càng nói càng đau,  
 Chẳng còng nghe nói càng rầu như dừa.  
 Vật mình rẽ gió, tuôn mưa,  
 2790 Dăm-dĩa giọt ngọc, thần-thờ hồn mai!  
 Đau dòi đoạn, ngắt dòi hồi,  
 Tình ra lại khóc, khóc rồi lại mê  
 Thấy chàng đau nỗi biệt-ly,  
 Ngập ngừng ông mới vỗ-về giải khuyển.  
 « Bày giờ ván đã đóng thuyền  
 « Đã dành phận bạc, khôn đến tình chung!  
 « Quá thương chút nghĩa dèo-bồng,  
 « Nghìn vàng thân họ dè hòng bỏ sao? »  
 Đỗ-dình thuyền-giủ trâm chiều,  
 2800 Lơ phiêu còng gió, còng khôn mỗi phiêu!  
 Thề xưa, giờ đến kim-hoàn,  
 Cửa xưa, lại giờ đến đây với hương.  
 Sinh càng trông thấy càng thương,  
 Gan càng lúc rồi, ruột càng xót-xa.  
 Rằng: « Tôi trôi quả chơn ra  
 « Để cho đến nỗi trôi hoa giải bạc!  
 « Cùng nhau thọ thọ là nhiều,  
 « Những điều vàng đá phải điều nào không?  
 « Chưa chơn gối cùng vợ chồng!  
 2810 « Lóng nào mà nữ phạm lộng cho đang?  
 « Bao nhiêu của này ngay đường,  
 « Con tôi, tôi một gap nòng mới thôi!  
 Nỗi thương nói chẳng hết lời,  
 Tạ-từ sinh mới xút-xút trở ra  
 Vội về sửa chốn vườn hoa,  
 Rước mới Viên-ngoại ông bà cùng sang!  
 Thần-hồn chầm chút lễ thương.  
 Dưỡng-thân thay tấm lòng nàng ngày xưa

- Mực mài nước mắt chép thơ,  
 2820 Cát người tìm-tôi đưa tờ nhân-nhệ  
 Biết bao công mượn, cửa thuê,  
 Lâm-thanh mây độ đi về dặm khơi !  
 Người một nơi, hoi một nơi,  
 Mệnh-mông nào biết bề giới nơi nao ?  
 Sinh cang thăm-thiết khát-khao,  
 Như nung gan sắt như bảo lòng son  
 Ruột tâm ngày một héo đơn,  
 Tuyết-sương ngày một hao mòn minh vẻ !  
 Thôn-tổn lúc tình, lúc mề.
- 2830 Mau theo nước mắt, hỡi hà thiên-bao !  
 — Nào-hayon to sợ xiết bao.  
 Quả ra lâu đến thế nào mà hay !  
 Vội vàng sớm sửa chọi ngày,  
 Duyên Văn sửa đã xe dây cho chàng  
 Người yêu-quý khách van-chương,  
 Giai tài gái sắc, xuân đương vừa thi.  
 Tuy rằng vui chữ vu-qui,  
 Vui này dễ cất sầu kia được nào ?  
 Khi ăn-ở lúc ra-vào,
- 2840 Càng ăn duyên mới, càng dào tình xưa  
 Nỗi nằng nhớ đến bao giờ,  
 Tuon-chau dòi trận, vô-tơ trăm vòng  
 Có khi vắng vẻ thư phòng,  
 Đốt lo hương, giờ phím đồng ngân xưa,  
 Bể-bãi rầu-rĩ tiếng tơ,  
 Trầm bay lạt khỏi, gió đưa trước rèm  
 Dường như ben ước trước thêm,  
 Tiếng Kiều đồng-vọng, bóng xiêm mơ-màng.  
 Bời lòng tạc đá, ghi vàng,
- 2850 Tường nằng, nên lại thay nằng về đây



— Những là phiên muộn đêm ngày,  
Xuân thu biết đã đổi thay mấy lần ?  
Chế-khoa <sup>(1)</sup> gặp hội trăng-văn,  
Vương, Kim cùng chiêm bằng-xuân một <sup>(2)</sup> ngày  
Cửa giới rộng mở đường mây,  
Hoa chao ngô-hạnh, hương bay đậm-phần <sup>(3)</sup>.  
Chàng Vương nhớ đến xa gần,  
Sang nhà Chung-lão tạ ân chu-tuyên.

Tình-xưa ân trả nghĩa đền,  
2860 Gia-thân lại mới kết duyên Châu-trần,  
Kim từ nhẹ bước thanh-vân,  
Nỗi nằng càng nghĩ xa gần càng thương,  
Ấy ai hẹn ngọc thể vàng,  
Bây giờ kim-mã ngọc-đường với ai ?  
Rẻ beo chân sóng lạc-loài <sup>(4)</sup>,  
Nghĩ mình vinh-loãn, thương người lưu-ly.  
Vàng ra ngoài nhậm Lân-tụy,  
Quan-san nghìn dặm, thê-nhĩ một đoàn  
Cầm-đường <sup>(5)</sup> ngày tướng thanh-sơn,  
2870 Sớm khuya tiêng lạc tiếng đàn tiêu-dao <sup>(6)</sup>,  
— Phụng hương trướng rủ hoa đào,  
Nàng Văn náo, bóng chiêm bao thấy nàng  
Tình ra một nỗi cương chàng,  
Nghe lời, chàng cũng hai đương lữ nghị

(1) Một khoa thi hội.

(2) Bằng chầu đờ hội đờ.

(3) Ngô hạnh là ngô lứa hạnh trong vườn hậu viện nhà vua  
trăm phần là một lứa.

(4) Cái rẻ beo ở chân sóng lạc-chàng lạc gỏi.

(5) Nhà quan huyện. Từ hội đờ xuân thu làm quan huyện ở trước  
đó, thường hay gọi đàn lạc-tuyệt quan-đàn nên nhà quan huyện gọi  
là cầm đường.

(6) Ông Triệu hiệu đời nhà Tống, ngày xưa đi làm quan thì đem  
có một cây hạc và một cái đàn đờ, quận làm quan thanh liêm làm

Nọ Lâm-thanh với Lâm-tuy,  
Khác nhau một chữ, hoặc kai có làm.

Trong cớ thanh-khí tương-tâm,  
Ở đây hoặc có giai-âm chẳng là?

Thăng trường chàng mới hỏi tra,

2880 Ho Do có kẻ lại già hừa lên:

« Sự này đã ngời mười niên

« Tôi đã biết mặt, biết tên ranh-rảnh,

« Tu-bà cũng Mĩ-lâm-sinh,

« Đi mua ngời ở Bắc-linh đưa về,

« Thấy-lưu tài sắc ai b ?

« Có nghề đàn lại đủ nghề văn-thơ!

« Kien-viễn, ở hàng phôi gạn vừa,

« Liệu mình thế ấy, phải lừa thế kia!

« Phóng-trần chầu đã e-chê,

2890 « Dạy duyên, sau lại gả về Thúc-lang.

« Phải tay vợ cả phải chàng,

« Bết và Tô-thi, toàn đương bề hoa!

« Bạc mình, nặng phải tròn ra,

« Chàng này lại gặp một nhà Bạc kia!

« Thoát buồn về, thoát ban đi,

« Mấy trời bèo nổi thộn gì là rơi?

« Bằng đâu lại gặp một người,

« Hẹn dờn tri-lung, ngưỡng gởi uy-linh!

« Trong tay nắm van tuấn-binh,

2900 « Kéo về doanh chắt một thành Lâm-tuy.

« Toe-hy các tiết một kỷ,

« Oan thì trả oan, ân thì trả ân,

« Đã nên có nghĩa có nhân,

« Trước sau tròn vẹn, và gạn ngời-khan

- \* Chưa tương được họ được tên.  
 \* Su này, hỏi *Thúc* sinh-viên mời tương,  
 Nghe lời *Đo* nói rõ ràng,  
 Tức thì viết thiệp mời chàng *Thúc-sinh*,  
 Nói năng hỏi hết phân minh,  
 2910 Chồng còn đầu tá, tình danh là gì?  
*Thúc* rằng: « Gặp khúc *Hư-ly*.  
 \* Trong quan, tôi hỏi thiếu gì tóc-tơ!  
 \* Đại-vương tên *Hải* họ *Từ*.  
 \* Danh quen trăm trận, sire dư muôn người!  
 \* Gặp nàng thì ở châu *Thái*,  
 \* Là gì quốc-sắc, thiên-tài phải duyên?  
 \* Vây vũng trong bấy nhiều niên,  
 \* Lam nen đồng địa kinh thiên đồng-đồng.  
 \* Đại-quân đồn đóng cõi đông,  
 2920 \* Về sau chẳng biết vãn-mộng <sup>(1)</sup> làm sao, »  
 Nghe tướng ngánh ngọn tiêu hao.  
 Lòng riêng chàng lưỡng lạc-đao thân-thờ,  
 Xót thay chực là *hư-vơ*!  
 Kiếp trần biết rõ bao giờ cho xong?  
 Hoa theo nước chảy xuôi dòng,  
 Xót thân chìm nơi, đau lòng hợp tan!  
 Lời xưa đã lời muôn van.  
 Mảnh hương còn đủ phiến đàn còn đây.  
 Đàn cam khéo ngan-ngọt đây.  
 2930 Lửa hương biết có kiếp này nữa thôi?  
 Bình-bồng <sup>(2)</sup> còn chut xa-xôi,  
 Đinh-chung sao nở an-ngồi cho an  
 Ráp mong treo an tư quan,  
 Mấy sông cũng lồi, mấy ngàn cũng pha

(1) Vãn mộng là từ tiếng Hán. Bản kinh viết là... sự đồng thể mà.

(2) Bình là hòm, bồng là cái nổi trên mặt nước.

- Gần mình trong đám can-qua,  
 Vào sinh ra tử họa là thấy nhau.  
 Nghi điều giới thâm vực sâu,  
 Bóng chیم tằm cá, biết đâu mà nhin !  
 Những là nắn na dơi tộp,  
 2940 Nắng mưa đã biết mấy phen dơi dơi ?  
 Năm mây (1), bỗng có chiều trời,  
 Khâm ban sắc-chỉ đến nơi rành-rành :  
 Kim thì sai nhậm Nam-bình,  
 Chàng Vương cũng cải nhậm thành Thư-dương.  
 Sấm-sét xe ngựa với vàng,  
 Hai nhà cũng thuận một đường phó quan.  
 Nỗy ngọc thể giặc đã tan,  
 Sông cầu Phúc-kiến, lửa tàn Tích-giang :  
 Được tin, Kim mới nhủ Vương.  
 2950 Tiệp đường cùng lại tìm nàng sau xưa  
 Hàng-châu đến đó bấy giờ,  
 Thật tia hơi được tốc-tơ rành-rành  
 Rằng : « Ngày trước nọ giao bình,  
 « Thật cơ, Tư đã thu linh trận tiền.  
 « Nàng Kiều công cả chẳng đền,  
 « Lệnh quan lại bắt ép duyên thê-tu.  
 « Nàng đã gico ngọc trăm chu,  
 « Sông Tiên-dương đỏ, ay mờ hồng-nhan »  
 Thương ôi ! không hợp ma tan,  
 2960 Một nhà vinh-hiến, riêng oan một nàng !  
 Chiều hôn, thiết vị lễ thường,  
 Giải-oan lập một đàn-tràng bên sông.  
 Ngọn chiều, non bạc trung-trùng,  
 Với trông còn tương canh hồng lục giệp

(1) Năm sáu mây. Chàng nhà vua thương ở 12 mây 12 năm.

(2) Đi đến sung chức.

- Tình thân, biến thảm lạ điều,  
 Nào hôn *Tinh-vê* (1) biết theo chốn nào?  
*Cơ-duyên* đau bỗng lạ sao?  
*Giác-duyên* đau bỗng tìn vào đến nơi;  
 Trông lên linh-vị chữ bài.
- 2970 *Thất-kinh* mới hỏi: « Những người đau ta?  
 « Với nàng thân-thích gần xa?  
 « Người còn, sao bỗng làm ma khóc người »?  
 Nghe tin nhớ-nhắc rụng rời,  
 Xum quanh kẻ lẽ, dọn lời hỏi tra:  
 « Này chồng, này mẹ, này cha,  
 « Này là em ruột, này là em dâ  
 « Thật tin nghe đã bấy lâu,  
 « Pháp-sư dạy thế, sư đâu lại đường »?  
 Sư rằng: « Nhân quả với nàng,  
 2980 « Lâm-tuy buổi trước *Tiền-sư* buổi sau;  
 « Khi nàng gieo ngọc trầm châu,  
 « Đón nhau, tôi đã gặp nhau trước v  
 « Cùng nhau nường cửa *Bồ-đề* (2),  
 « *Thảo-am* (3) là cũng gần kẻ chàng xa;  
 « Phật-tiên ngàv bạc lả lả,  
 « Đám-đám nàng cũng phở phả không khuấy »!  
 Nghe tin nở mặt, nở mày,  
 Mừng nào lại qua mừng này nữa chớ?  
 Tư phen chiếc lá lìa rừng.
- 2990 *Thâm tin* bỗng nhũng liều chừng nước mây;

(1) *Lưu-chính*, (thầy) vua *Văn-dĩ* chặt đuôi ở *bồ* *Hồ-gi*, sau hôn lập chùa *Tiền-vê* ngay ngáy đến núi *Tây-sơ* *ngân* đá dẹt ra lập hồ.

(2) *Bồ-đề* cửa Phật.

(3) *Thảo-am* chùa lợp cỏ.

Rõ-ràng hoa rụng, hương bay,  
 Kiếp sau họa thấy, kiếp này hân thời !  
 Âm dương dôi ngã chắc rồi,  
 Cõi trần mà lại thấy người cừu-nguyên !  
 Cùng nhau lạy tạ Giác-duyên,  
 Bុဲ hành một lữ theo liền một khi ;  
 Be lau, vạch cỏ tìm di,  
 Tinh-thâm luống những hồ-nghi nửa phần !  
 Quanh-co theo dải giang-tân,  
 3000 Khỏi rừng lau đã tới sân Phật-dương.  
 Giác-duyên lên tiếng gọi năng,  
 Buồng trong, vợi đạo sen vàng bước ra,  
 Trông xem đủ mặt một nhà,  
 Xuân gia còn khỏe, huyền già còn tươi.  
 Hai em phương-trưởng hòa hai,  
 Nọ chàng Kim đồ, là người ngày xưa !  
 Tướng bây giờ là bao giờ,  
 Rõ-ràng mũ mắt, còn ngờ chiêm-bao !  
 Giọt châu thánh-thốt quyền bảo <sup>(1)</sup>,  
 Mừng mừng, tủi tủi biết bao là tình !  
 Gòi huyền kê lại gieo mình <sup>(2)</sup>,  
 Khóc than kê lẽ sự-tình đầu đuôi .  
 « Tư con lưu-lạc què người,  
 « Bèo trôi sóng vỗ, chốc mười lăm năm !  
 « Tinh rằng sông nước cát lăm,  
 « Kiếp này ai lại còn cầm gập đây ? »  
 Ông bà nhìn mặt, cầm tay,  
 Dung quang chẳng khác chi ngày bước ra !

(1) Quyền ở ra, hoen ra.

(2) Bản kinh viết là, gieo mình, dưới gòi huyền linh. Dưới gòi là bởi chữ tắt hạ. Con đôi với cha mẹ thì gọi là tắt hạ.

- Bay chày dài nguyệt dàu hoa,  
 Mười phôi xuan, cò gậy ba bốn phân.  
 Nỗi mừng biết lấy gì còn ?  
 Lời tan hợp, chuyện xa gần, thiếu dàu ?  
 Hai em hỏi trước han sau,  
 Đứng trông, nằng đã trở sâu lắm tươi.  
 Rủ nhau lạy trước Phật-đài,  
 Tái-sinh trần-tạ long người ① từ-bi.  
 Kiệu hoa giục giả tửc thì,  
 Vương-ông dạy trước cũng về một nơi ;  
 Nàng rằng : « Chút phận hoa rơi,  
 3030 « Nữa đời nếm trải mọi mùi đắng cay.  
 « Tỉnh rằng mặt nước chàn mây,  
 « Lòng nào còn tưởng đến rầy nữa không ?  
 « Được rầy tai-thế tương phùng,  
 « Khát khao đã thỏa tâm lòng bay nay !  
 « Đã đem mình bỏ am-mây,  
 « Tuổi này gửi với cỏ cây cũng vừa.  
 « Mũi thuyền, đã bến xuôi-dừa,  
 « Mũi thuyền, ăn mặc đã ưa nâu-sống ;  
 « Sự đời đã tắt lửa lòng,  
 3040 « Còn chen vào chốn bụi hồng làm chi !  
 « Giở-giang nào có hay gì ?  
 Đã tu, tu trôi qua thì, thì thôi !  
 « Trùng-sinh ăn nạng bề giờ,  
 « Lòng nào nữa dứt nghĩa người ra đi ? »  
 Ông rằng : « Bề thư nhất thì,  
 « Tu-hành thì cũng phải khi lòng yên !

(1) Trần tạ là bày tỏ cái lòng ăn tạ. Trong sách « Thanh tâm tài nhân » chép rằng : khi Kiều kể sự khổ sở của mình và nói chuyện Giác-Duyên cứu vớt mình ở sông Tiền-đường, thì cả nhà Vương-kiên-ngoại phục xuống lạy tạ Giác-Duyên.

- Phải điều cầu Phật, cầu Tiên,  
 « Tinh kia, hieu no, ai đến cho đây ?  
 « Độ-sinh nhớ đức cao-dầy <sup>(1)</sup>,  
 3060 « Lập am, rồi sẽ rước thầy ở chung.  
 Nghe lời năn, phải chiều lòng,  
 Giữ sự, giữ cảnh, đều cùng bước ra.  
 Một đoàn về đến quan-nha,  
 Đoàn-viên với mở tiệc hoa vui-vầy:  
 Tàng-tàng, chen cức trở say,  
 Động lên Văn mới giải-trày một hai.  
 Ra, « Trông tác hợp cơ giới <sup>(2)</sup>.  
 « Hai báo gặp-gỡ một lời kết-giao.  
 « Gặp cơn bình-địa ba-đào  
 3070 « Vay đem duyên cũ huộc vào cho em:  
 Cũng là phận cái duyên-kim,  
 Cũng là mẫu chày, ruột mềm chờ sao ?  
 Nhũng là rầy ước, mai ao,  
 « Mười lăm năm ấy, biết bao nhiêu tui ?  
 « Bảy giờ gương vỡ lại lành, <sup>(3)</sup>  
 « Khuôn-Hiếu, lừa-lạc, đã đánh cô nơi  
 « Cơn duyên, may lại còn ngời,  
 « Còn vãng giảng bạc, còn lời nguyên xưa<sup>4</sup>  
 « Quả mai ba bảy đương vừa,<sup>4</sup>  
 3070 « Đào non, sớm liệu xe tơ kịp thi »  
 Dứt lời, nằng với gạt đi  
 « Sự muốn năm cũ kể chi bây giờ ?

(1) Kinh Phật nói cầu vớt cho chúng sinh.

(2) Trời làm lên cho hai bên gặp nhau, hay lấy nhau.

(3) Gương vỡ lại lành là nói để lờ lợt, rồi lại sum họp.

(4) Mai 10 phần hoa thi là ra quả đến 3 phần hay 7 phần rồi. Nói xuân đã quá tức là gỏi đã qua thi nhưng chưa qua rẫy, chúng còn vừa. Vậy chữ đào non còn dư là gỏi thi còn dãi hoa còn, lúc đó xưa thì hay hơn.



- « Một lời tuy có ước xira,  
 \* Xet mình dài gió, dẫu mưa đã nhiều.  
 « Nói càng hồ-then trăm chiều,  
 \* Thà cho ngọn nước thủy-triều <sup>(1)</sup> chảy-xuôi !  
 Chàng rằng : « Nói cũng lạ dơi !  
 \* Dẫu lòng kia vậy, con lời ấy sao ?  
 « Một lời đã trót thâm giao,  
 3080 Dưới đây cỏ đất, trên cao có giới !  
 « Dẫu rằng vật đổi sao dời,  
 \* Từ-sinh cũng giữ lấy lời từ-sinh !  
 « Duyên kia có phu thi tình,  
 \* Mà toan xé gánh chung-tình làm hai ? »  
 Nàng rằng : « Gia-thất duyên hỡi, <sup>(2)</sup>  
 \* Chút lòng ân-ai, ai ai cũng lòng  
 « Nghĩ rằng trong đạo vợ chồng,  
 \* Hoa thơm phong nhị, giềng vòng tròn  
 ( gương ) <sup>(3)</sup>  
 « Chữ trinh đáng giá nghìn vàng,  
 3090 \* Duốc hoa chẳng thẹn thấy chàng mai xira  
 « Thiếp từ ngo biên đến gió,  
 \* Ông qua bướm lụy đã thừa xau xà.  
 « Bấy chầy gió tập mưa xa,  
 \* Mây trắng cũng khuỷt, mây đen cũng tào,  
 « Còn chi là cái lòng-uyên ?  
 \* Đã xưng thân thể con toan với nào ?  
 « Nghĩ mình chẳng hổ mình sao ?  
 \* Dám đem trán-cau <sup>(4)</sup> dọ vào bể-đá-h!

(1) Nước chảy xuôi nghĩa là thời cuộc đã vậy hẳn rồi, chỉ mình chi là bận không vào nữa.

(2) Vợ chồng đã nên duyên vui với.

(3) Phong nhị giữ lấy nhị hươu.

(4) Trán-cau là đất bụi dơ bẩn.

- « Đã hay chàng nặng vì tình,  
 3100 « Trông hoa đèn, chẳng thẹn mình làm ru !  
 « Từ rầy khép cửa phòng thu,  
 « Chàng tu, thì cũng như tu mới là !  
 « Chàng dẫu nghĩ đến tình xa,  
 « Dem tình-cầm sắt đòi ra cầm-cờ  
 « Nói chữ kẻ tóc xe tơ !  
 « Đã buồn cả ruột, mà dơ cả đời ! »  
 Chàng rằng : « Khéo nói nên lời,  
 « Ma trong lệ phải có người có ta !  
 « Xưa nay trong đạo dân-bà,  
 3110 « Chữ trinh kia cũng có ba bảy đường :  
 « Có khi hiền, có khi thương,  
 « Có quyền, nào phải một đường chấp kính ?  
 « Như nàng lấy *hiếu* làm *trinh*,  
 « Bui nào cho được mình ấy vay ?  
 « Giới còn đề có hôm nay,  
 « Tan sương đầu ngõ, vén mây giữa giờ,  
 « Hoa tàn mà lại thêm tươi,  
 « Giãng tà mà lại hơn mười rằm xưa  
 « Có điều chi nữa mà ngờ ?  
 3120 « Khách qua đường dễ hăng-hờ chàng *Tiền* ! »  
 Nghe chàng nói đã hết điều,  
 Hai thân thì cũng quyết theo một bài  
 Hết lời, khôn lẽ chối lời,  
 Gót đầu, nằng những ngán dài thờ than  
 Nhà vừa mở tiệc đoàn-viên,  
 Hoa soi ngọn đuốc, hồng chen bức là  
 Cùng nhau giao bài một nhà,  
 Lễ dĩa dĩa, dĩa dĩa xưng đòi !  
 Đồng-phòng dịu-dạt chen mời,  
 3130 Bâng-khuáng duyên mới, ngậm-ngùi tình xưa !

Nhưng tư sen-ngò, đào-tư, (đ)  
Mười lăm năm ấy bấy giờ là đây!

Tình duyên ấy, hợp tan này,  
Bi hoan mấy nỗi, đem chày giã gạo,  
Cánh khuya bức gấm rủ thao,  
Dưới đèn tỏ rạng má đào thêm xuân

Tinh-nhân lại gặp tinh-nhân,  
 Hoa xưa ong cũ, mây phan chung tinh-nhân.  
 Nàng rằng: « Phận thiếp là danh,

140 \* Có làm chi nữa, cái mình bỏ đi !

« Nghi chàng nghĩa cũ tình ghi,  
« Chiều lòng gọi co xương-tủy mây-mây  
« Riêng lòng đã thẹn lấm thây,  
« Cũng đã mặt dạn, mày dày, khó em !  
Nhưng như âu yếm lòng người,

Những như ăn yến - ong ngâu,  
 \* Còn toan mở mắt với người cho qua,  
 \* Lại như những thói người ta,  
 \* Vết hương duren đất, be hoa - núi mưa,  
 \* Khéo thay giờ cuộc bay trô,

3150 v. Công tinh dầu dừa là thu đầy thôi!

« Người yêu, ta xôn xới người  
« Yêu nhau thì lại bang người phò nhau!  
« Cửa nhà đâu tính về sau,

\* Chữ *Trình* còn một chút này, (2)

Chẳng cần cho vững, lại gây cho tan

(2) Đây là một câu đố đố trình bày ra Kín, và gợi lấy Kín-Hồng với từ "câu đố" trong Chữ trình bày ra Kín-Hồng. Đây là một câu đố đố trình bày ra Kín-Hồng.

Kiên đã trỗi dậy như là người khuyển mã của dân tộc, con tinh dầu của dân tộc này. Chữ tinh thì có ý là làm Kiên với Kiên-Trung, tuy không phát tinh vợ chồng nữa, nhưng có một chút tinh của em Kiên nên để quên lòng mà mãi xa anh đi.

- « Còn nhiều ân-ái chan-chan,  
 « Hay gì vầy cánh hoa tàn mà chơi » ?  
 Chưng rằng : « Gần bờ một lối,  
 3160 « Bồng không cả nước, chim giới lỗ nhau.  
 « Xót người lưu-lạc bấy lâu,  
 « Tương thề-thốt nặng cũng đau-đớn nhiều !  
 « Thương nhau sinh tử đã liều,  
 « Gặp nhau còn chút bay nhiều là tình.  
 « Chừng xuân to-liễn coi xanh,  
 « Nghĩ sao cho thoát khỏi vảnh ái-ân.  
 « Giương trong chèo chút bụi trần.  
 « Một lời quyết hẳn muôn phần kinh thêm !  
 « Bầy lâu đây bề nô kim.  
 3170 « Đã nhiều vàng-tạ, phải tìm giảng-hoa ?  
 « Ai ngờ lại hợp một nhà ?  
 « Lọ la chan-gối, mới ra sắt-cầm » !  
 Nghe lời sửa ao cái trâm,  
 « Khẩu đàn lỵ tạ cao thâm nghìn trùng  
 « Thân tào gạn đục, khơi trong,  
 « La nhờ quần-tử khác lòng người ta.  
 « Mấy lời tâm-phúc ruột-già  
 Tương-tri đường ấy, mới là tương-tri !  
 Chở-che đùm-bọc thiếu gì ?  
 3180 « Trâm nắm danh-tiết cũng vì đêm nay » !  
 « Thoat hời tay lại cầm tay,  
 Càng yêu vì nết, càng say vì tình.  
 Thêm nên giá, nói hương bình,  
 Cùng nhau lại chúc chen quỳnh giao hoan  
 Tình xưa lai-lãng khôn hàn (1).  
 Thông-dong lại hỏi ngón đàn ngày xưa.

(1) Khó hết khó khăn lại được.

Nàng rằng « Vì mấy đương tơ,  
 « Lâm người cho đến bây giờ mới thôi!  
 « An nần thì sự đã rồi,

3190 « Nê lòng người cũ, vâng lời một phen »  
 Phím đàn dẫu lặt tay tiên,

Khởi trâm cao-thấp, tiếng huyền gân-xa

Khúc dẫu dăm âm dương hào,

Ay là hồ-diệp <sup>(1)</sup> hay là Trang-sinh <sup>(2)</sup>?

Khúc dẫu em-ái xuân tình,

Ay hôn Thục-dê hay mình đồ-quyên <sup>(3)</sup>!

Trong sao châu rõ duềnh Quyên <sup>(4)</sup>,

Am, sao hạt ngọc Lam-diên <sup>(1)</sup> một dòng?

Lọt tai nghe suốt năm cung.

8200 Tiếng nào là chẳng nào-nùng xôn xao?

Chẳng rằng « Phở ay lay nào?

Xưa sao sâu thẳm, nay sao vui vầy?

« Te vui bởi tại lòng hay,

« Hay là khô tận, đâu ngày còn lại? »

Nàng rằng « Vì chút nghề chơi,

« Đoạn-trường tiếng ấy hai người bấy lâu

« Một phen chi-kỵ cùng nhau,

« Cuốn dầy từ dầy, về sau cũng chưa ».

Chuyện-trò chưa cịn tóc-tơ,

Gà đà gáy sang, giờ vừa rạng đông.

Tình riêng, chàng lại nổi sông.

Một nhà ai cũng lạ lòng khen lao.

(1) Hồ-diệp là con bướm-bướm.

(2) Trang-chu ngày xưa nam mô thấy mình hóa ra bướm-bướm.

(3) Tue truyền rằng Thục-dê ngày xưa mất nước chêt hóa làm

con quốc, đêm ngày sầu oan, kêu mãi không thót.

(4) Duềnh là vũng, quyên là mặt giếng, duềnh-quyên là vũng nước  
 có mặt trắng soi vào

Cho hay thục-nữ chi cao,  
 Phải người sớm muộn tối đảo như ai ?  
 Hai tình vẹn cả, hòa hai,  
 Chẳng trong chấn gối, cũng ngoài cầm thơ  
 Khi chén rượu, khi cuộc cờ,  
 Khi xem hoa nở, khi chờ giáng lên.  
 Ba sinh đã phôi mười nguyên,  
 Duyên đôi-lira cũng là duyên bạn-bầy.  
 Nhờ lời lập một am mây,  
 Khiến người ~~thân~~ <sup>thân</sup> rước thầy Giác-duyên  
 Đèn ~~lập~~ <sup>lập</sup> đèn cửa cái then,  
 Rêu phòng kẻ ngách, cỏ len mái nhà  
 Sư dãi hái thuốc phương xa,  
 Mây bay hạc lánh, biết là tìm đâu (1)?  
 Nặng vì chut nghĩa bấy lâu,  
 Trên am cứ giữ hương dầu hôm mai.  
 Một nhà phúc lộc gồm hai,  
 3230 Nghìn năm dằng-dặc quan giai lẫn-lần,  
 Thừa-gia (2) chẳng hết năng Vần,  
 Một cây cù-mộc một sản quế-hồe.  
 Phong-lưu phú-quí ai bì,  
 Vườn xuân một cửa, đề bia muôn đời.

## D

Ngắm hay muôn sự tại giờ,  
 Giờ kia đã bắt làm người có thân !

(1) Truyện « Thanh-tâm tài nhân » chép rằng :

Khi Kiều cho người đến đón Giác-Duyên, thầy gào cầu thơ để lại,  
 nhược vào ngô thân há xử khứ, thường đại phu hạc bản không vào  
 Muôn hỏi ta ở đâu, thì ta vẫn đi chơi với chim hạc ở trên mây

(2) Thừa gia là thừa đường việc gia-dinh, có bạn viết là : thừa tào

Bat phong-trần phải phong-trần,  
 Cho thanh-cao, mới được phần thanh-cao.  
 Có đầu thiên-vị người nào?  
 3240 Chữ tài chữ mệnh đời-dào cả hai!  
 Có tài mà cậy chi tài?  
 Chữ *tai* liền mấy chữ *tai* một vắn (1).  
 Đã mang lấy nghiệp vào thân,  
 Cũng đừng trách lẫn giới gần, giới xa (2)!.  
 Thiện-căn ở tại lòng ta (3),  
 Chữ *lâm* kia mới bằng ba chữ *tài* (4)!.  
 Lời què góp nhặt dòng-dài,  
 Mua vui cũng được một vài trống-canh

CHUNG



- (1) Nghĩa là người có tài thì hay bị nạn.  
 (2) Nghĩa là mình tự chước mình mà thôi.  
 (3) Thiện căn là gốc thiện.  
 (4) Cốt giữ lấy cái bụng, chứ không nên cậy tài, làm người mà  
 có gây lây cái nền đức để cho nhẹ cái nghiệp kiếp sau, chứ càng có  
 tài thì càng hay sinh sự, mà đa sinh sự thì tất cái nghiệp lại càng  
 nặng thêm mãi ra.

100

101

102

103

104

105

106

107

108

109

110

111

112

113

114

115

116

117

118

119

120

121

122

123

124

125



# MỤC LỤC

Trang

Tựa . . . . .	1
Đề từ . . . . .	4
Lệ. . . . .	5

PHẦN A — Mở đầu . . . . .	7
PHẦN B — Giai thoại về phước (các cô Kiều) . . . . .	7
PHẦN C.	

## Tiết thứ nhất. — Đại khái nói.

Hồi I. — Viếng Dục-Tiền, gặp Kim-Trọng . . . . .	
Hồi II. — Kiều mới gặp ông Kim, ngâm thơ đồng . . . . .	14
Hồi III. — Gặp hội chợ, lời thơ bốc . . . . .	19

## Tiết thứ hai. — Đời gian khổ.

Hồi IV. — Gặp lúc ba-tạo mới về, nói chuyện . . . . .	
Hồi V. — Bán mình vì hiếu, nhận nợ thay lời . . . . .	33
Hồi VI. — Khi bước sang ra . . . . .	36
Hồi VII. — Thật thân với Ma-dục Sinh . . . . .	40
Hồi VIII. — Khiếu hiêu chữ, Tú-Bà bị bắt . . . . .	48
Hồi IX. — Bị Sở-Khánh lừa . . . . .	50
Hồi X. — Tú-Bà dạy nghệ chơi . . . . .	56

## Tiết thứ ba. — Đời thanh . . . . .

Hồi XI. — Gặp Thúc-Sinh . . . . .	59
Hồi XII. — Lay Thúc-Sinh . . . . .	64
Hồi XIII. — Phúc-Sinh thăm nhà . . . . .	67
Hồi XIV. — Hoàn-Tư đánh ghen . . . . .	70

**Tiết thứ tư.** — Hồi tiếp-thuyết ra thành-lâu.

Hồi XV. — Xin ra ở chùa . . . . . 84

Hồi XVI. — Lại vào thành-lâu . . . . . 89

**Tiết thứ năm.** — Hồi phu nhân.

Hồi XVII. — Gặp Từ-Hội . . . . . 94

Hồi XVIII. — Báo ân báo oán . . . . . 98

Hồi XIX. — Khuyến Từ ra hàng . . . . . 104

**Tiết thứ sáu.** — Hồi đại-sinh.

Hồi XX. — Tái hồi Kim-Trọng . . . . . 111

**PHẦN D.** — Kết lại. . . . . 132

